

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH
(1937-2015)



**ĐẢNG BỘ HUYỆN VĨ NHAI
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH
(1937-2015)**

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC





CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (1890-1969)

Người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam



BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Vương Việt Dũng

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã - Trưởng ban

Vũ Văn Lệnh

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã - Phó ban

Hoàng Văn Thượng

Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã - Phó ban

Nguyễn Thị Dương

Ủy viên Thường vụ, Phó Chủ tịch HĐND xã - Ủy viên

Nguyễn Hữu Trọng

Ủy viên Thường vụ, Phó Chủ tịch UBND xã - Ủy viên

Nguyễn Văn Danh

Đảng ủy viên, Trưởng Công an xã - Ủy viên

Hoàng Quốc Trung

Đảng ủy viên, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã - Ủy viên

BAN SƯ TÂM TƯ LIỆU

Vũ Văn Lệnh

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Trưởng ban

Nguyễn Thị Dưỡng

Ủy viên Thường vụ, Phó Chủ tịch HĐND xã - Phó ban

Hoàng Xuân Nguyên

Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên

Nguyễn Xuân Nông

Nguyên Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã - Ủy viên

Nguyễn Văn Danh

Đảng ủy viên, Trưởng Công an xã - Ủy viên

Hoàng Quốc Trung

Đảng ủy viên, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã - Ủy viên

Nguyễn Hữu Mạnh

Nguyên Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã - Ủy viên

Hoàng Văn Ngọc

Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã - Ủy viên

Nông Thị Trang

Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội LHPN xã - Ủy viên

Cam Văn Huy

Đảng ủy viên, Bí thư Đoàn Thanh niên xã - Ủy viên

Nguyễn Xuân Liên

Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân xã - Ủy viên

Trần Thị Tâm

Đảng ủy viên, Hiệu trưởng Trường Tiểu học - Ủy viên

Vũ Thị Tình

Đảng ủy viên, Văn phòng Đảng ủy - Ủy viên

Nguyễn Văn Tiếp

Đảng ủy viên, Văn phòng HĐND - UBND xã - Ủy viên

Nguyễn Văn Tín

Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên

Nguyễn Văn Hương

Nguyên Phó Chủ tịch UBND xã - Ủy viên

Lý Văn Canh

Nguyên Chủ tịch UBND xã - Ủy viên

Nguyễn Hữu Súc

Nguyên Cán bộ xã - Ủy viên

Nguyễn Ngọc Cải

Nguyên Bí thư Đoàn Thanh niên xã - Ủy viên

Lý Văn Hải

Trạm trưởng Trạm Y tế xã - Ủy viên

Nguyễn Văn Duy

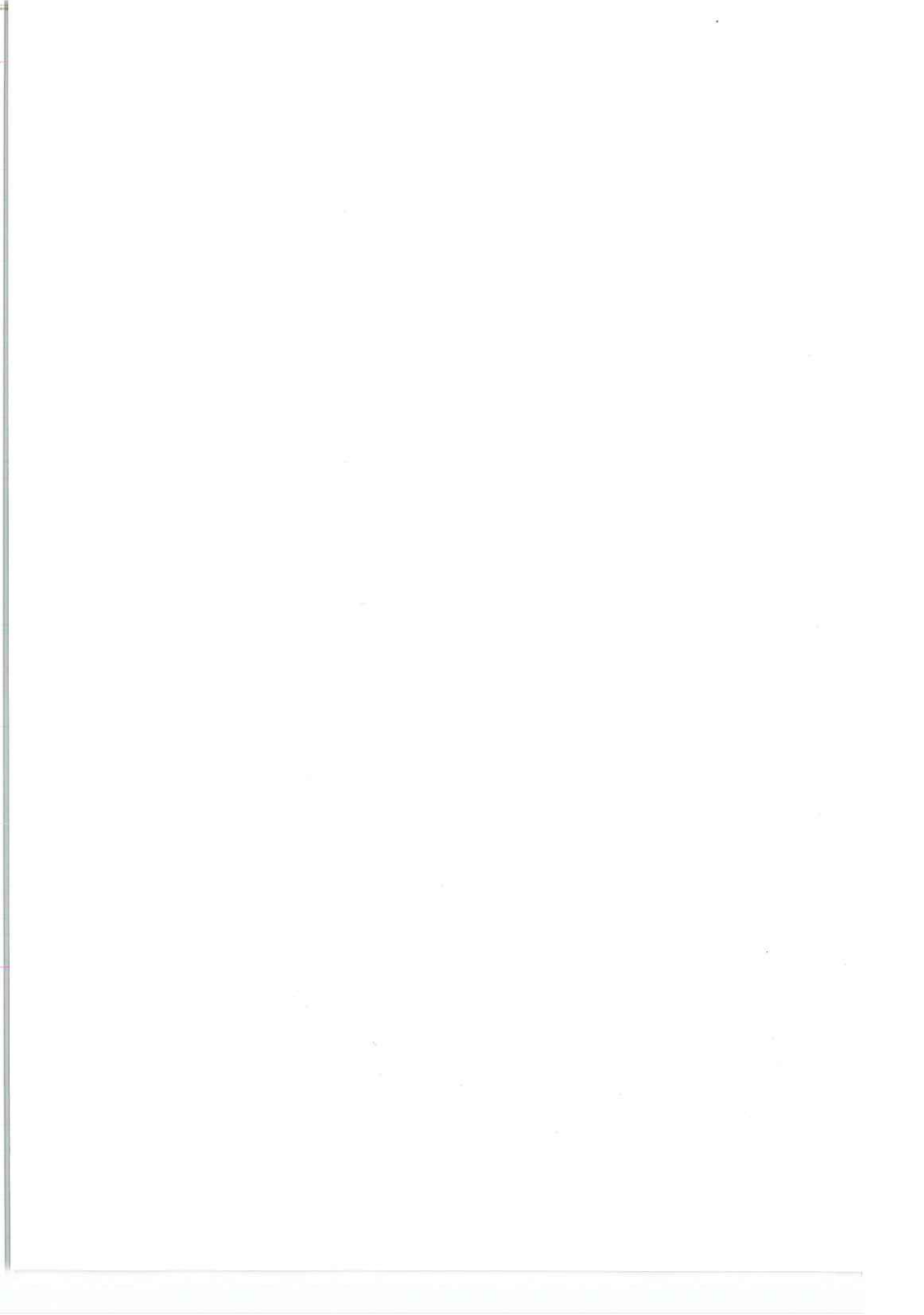
Cán bộ Văn hóa - xã hội xã - Ủy viên

BAN NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Thạc sỹ, Nhà báo: **Nguyễn Ngọc Hạnh**

Thạc sỹ Lịch sử: **Phạm Thị Hoạt**

Cử nhân Chính trị học: **Đình Văn Mười**



LỜI NÓI ĐẦU

Liên Minh là một trong 15 xã, thị trấn của huyện Võ Nhai, cách trung tâm huyện 12km về phía nam. Đây là vùng đất có bề dày lịch sử, truyền thống văn hóa và cách mạng. Trên mảnh đất này, cư dân từ nhiều miền quê đã hội tụ về đây, cùng kề vai sát cánh, cần cù lao động, đấu tranh với thiên tai, địch họa để xây dựng cuộc sống, hình thành nên xóm làng trù phú và giàu đẹp.

Trong suốt chiều dài lịch sử, nhân dân các dân tộc xã Liên Minh đã anh dũng đứng lên chống lại các thế lực xâm lăng, đoàn kết chống lại sự khắc nghiệt của thiên nhiên mưu cầu cuộc sống bình yên, hạnh phúc, đặc biệt là từ khi có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Năm 1937, Chi bộ Tràng Xá ra đời, trực tiếp lãnh đạo nhân dân các dân tộc Liên Minh (lúc này thuộc tổng Tràng Xá) đứng lên đấu tranh chống lại thực dân Pháp và các thế lực phong kiến tay sai. Do địa hình hiểm trở, nhiều núi cao, rừng rậm, rất thuận lợi cho việc che giấu cán bộ, xây dựng lực lượng, nên trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Liên Minh là một trong 6 xã an toàn khu, thuộc căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai nổi tiếng trong

lịch sử. Sự trưởng thành của tổ chức Đảng ở đây trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là yếu tố quan trọng, tạo cơ sở quan trọng để xã Liên Minh và Chi bộ xã được thành lập ngày 15-10-1953. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã (từ năm 1968 là Đảng bộ), bằng sức mạnh đoàn kết, nhất trí một lòng, nhân dân Liên Minh đã lập được nhiều thành tích trong chiến đấu, lao động và sản xuất. Với những đóng góp to lớn ấy, năm 2005 xã Liên Minh đã được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”.

Xuất phát từ tình cảm cao đẹp “Uống nước nhớ nguồn” của người dân Liên Minh hôm nay đối với thế hệ cha anh đi trước; đáp ứng nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã; thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28-8-2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ cơ sở, Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 31-12-2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 47-KH/HU ngày 27-6-2008 của Ban Thường vụ Huyện ủy Võ Nhai về việc biên soạn lịch sử Đảng bộ các xã, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Liên Minh lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2010-2015) đã ra Nghị quyết về công tác sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn và xuất bản cuốn sách **“Lịch sử Đảng bộ xã Liên Minh 1937-2015”**.

Cuốn sách ra đời là minh chứng lịch sử để giáo dục, nhắc nhở các thế hệ người dân Liên Minh hôm nay và mai sau biết phát huy tinh thần, ý chí cách mạng, ra sức học tập, lao động và cống hiến cho quê hương - đất nước, xứng

đáng với công lao to lớn của cha ông đi trước. Đồng thời, việc xuất bản cuốn sách cũng giới thiệu tới bạn đọc trong và ngoài xã hội thêm về mảnh đất, con người, truyền thống yêu nước, cách mạng của quê hương Liên Minh.

Nhân dịp cuốn sách xuất bản, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Liên Minh xin chân thành cảm ơn sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Võ Nhai; sự hưởng ứng, khích lệ, đóng góp ý kiến và cung cấp tư liệu của các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí cán bộ lãnh đạo xã qua từng thời kỳ, các đồng chí đảng viên cùng sự đầu tư tâm huyết của Ban Nghiên cứu - biên soạn.

Do nguồn tư liệu thành văn bị thất lạc, nhân chứng lịch sử người mất người còn nên cuốn sách không thể tránh được những sai sót nhất định. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các đảng viên lão thành, các cán bộ đảng viên cùng toàn thể nhân dân trong xã và bạn đọc gần xa để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần tái bản sau.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ

Bí thư - Trưởng ban chỉ đạo

VƯƠNG VIỆT DŨNG







Chương I

LIÊN MINH - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ VÀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN - XÃ HỘI

1. Vị trí địa lý - điều kiện tự nhiên

Liên Minh là xã miền núi nằm ở phía nam của huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, cách trung tâm huyện 12km, cách thành phố Thái Nguyên 52km. Xã có vị trí địa lý: phía bắc giáp xã Lâu Thượng huyện Võ Nhai; phía đông giáp xã Tràng Xá và xã Dân Tiến; phía nam giáp xã Hợp Tiến (huyện Đồng Hỷ), xã Xuân Lương (huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang); phía tây giáp xã Vân Hán (huyện Đồng Hỷ).

Địa hình xã không có núi cao, mà chủ yếu là vùng gò đồi với nhiều dãy núi đồi hình bát úp, với độ cao trung bình từ 150-250m bị chia cắt bởi các hệ thống khe, suối tạo thành những thung lũng nhỏ phù hợp cho việc phát triển kinh tế trang trại, kinh tế đồi rừng. Diện tích đất bằng phẳng, đất bằng sản xuất nông nghiệp chiếm tỷ lệ ít. Đất đồi núi chiếm tỷ lệ hơn 70%. Độ dốc trung bình cao độ biến đổi từ 80-450m, diện tích phân bố theo cao độ được thống kê như sau:

Biểu 1: Thống kê diện tích đất theo cao độ.

TT	Khu vực	Núi cao	Đồi núi	Đất gò đồi thấp	Đất thung lũng sườn đồi
1	Cao độ(m)	450-250	250-150	100-150	80-100
2	Diện tích (ha)	995	3244,37	2048,29	1.049,47
3	Tỷ lệ (%)	13,56%	44,22%	27,92%	14,30%

Vùng đồi núi là khu vực cao, đất đồi phù hợp cho việc phát triển các loại cây công nghiệp, cây chè, các loại cây lâm nghiệp. Với đặc điểm địa hình như vậy tạo điều kiện cho Liên Minh phát triển kinh tế vườn đồi.

Liên Minh nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa của vùng Bắc Bộ, nhiệt độ trung bình hàng năm trong khoảng 24,5°C, độ ẩm trung bình: 81,5%, biên độ nhiệt độ ngày từ 7-8°C. Tháng có nhiệt độ cao nhất trong năm là tháng 6, trung bình 29°C. Tháng có nhiệt độ thấp nhất là tháng 1, trung bình 15°C. Lượng mưa trung bình trong năm từ 2.000-2.500mm. Tổng số giờ nắng bình quân trong năm 1.200h. Đó là những điều kiện để Liên Minh phát triển cho nông nghiệp, trồng cây công nghiệp với một số cây trồng như: cây lương thực: lúa, ngô, khoai.; cây công nghiệp: chè; cây lâm nghiệp: keo, mỡ...; cây ăn quả: vải, nhãn, cam quýt. Liên Minh có hai hướng gió chính: Hướng Đông nam vào mùa mưa và hướng Đông bắc vào

mùa khô. Vận tốc gió trung bình theo hướng Đông bắc đạt 1,2 m/s.

Liên Minh là khu vực ít chịu ảnh hưởng của gió, bão, địa hình đồi, núi thoải dân cư sinh sống chủ yếu tập trung tại các thung lũng, khe. Trên địa bàn chủ yếu là các khe suối nhỏ do vậy ít có nguy cơ bị lũ cuốn, lũ quét. Các tai biến thiên nhiên chủ yếu là sạt lở cục bộ tại một số tuyến đường, không có nguy cơ sạt lở diện rộng.

Tổng diện tích tự nhiên của xã là 7.337,13ha. Trong đó, diện tích đất sản xuất nông nghiệp là 781,0ha, diện tích đất rừng 6.111,85ha. Trong đó 5.117,3ha là rừng sản xuất, 994,55ha là rừng phòng hộ. Đây là diện tích rừng quý giá cần được bảo vệ chặt chẽ góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng, cân bằng môi trường sinh thái, giữ nước đầu nguồn, hạn chế xói mòn rửa trôi, phát triển kinh tế đồi rừng, tăng thu nhập cho người dân.

Nguồn nước mặt trên địa bàn xã khá phong phú với hệ thống nhiều khe, suối, ao, hồ thuận lợi cho nuôi trồng thủy sản. Ngoài ra, cùng với lượng mưa trung bình/năm khá lớn (2.000-2.500mm/năm) đáp ứng được một phần nhu cầu sản xuất và sinh hoạt cho nhân dân.

Với diện tích tự nhiên rộng, khá thuận lợi cho sản xuất nông - lâm nghiệp, trang trại vườn đồi. Đất đai phù hợp với nhiều loại cây như keo, mỡ, bạch đàn... đặc biệt là cây chè, đây là điều kiện rất tốt cho phát triển vùng nguyên liệu chè. Với chế độ mưa, nhiệt độ và ánh sáng thuận lợi để trồng lúa nước và cho nghề rừng phát triển. Trên địa bàn xã có mỏ vàng gốc Bồ Cu và mỏ quặng sắt ở xóm

Nhâu. Trữ lượng khoáng sản với các loại, mỏ vàng, mỏ quặng nếu quản lý khai thác tốt sẽ đem lại nguồn lợi rất lớn cho xã, huyện.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Theo số liệu thống kê năm 2010, xã Liên Minh có 990 hộ với 4.299 nhân khẩu, phân bố tại 9 xóm là xóm Nhâu, Vang, Thâm, Kẹ, Nác, Khuân Nang, Khuân Đã, Ngọc Mỹ, Nho. Trên địa bàn xã có các dân tộc cùng chung sống là dân tộc Kinh, Tày, Nùng, Dao, Cao Lan, Sán Chí.

Đầu tư cho xây dựng cơ bản luôn được Đảng bộ và chính quyền xã Liên Minh quan tâm chỉ đạo sát sao. Các công trình giao thông, thủy lợi được nâng cấp, tu sửa thường xuyên. Các công trình phúc lợi xã hội như trường học, trạm y tế... được đầu tư xây dựng kiên cố và khang trang đáp ứng nhu cầu của nhân dân trong xã.

Trong sự nghiệp giáo dục của xã, chất lượng, hiệu quả công tác được quan tâm hàng đầu. Các cháu trong độ tuổi đều được cấp sách tới trường, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp các cấp học và số học sinh giỏi các cấp, tỷ lệ đỗ các trường cao đẳng và đại học tăng lên hàng năm, đội ngũ giáo viên luôn được bổ sung và nâng cao trình độ chuyên môn cũng như nghiệp vụ sư phạm.

Công tác y tế - chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân luôn được chú ý. Năm 2012, trạm y tế đã khám và điều trị cho hơn 3.000 lượt người. Dưới sự chỉ đạo của chính quyền, trạm đã phối hợp với các đoàn thể tích cực phát động các phong trào về phòng chống dịch bệnh; các

cuộc vận động kế hoạch hóa gia đình, tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên giảm dần.

Trong những năm gần đây, được sự quan tâm của Trung ương, của tỉnh, huyện, sự thống nhất trong chỉ đạo thực hiện của Đảng uỷ - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã cùng với sự đồng thuận nỗ lực vươn lên của nhân dân các dân tộc trong xã, nền kinh tế của xã có những bước phát triển đáng kể, kinh tế nông nghiệp chuyển dịch đúng hướng đem lại hiệu quả; hình thành các vùng sản xuất hàng hoá tập trung; các cây trồng thế mạnh đem lại hiệu quả kinh tế cao cho nhân dân là cây chè, cây lâm nghiệp. Năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, hiệu quả sản xuất ngày càng được nâng cao; các hình thức tổ chức sản xuất tiếp tục được đổi mới, kết cấu cơ sở hạ tầng như điện, đường, trường, trạm được chú trọng đầu tư xây dựng, bộ mặt các xóm dân được thay đổi, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được cải thiện và nâng lên, hệ thống chính trị, xã hội được củng cố và tăng cường, dân chủ cơ sở được phát huy, quốc phòng an ninh, trật tự xã hội được ổn định và giữ vững. Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đã đạt được, sự phát triển còn bộc lộ nhiều hạn chế liên quan đến các ngành, các lĩnh vực như: Quy mô kết cấu hạ tầng kỹ thuật, cơ sở vật chất đã được xây dựng nhưng còn thiếu đồng bộ, kinh tế phát triển còn mất cân đối, không có tính bền vững, chưa phát triển được các vùng kinh tế tập thể. Môi trường sinh thái đang có nguy cơ bị ô nhiễm, mất cân bằng. Để khắc phục những bất cập còn tồn tại nêu trên, nhằm xây dựng và phát triển nông thôn bền vững theo hướng có kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; sản xuất có hiệu quả hơn, sản xuất nông

nghiệp gắn với sản xuất hàng hoá; xây dựng các thương hiệu làng nghề, khu sản xuất tập trung, kinh tế tập thể, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho dân cư nông thôn; phát huy được đặc trưng, thế mạnh vùng miền và bản sắc văn hoá dân tộc.

Nhìn chung, vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên - xã hội đã và đang tạo cho Liên Minh những thuận lợi cơ bản trong việc phát triển kinh tế - xã hội, giao lưu hàng hóa với các vùng, miền trên cả nước. Những ưu đãi này đang được Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Liên Minh khai thác, sử dụng có hiệu quả trong công cuộc đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, làm giàu cho quê hương, đất nước.

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH XÃ LIÊN MINH VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ - VĂN HÓA, CÁCH MẠNG

1. Lịch sử thành lập xã

Lịch sử xã Liên Minh gắn liền với lịch sử huyện Võ Nhai. Võ Nhai thời kỳ Lý - Trần (thế kỷ X-XIV) có tên là châu Vạn Nhai, đến thời thuộc Minh (1407-1427) được gọi là châu Vũ Lễ. Đầu thời Lê (thế kỷ XV), châu Vũ Lễ được đổi thành huyện Võ Nhai thuộc phủ Phú Bình. Thời Pháp thuộc, Võ Nhai được gọi là châu Võ Nhai, phủ Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Vùng đất Liên Minh ngày nay gồm các làng Nhâu, Vang, Thâm, Nho, Ngọc Mỹ, Kẹ, Khuân Nang thuộc tổng Tràng Xá, châu Võ Nhai.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, cấp tổng, châu, phủ lần lượt bị bãi bỏ thay bằng hệ thống chính quyền mới của chế độ dân chủ nhân dân. Trong

những tháng đầu tiên sau khi giành chính quyền, các làng của xã Liên Minh ngày nay tiếp tục nằm trong tổng Tràng Xá, châu Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên. Đầu năm 1946, các làng Nhâu, Vang, Thâm, Nho, Ngọc Mỹ, Kẹ, Khuân Nang (Liên Minh ngày nay) cùng với các làng thuộc tổng Tràng Xá được hợp nhất thành xã Tràng Xá (đại xã) thuộc châu Võ Nhai - tỉnh Thái Nguyên. Từ năm 1948, châu Võ Nhai được đổi thành huyện Võ Nhai. Năm 1953, thực hiện chủ trương của cấp trên, Tràng Xá tách làm 3 xã Liên Minh, Tràng Xá, Dân Tiến. Thời điểm tách xã năm 1953, Liên Minh có 7 xóm: Nhâu, Vang, Thâm, Nho, Ngọc Mỹ, Kẹ, Khuân Nang; toàn xã có trên 100 hộ với trên 500 nhân khẩu, thuộc huyện Võ Nhai - tỉnh Thái Nguyên.

Quá trình xây dựng và phát triển, để phù hợp với tình hình thực tế, xã Liên Minh nhiều lần có sự điều chỉnh, nhiều xóm mới được thành lập. Đến 2014, xã có 9 xóm với 1.120 hộ và 4.743 nhân khẩu. Nhân dân các xóm sống đoàn kết, hòa thuận và đùm bọc lẫn nhau. Cùng xây dựng quê hương Liên Minh giàu đẹp hơn.

2. Truyền thống lịch sử, văn hóa

Những truyền thống quý báu của các dân tộc xã Liên Minh được hình thành trong quá trình khai hoang, xây dựng thôn xóm trên địa bàn xã Liên Minh. Những truyền thống này là nhân tố quan trọng, góp phần hình thành nên phẩm chất và tính cách của con người nơi đây.

Truyền thống văn hóa - tín ngưỡng

Người dân các dân tộc xã Liên Minh từ xa xưa đã gắn liền với cây lúa đồi, trồng ngô, sắn, khoai sọ, củ nâu

và trồng bông dệt vải. Tuy mỗi dân tộc có phong tục tập quán khác nhau nhưng giữa các dân tộc trong xã Liên Minh luôn có mối quan hệ tốt đẹp, đoàn kết gắn bó với nhau từ lâu đời. Ngoài mối quan hệ dòng tộc, họ hàng, tình làng nghĩa xóm cũng luôn được gắn bó bền chặt. Từ việc ma chay, cưới xin đến việc làm nhà, đào mương, đắp phai, xây dựng con nước, ngự trị thiên nhiên, chống lại thú dữ... mọi người đều quan tâm giúp đỡ lẫn nhau.

Sự hình thành khá sớm các phường, hội mà nhân dân trong xã thường gọi là “hội phường”, “hội phe” là những nét đặc trưng của tính cộng đồng giữa đồng bào các dân tộc ở xã Liên Minh nói riêng, thể hiện tinh thần đoàn kết giữa nhân dân các dân tộc trong xã. Chính truyền thống đoàn kết, tinh thần tương thân, tương ái là tiền đề, động lực để nhân dân các dân tộc trong xã giúp đỡ nhau trong xây dựng kinh tế cũng như xây dựng đời sống văn hóa, góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đây là điều kiện thuận lợi để nhân dân Liên Minh thực hiện hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

Quá trình giữ gìn những nét văn hóa truyền thống của các dân tộc Liên Minh gặp nhiều khó khăn trong thời kỳ Pháp thuộc, do thực dân Pháp duy trì tập tục mê tín dị đoan và các tệ nạn xã hội khác nhằm phá hoại những thuần phong, mỹ tục tốt đẹp của đồng bào. Tuy nhiên, với lòng tự tôn dân tộc, nhân dân xã Liên Minh luôn giữ được bản sắc văn hóa dân tộc góp phần làm thất bại âm mưu của thực dân Pháp.

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển. Các dân tộc ở xã luôn có mối quan hệ gắn bó, xây dựng nên tinh thần

tương thân tương ái, đùm bọc lẫn nhau trong cơn hoạn nạn, giúp đỡ nhau trong lao động sản xuất, tôn trọng nhau trong sinh hoạt, phong tục tập quán, tự do tín ngưỡng, tạo nên cuộc sống hài hòa về kinh tế, văn hóa, xã hội.

Nhân dân các dân tộc xã Liên Minh có tục thờ cúng ông bà, tổ tiên. Nhân dân các dân tộc xã Liên Minh quan niệm những người hay gia đình nào bỏ ông bà, tổ tiên không thờ phụng bị coi là mất gốc, bất nhân, bất nghĩa. Từ lâu, thờ cúng tổ tiên, ông bà đã trở thành một phong tục, là chuẩn mực đạo đức và nguyên tắc làm người, đồng thời là một phần quan trọng trong đời sống tâm linh của nhân dân các dân tộc trong xã.

“Cây có gốc mới nở cành xanh ngọn

Nước có nguồn mới bể rộng nông sâu”

Về tôn giáo, những tư tưởng cơ bản của Phật giáo đã thực sự ăn sâu vào đạo lý truyền thống, ảnh hưởng sâu sắc đến tâm lý, lối sống, phong tục, tập quán của người dân xã Liên Minh. Trong đời sống hàng ngày, nhân dân các dân tộc xã Liên Minh vẫn luôn tâm niệm “thương người như thể thương thân” luôn trọng nghĩa tình, giúp đỡ nhau khi khó khăn, hoạn nạn.

Trong công cuộc xây dựng quê hương, trải qua những biến cố thăng trầm, nhân dân các dân tộc xã Liên Minh đã cùng nhau vun đắp các giá trị truyền thống quý báu.

Truyền thống hiếu học

Cùng với truyền thống cần cù, chăm chỉ trong lao động sản xuất, nhân dân các dân tộc xã Liên Minh rất tự

hào về truyền thống hiếu học và sáng tạo của cha ông. Đó là một nét đẹp văn hóa gắn liền với quá trình sinh cơ lập nghiệp, tạo cho con người xã luôn có “hướng mở” trong cả suy nghĩ và hành động trước đòi hỏi, yêu cầu của sự phát triển.

Nhân dân xã Liên Minh tích cực học để xóa đói giảm nghèo, làm giàu, vươn lên trong cuộc sống. Như một dòng chảy không ngừng nghỉ, truyền thống hiếu học, trọng chữ, trọng hiền tài của cha ông được nhân dân xã Liên Minh hôm nay trân trọng, lưu truyền và không ngừng phát huy. Nhân dân các dân tộc trong xã Liên Minh hôm nay hiểu được giá trị, sự cần thiết của tri thức trong thời đại đất nước đổi mới, hội nhập. Thế hệ học sinh trong xã đang ra sức thi đua rèn luyện để có sức khỏe tốt, học tập tốt. Đã thành nề nếp, trong nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã mỗi nhiệm kỳ đều coi trọng việc nâng cao chất lượng giáo dục. Khi triển khai nghị quyết, Đảng ủy xã giao nhiệm vụ cụ thể cho tổ chức đảng các trường, trong từng thôn bản. Cán bộ, đảng viên có trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong việc chăm lo, tạo điều kiện, môi trường giáo dục trong chính gia đình mình. Trong những năm gần đây, hàng năm, trên địa bàn xã có hàng chục người thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng. Đây chính là nguồn nhân lực quan trọng để góp phần xây dựng quê hương, xứng đáng với sự hy sinh, hy vọng của biết bao thế hệ cha anh đi trước.

Truyền thống lao động, sản xuất

Sinh cơ, lập nghiệp trên một địa bàn thung lũng miền núi còn gặp nhiều khó khăn, quá trình phát triển sản xuất

xây dựng quê hương là quá trình lao động, đấu tranh gian khổ, gay go và phức tạp.

Trong quá trình khai khẩn ruộng hoang, đất trồng, bằng bàn tay lao động và khối óc sáng tạo, người dân Liên Minh đã biết dựa vào thuận lợi của điều kiện tự nhiên như đắp đập vai, dẫn nước từ suối lên ruộng đồng, khắc phục khó khăn, cùng chung sức, chung lòng biến đất hoang thành ruộng đồng, xóm làng trù phú. Những nét đẹp đó được người dân nơi đây rèn đúc thành một tinh thần chiến đấu ngoan cường, bền bỉ vượt mọi khó khăn, cùng chung lưng đấu cật, góp sức bên nhau tạo thành một khối đoàn kết gắn bó nhằm chiến thắng mọi thử thách của thiên nhiên, bảo vệ và phát triển cuộc sống.

Truyền thống yêu nước

Bên cạnh truyền thống lao động cần cù, sáng tạo, nhân dân Liên Minh còn nổi bật với truyền thống yêu nước và cách mạng, đấu tranh giải phóng, bảo vệ Tổ quốc... Tinh thần ấy được thể hiện một cách rõ nét trong suốt chiều dài phát triển của lịch sử dân tộc.

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân cả nước cũng như nhân dân xã Liên Minh bước sang một thời kỳ mới. Năm 1937, Chi bộ Đảng đầu tiên của Võ Nhai ra đời. Sự ra đời của tổ chức Đảng vào năm 1937 đánh dấu bước ngoặt mới trong phong trào đấu tranh của nhân dân các dân tộc Võ Nhai nói chung, nhân dân trong xã Tràng Xá nói riêng. Trong những năm 1940-1944, cán bộ cách mạng bí mật về Võ Nhai hoạt động

dựng cơ sở đã được nhân dân Võ Nhai, trong đó có nhân dân Liên Minh tin yêu, đùm bọc, che chở. Nơi đây cũng là địa điểm đóng quân của trung đội Cứu Quốc quân II, đơn vị vũ trang nhân dân đầu tiên do Đảng ta sáng lập và rèn luyện.

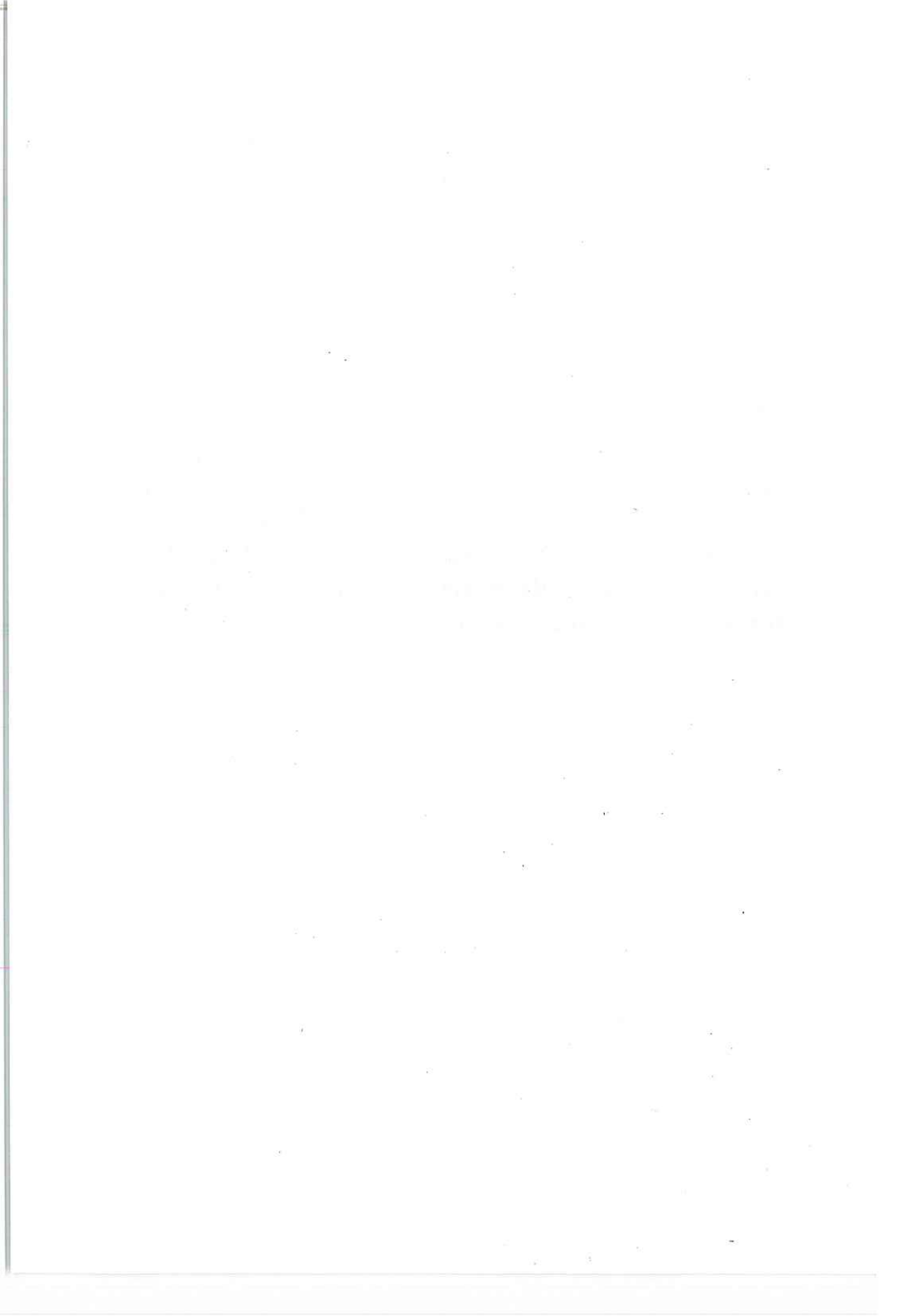
Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã Liên Minh đã góp phần quan trọng bảo vệ sự an toàn của các cơ quan đầu não; tích cực tham gia đóng góp hàng nghìn ngày công làm đường và doanh trại cho các cơ quan đóng quân trên địa bàn. Cùng với nhiệm vụ xây dựng hậu phương vững chắc, xã còn huy động tối đa sức người, sức của phục vụ cho các chiến dịch, góp phần quan trọng vào thắng lợi cuối cùng, kết thúc cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc.

Có thể thấy, cư dân đến Liên Minh từ nhiều vùng đất khác nhau, có nhiều nghề nghiệp khác nhau nhưng tất cả đều có chung một đặc điểm, đó là tinh thần lạc quan, cần cù, sáng tạo trong lao động, đó là đức tính chịu thương, chịu khó, là tình yêu quê hương, làng xóm tha thiết. Cuộc sống ấy đã kết tinh thành cốt cách, văn hóa, thành truyền thống của người dân Liên Minh để vượt qua mọi khó khăn, đoàn kết cùng nhau xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Trong quá trình chiến đấu và phục vụ chiến đấu, Liên Minh có 35 người con đã anh dũng hy sinh vì Tổ quốc. Nhiều đồng chí là thương binh, bệnh binh hoặc bị nhiễm chất độc da cam. Bên cạnh đó còn có hàng trăm lượt người tham gia dân công, nhiều gia đình là cơ sở trung

kiên của cách mạng. Với những thành tích đặc biệt xã Liên Minh đã được Đảng, Nhà nước và quân đội phong tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp”, 4 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, 1 Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, 3/7 xóm bản, 31 gia đình và 57 cá nhân được tặng bằng có công với nước, 1 Huân chương chiến công hạng Ba, 1 Huân chương Lao động hạng Ba, 650 Huân, Huy chương các loại.

Trong suốt quá trình dựng nước và giữ nước cùng với cả nước, người dân Liên Minh đã tạo dựng và hình thành cho mình những đức tính tốt đẹp, tinh thần yêu nước và cách mạng triệt để. Nhân dân các dân tộc xã Liên Minh rất tự hào về truyền thống yêu nước, tinh thần dũng cảm trong chiến đấu, vì độc lập, tự do của dân tộc.





*Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh trồng cây Đa lưu niệm
ở xã Liên Minh*



*Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh gặp mặt cán bộ Lão thành
cách mạng xã Liên Minh, huyện Võ Nhai*

đồng thời tiến hành đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân ta. Năm 1902, thực dân Pháp lập đồn ở Trảng Xá. Năm 1914 chúng lập đồn ở Đình Cả, La Hiên. Thực dân Pháp đặt ra châu đoàn (ở cấp huyện), tổng đoàn (ở cấp tổng), xã đoàn (ở cấp xã) cùng với lực lượng lính đồng.

Ngoài ra, chính quyền thực dân - phong kiến thường xuyên bắt nhân dân đi phu phen, tạp dịch. Hàng năm, chúng bắt nhân dân đi làm đường, xây đồn bốt, phục vụ quan lại, kỳ hào như: gánh nước, hái củi, cắt cỏ ngựa, làm vệ sinh công đường, sửa sang nhà cửa.

Về chính trị, để dễ bề cai trị, thực dân Pháp cho thành lập chính quyền tay sai dưới sự cai quản của chánh tổng, phó tổng, lý trưởng, phó lý, trưởng bạ... Phần lớn những người này là đội ngũ tay sai phục vụ đắc lực cho thực dân Pháp. Đồng thời, chúng dựa vào thế lực của thực dân Pháp quay lại đàn áp, bóc lột nhân dân làm giàu cho chúng. Đứng đầu Võ Nhai là một tri châu, đặt dưới quyền chỉ huy của một tên đồn trưởng người Pháp. Dưới tri châu là đội ngũ quan lại ở tổng, xã, làng. Đến năm 1930, ở tổng Trảng Xá có đến 10 hương đồng (cả huyện có 120 hương đồng, chiếm 1/7 hương đồng toàn tỉnh).

Về kinh tế, thực dân Pháp đã ra sức vơ vét bóc lột nhân dân các dân tộc ở tổng Trảng Xá với nhiều thứ thuế vô lý như thuế thân, thuế ruộng... Trong đó, thuế thân là thứ thuế vô lý nhất: Một người đàn ông từ 18 tuổi trở lên phải nộp 2,5 đồng ngoài ra còn phải đóng thêm 0,2 đồng cho lý trưởng, 0,1 đồng cho chánh tổng và 0,30 đồng cho người viết thẻ cho chánh tổng. Nếu là chủ gia đình còn

phải lấy 1 thê chính là 3,5 đồng. Tính trung bình, mức thuế thân của 1 trai đình đã cao hơn 1 tạ thóc loại I vào thời điểm đó¹.

Do bị đàn áp, bóc lột đến cùng cực, đời sống nhân dân hết sức cực khổ. Nạn đói, rét vì không có cơm ăn, áo mặc thường xuyên xảy ra. Vào những ngày giáp hạt, hầu hết các gia đình đều phải lên rừng đào củ mài, củ nâu, hái măng để khỏi chết đói. Nhiều gia đình phải phiêu bạt đi nơi khác kiếm sống, một số khác tìm cách “chạy vạy” vay của nhà giàu, vay một trả hai hoặc cao hơn nữa. Một năm thường chỉ có từ 3-4 tháng là no đủ. Năm nào được mùa thì được 6-7 tháng. Thời gian còn lại, nhân dân phải lên núi săn bắn, hái lượm, đào củ mài để sống qua ngày. Xã không có địa chủ, chỉ có một số gia đình có điều kiện kinh tế xếp vào hàng phú nông.

Dưới thời Pháp thuộc, đường đi, lối lại giữa các vùng gập ghềnh chủ yếu là những lối mòn, đường liên xã chỉ đủ cho người và ngựa thồ đi lại, dẫn đến việc thông thương giữa các vùng rất khó khăn.

Bên cạnh những chính sách áp bức bóc lột nhân dân về mặt kinh tế, thực dân Pháp còn cho thi hành những chính sách áp bức về mặt văn hóa - xã hội. Thực dân Pháp thực hiện chính sách “ngu dân” nhằm dễ bề cai trị. Chúng khuyến khích các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, cờ bạc, rượu chè, thuốc phiện. Chúng chia rẽ mối đoàn kết giữa

1. Theo cuốn “Tiêu chí Thái Nguyên”: thóc loại I là 3,5 đồng/tạ, thóc loại II là 3,2 đồng/tạ, thóc loại III là 2,8 đồng/tạ.

các dân tộc, cảm mở trường, mở lớp, cả châu Võ Nhai nói chung và tổng Tràng Xá nói riêng, không có một trường học nào, tuyệt đại đa số nhân dân không biết chữ. Cả tổng chỉ có một số gia đình có điều kiện mời thầy về dạy riêng. Không có bệnh viện hay trạm xá, ốm đau dựa vào kinh nghiệm dân gian và thuốc nam tự chế. Đời sống nhân dân vốn đã khó khăn nay càng thêm cực khổ làm than.

“Ăn đói, mặc rách, vệ sinh kém” là điều kiện thuận lợi cho bệnh tật, ốm đau phát sinh và phát triển đe dọa đời sống của nhân dân các dân tộc. Sốt rét là một trong những bệnh dịch phổ biến và kéo dài làm cho người dân các dân tộc ở tổng Tràng Xá nói chung và nhân dân các làng của Liên Minh nói riêng luôn xanh xao, vàng vọt. Tình trạng hữu sinh, vô dưỡng diễn ra phổ biến phản ánh cuộc sống khổ cực của nhân dân dưới thời thực dân phong kiến. Câu truyền miệng trong dân gian: “Lũ khừ lũ khừ, chẳng Đại Từ cũng Võ Nhai” đã nói lên thảm trạng đó.

II. DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN CÁC LÀNG NHẬU, VANG, THÂM, KỆ, NHO, KHUÂN NANG, NGỌC MỸ TRONG TỔNG TRÀNG XÁ THAM GIA CUỘC VẬN ĐỘNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 (1930 - 1945)

1. Phong trào yêu nước, đấu tranh cách mạng ở tổng Tràng Xá trước năm 1945

Khi thực dân Pháp xâm chiếm Võ Nhai, chúng đã gặp phải sự kháng cự quyết liệt của nhân dân các dân tộc thuộc các tổng trong châu, làm chúng phải hao binh tổn

tướng và mất nhiều thời gian. Rất nhiều lần, dưới tầng áp bức bóc lột của chính quyền thực dân - phong kiến cùng với truyền thống yêu nước nồng nàn, nhân dân Liên Minh đã đoàn kết đứng lên đấu tranh chống bắt phu, đi lính. Đây là những dấu hiệu đầu tiên cho thấy một thời kỳ mới đang đến với nhân dân các làng trong xã Tràng Xá. Đó là thời kỳ nhân dân các làng Thâm, Vang, Ngọc Mỹ, Nhâu, Kẹ, Nho, Khuân Nang¹ vùng lên đấu tranh chống ách áp bức bóc lột của chính quyền thực dân, tiếp thu ánh sáng cách mạng của Đảng, góp phần vào công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân cả nước.

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đã đánh dấu bước ngoặt lớn cho phong trào cách mạng ở Việt Nam nói chung. Sau khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân cả nước đoàn kết đứng lên đấu tranh chống thực dân Pháp, điển hình đầu tiên là phong trào cách mạng 1930-1931 mà đỉnh cao là Xô Viết - Nghệ Tĩnh, gây được tiếng vang lớn cho phong trào cách mạng cả nước.

Bước vào những năm 30 của thế kỷ XX, Thái Nguyên nói chung nổi tiếng là miền kỹ nghệ, có nhiều hầm mỏ, đồn điền, là nơi tập trung nhiều công nhân nên được Chi bộ Hải Ngoại của Đảng ở Long Châu (Trung Quốc) hết sức coi trọng. Sau Đại hội lần thứ nhất, Chi bộ đã quyết

1. Nhân dân các làng Nhâu, Vang, Thâm, Kẹ, Nho, Khuân Nang, Ngọc Mỹ được Ban Biên tập gọi chung là nhân dân các làng Liên Minh cho tiện theo dõi.

định phân công đồng chí Đặng Tùng về xây dựng cơ sở cách mạng ở Thái Nguyên. Nhận nhiệm vụ do Chi bộ Hải Ngoại phân công, trên cơ sở mối quan hệ từ trước, đồng chí Đặng Tùng bí mật xây dựng tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên ở tỉnh Thái Nguyên tại xã La Bằng. Nhờ sự hoạt động tích cực của đồng chí Đặng Tùng, đến ngày 25-9-1936, cơ sở Đảng đầu tiên ở Thái Nguyên đã được thành lập tại xã La Bằng, Đại Từ. Từ La Bằng, thông qua các mối quan hệ họ hàng của các đảng viên trong tổ chức cơ sở Đảng La Bằng như đồng chí: Đường Nhất Quý, đầu năm 1937, tại làng Cao, xã Phú Thượng, tổ chức Đảng thứ 2 ở Thái Nguyên và là tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên ở Võ Nhai cũng ra đời với 3 đồng chí: Chu Văn Tấn, Lục Văn Đủ và Nông Văn Cần. Sau một thời gian hoạt động, tổ chức cơ sở Đảng ở Phú Thượng kết nạp thêm đồng chí Chu Văn Lường. Thực hiện sự chỉ đạo của đồng chí Đặng Tùng, tổ chức cơ sở Đảng Phú Thượng phân công đồng chí Chu Văn Lường phụ trách khu vực Tràng Xá¹. Sau khi nhận nhiệm vụ của tổ chức, đồng chí Chu Văn Lường vào tổng Tràng Xá tích cực tuyên truyền, xây dựng cơ sở. Một số thanh niên tích cực trong tổng Tràng Xá tiến bộ ở các làng của Liên Minh được đồng chí Lường tuyên truyền giác ngộ, luôn đi đầu trong các cuộc đấu tranh của quần chúng chống lại chủ trương tăng thuế và các khoản phụ thu, lạm

1. Ngoài đồng chí Lường, các đồng chí khác được phân công nhiệm vụ cụ thể như sau: Chu Văn Tấn phụ trách khu vực Bắc Sơn, Lục Văn Đủ phụ trách khu vực La Hiên, Nông Văn Cần phụ trách khu vực Đình Cả.

bộ của bọn hào lý địa phương. Thông qua các cuộc đấu tranh đó, những thanh niên ưu tú được đồng chí Lương lựa chọn, báo cáo tổ chức cơ sở Đảng ở Phú Thượng kết nạp vào Đảng. Cuối năm 1937, tổng Trảng Xá nói chung đã xây dựng được tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên với 5 đảng viên, đó là các đồng chí: Trừ Văn Thòong (tức Hòa, phụ trách), Cam Văn Quỳnh (tức Châu), Phan Văn Cọ (tức Cường), Phương Cương, Mông Phúc Quyền.

Sự ra đời của tổ chức cơ sở Đảng ở tổng Trảng Xá là bước ngoặt quan trọng, đánh dấu sự chuyển biến về chất của phong trào cách mạng của nhân dân trong tổng nói chung, nhân dân các làng Liên Minh nói riêng. Từ đây, các cuộc đấu tranh chống thực dân phong kiến của nhân dân các làng Liên Minh, tổng Trảng Xá có sự lãnh đạo trực tiếp của tổ chức cơ sở Đảng, là điều kiện tiên quyết đảm bảo cho phong trào cách mạng của địa phương đi đến thắng lợi.

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng, mở rộng phong trào, năm 1938, nhiều cán bộ ưu tú của nhân dân các làng Liên Minh được phân công tuyên truyền xây dựng cơ sở tại các làng, bản trong tổng và vùng lân cận. Trong đó, đồng chí Lèn được phân công xuống vùng Phương Bá, đồng chí Lương Văn Ái được phân công vào vùng Phương Giao, các đồng chí Cam Văn Dâu, Hắc Khìn vào khu vực làng Nác. Trong quá trình hoạt động nhiều đồng chí được giác ngộ và kết nạp vào Đảng như: Cam Văn Sòi, Hứa Đình Khánh, Vi Văn Phàng, Lương Văn Xìn.

Với vị trí chiến lược quan trọng, thời gian này Võ Nhai nói chung được Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc

Kỳ cử nhiều cán bộ lên giúp địa phương xây dựng và củng cố phong trào cách mạng. Giữa năm 1938 đồng chí Lê Xuân Thụ, cán bộ xứ ủy được Trung ương cử lên xây dựng cơ sở, phát triển và đánh thông con đường liên lạc của Đảng: Hà Nội - Thái Nguyên - Thái Nguyên - Trung Quốc. Cuối năm 1938, đồng chí Nguyễn Văn Ninh, xứ ủy viên Bắc Kỳ lên Võ Nhai kiểm tra phong trào và mở một lớp huấn luyện chính trị cho hơn 10 cán bộ, đảng viên ở Võ Nhai. Được sự quan tâm, lãnh đạo của Trung ương và Xứ ủy Bắc Kỳ, phong trào cách mạng ở tổng Tràng Xá và cả huyện Võ Nhai phát triển nhanh chóng. Số đảng viên ở 2 cơ sở Đảng: Tràng Xá và Phú Thượng đã có gần 30 đồng chí.

Về phía địch, trong năm 1938, để hoàn thành gấp con đường chiến lược từ thị xã Thái Nguyên qua các huyện Đồng Hỷ, Võ Nhai lên Bắc Sơn, Bình Gia, thị xã Lạng Sơn, thực dân Pháp ráo riết bắt nhân dân Võ Nhai đi phu làm đường. Chúng bắt nhân dân bỏ cày cấy đi phu với tiền công rẻ mạt và thường xuyên bị bọn cai kí bót xén, ăn chặn, bị đánh đập dã man. Trước sự tàn nhẫn, bất công do bọn cai, thâu gây ra, tổ chức cơ sở Đảng ở tổng Tràng Xá cùng với tổ chức Đảng ở Phú Thượng quyết định lãnh đạo dân phu đứng lên đấu tranh đòi quyền lợi. Hưởng ứng chủ trương của các tổ chức cơ sở Đảng ở Võ Nhai, hàng trăm dân phu ở các làng của Liên Minh cùng các xã đã đồng loạt kí tên vào bản yêu sách gửi lên Tòa xứ Thái Nguyên đòi trừng trị bọn đánh đập, ăn chặn, bót xén tiền công của dân phu; đòi không được bắt nhân dân đi phu ngày mùa. Đồng thời, tổ chức hàng trăm thanh niên mang theo vũ khí như cuốc, xẻng kéo về huyện lỵ biểu tình. Dưới sự đấu

tranh mạnh mẽ của dân phu, chính quyền thực dân Pháp đã phải nhượng bộ, chấp nhận các yêu sách của nhân dân Võ Nhai nói chung, viên Tri châu Đèo Văn Long tham lam tàn ác phải chuyển đi nơi khác. Kết quả đó đã cổ vũ to lớn tinh thần nhân dân các dân tộc huyện Võ Nhai tiếp tục đoàn kết, đứng lên đấu tranh chống lại thực dân phong kiến dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Cuối năm 1938, chính quyền thực dân phong kiến ở Võ Nhai lại bắt nhân dân các dân tộc các làng của Liên Minh, tổng Tràng Xá và toàn huyện Võ Nhai đi làm tiếp con đường bị bỏ dở hồi giữa năm. Dưới sự lãnh đạo của 2 cơ sở Đảng ở Võ Nhai, đoàn dân phu ở tổng Tràng Xá đã cùng hơn 270 dân phu các địa phương khác trong huyện mang theo cuốc, xẻng, gậy gộc... lên châu lỵ đấu tranh và cử đại biểu mang đơn về Hà Nội kiến nghị với Thanh tra Lao động đòi tăng tiền công cho dân phu và không được bắt dân đi phu ngày mùa. Mặc dù Tri châu Vi Văn Méo cho lính đàn áp đoàn biểu tình, song dân phu các làng của Liên Minh, tổng Tràng Xá đã cùng cả huyện kiên cường xiết chặt đội ngũ, bao vây công đường, tiếp sức cho đoàn đại biểu ở Hà Nội đấu tranh đòi quyền lợi. Kết quả, cuộc đấu tranh lần này của dân phu các làng của Liên Minh, tổng Tràng Xá cùng với dân phu cả huyện đã giành thắng lợi, thực dân Pháp buộc phải tăng tiền công thêm 0,3 đồng/người cho dân phu và ra lệnh bãi bỏ hoàn toàn việc bắt nhân dân đi phu ngày mùa. Một lần nữa Tri châu Võ Nhai phải chuyển đi nơi khác.

Năm 1939, chiến tranh thế giới thứ 2 bùng nổ, nước Pháp bị cuốn vào lò lửa chiến tranh. Ở Đông Dương, thực

dân Pháp ra sức đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân ta. Chúng thủ tiêu mọi quyền lợi chính trị mà nhân dân ta vừa giành được trong thời kỳ vận động dân chủ 1936-1939; tăng cường vơ vét tài nguyên đưa về chính quốc, để đáp ứng yêu cầu của chiến tranh. Trước tình hình đó, để bảo toàn lực lượng, Đảng ta chủ trương chuyển mọi hoạt động vào bí mật, đồng thời chuyển trọng tâm công tác về nông thôn, tập trung lực lượng vào cuộc chiến tranh đánh đuổi đế quốc, giành độc lập dân tộc.

Cũng như các địa phương khác, trong các làng của Liên Minh, tổng Trảng Xá, thực dân Pháp ra sức lùng sục bắt bớ đảng viên cộng sản hòng triệt phá cơ sở Đảng của ta ở Võ Nhai. Để đối phó với các hành động phá hoại của kẻ địch, tổ chức cơ sở Đảng ở tổng Trảng Xá tạm dừng các hoạt động công khai dễ bị lộ như tổ chức đọc báo chí tiến bộ, chuyển những người đã bị lộ tạm lánh sang địa phương khác, các hoạt động hội họp được chuyển vào khu vực núi Lều. Các đồng chí đảng viên và tự vệ phân tán thành từng nhóm nhỏ, tiếp tục tuyên truyền gây dựng cơ sở trong nhân dân, kêu gọi nhân dân phản đối chiến tranh phát xít, chống bắt lính bắt phu.

Do vận dụng chủ trương của cấp trên kịp thời, phù hợp với thực tế của địa phương nên cơ sở Đảng ở Trảng Xá cũng như ở Phú Thượng đã được bảo toàn, bảo toàn được lực lượng chính trị, tạo điều kiện cho phong trào ngày càng phát triển cao, các cuộc đấu tranh được tổ chức ngày càng quyết liệt, quy củ hơn. Từ các cơ sở được xây dựng và bảo toàn, đường dây liên lạc từ tổng

Tràng Xá nói chung ra Phú Thượng, lên Bắc Sơn hoặc từ tổng Tràng Xá đi La Chế, làng Nác, đèo Ình, Chòi Soan... xuống Hiệp Hòa, Yên Thế... về Trung ương và Xứ ủy được thông suốt.

Tháng 9-1940, nước Pháp bị phát xít Đức chiếm đóng, quân Pháp ở Đông Dương dao động, hoang mang. Nhân cơ hội này, ngày 22-9-1940, từ Trung Quốc quân Nhật vượt biên giới Việt - Trung xuống đánh chiếm thị xã Lạng Sơn. Quân Pháp ở đây chống cự yếu ớt rồi bỏ chạy toán loạn qua Bắc Sơn để về Thái Nguyên. Nhận rõ thời cơ thuận lợi, Chi bộ Bắc Sơn quyết định lãnh đạo nhân dân đứng lên khởi nghĩa. Tuy giành được thắng lợi bước đầu nhưng cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn diễn ra trong điều kiện cách mạng chưa thật sự chín muồi nên bị kẻ thù đàn áp dã man.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần VII về việc “duy trì lực lượng vũ trang Bắc Sơn”, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của đồng chí Lương Văn Chi (Ủy viên xứ ủy Bắc Kỳ), căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai dần dần hình thành. Cùng với các địa phương ở Bắc Sơn, nhân dân các dân tộc các làng của Liên Minh, tổng Tràng Xá đã cùng cả huyện đóng góp nhiều lương thực, thực phẩm ủng hộ căn cứ địa Bắc Sơn. Một số chiến sĩ tự vệ ở Tràng Xá đã lên đường tham gia lực lượng vũ trang Bắc Sơn. Đội du kích Bắc Sơn được củng cố và ngày càng lớn mạnh, trở thành Trung đội Cứu quốc quân I, do đồng chí Lương Văn Chi làm Chỉ huy trưởng, đồng chí Chu Văn Tấn làm Chỉ huy phó. Nhờ đó phong trào cách mạng ở

Bắc Sơn dần phục hồi và có sự liên hệ chặt chẽ với phong trào cách mạng ở Võ Nhai nói chung.

Tháng 5-1941, Hội nghị Trung ương lần thứ VIII được tổ chức tại Pắc Bó, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. Sau Hội nghị, căn cứ địa Bắc Sơn được Trung ương tăng cường thêm lực lượng. Các đồng chí Phùng Chí Kiên, Bế Sơn Cương, Mã Thành Kính, Đặng Văn Cáp... đã dày dạn kinh nghiệm lãnh đạo phong trào cách mạng được Trung ương và Xứ ủy Bắc Kỳ cử lên căn cứ địa. Cùng thời gian này, do đồng chí Nguyễn Thanh Diên - Ủy viên xứ ủy Bắc Kỳ bị bắt, không chịu được sự tra tấn của kẻ thù đã phản bội, khai báo. Biết được đường đi về của đồng chí Tổng Bí thư Đảng Trường Chinh và các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng Hoàng Văn Thụ, Hoàng Quốc Việt và chủ trương xây dựng căn cứ địa Bắc Sơn của Đảng ta, tháng 6-1941, thực dân Pháp tập trung hơn 4.000 quân từ Thái Nguyên lên, từ Lạng Sơn về, từ Bắc Giang sang bao vây, càn quét hòng tiêu diệt lực lượng vũ trang Bắc Sơn, chặn các đồng chí lãnh đạo Trung ương tại đây.

Nhận rõ âm mưu và hành động của địch, dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, lực lượng tự vệ và các đội Cứu quốc ở tổng Trảng Xá trong đó có nhân dân các làng của Liên Minh kiên trì bám sát cơ sở lãnh đạo nhân dân đề cao cảnh giác, giữ bí mật, bảo vệ lực lượng; cất giấu một phần lớn tài liệu, lương thực thực phẩm vào hang sâu trong rừng; chuẩn bị đối phó với các hành động càn quét, khủng bố của địch.

Đầu tháng 7-1941, quân Pháp bất ngờ càn quét vào tổng Trảng Xá. Trong cuộc càn này, địch bắt được một số

cán bộ, đảng viên của ta như: Lương Văn Kha, Vi Văn Chấn, Nông Viết Ý, Lường Văn Sính, Trường Văn Thành, Lương Văn Po, Ma Văn Năng, Phùng Văn Lết (tức Lùng), Nông Văn Kìn. Địch đốt phá nhiều nhà cửa của nhân dân, bắt một số người thân của các đội viên Tự vệ và Cứu quốc quân về giam tại Đình Cả, đồn điền Boocdie, cầu Rán nhằm khủng bố tinh thần cán bộ, chiến sĩ của ta ở trong rừng. Tháng 8-1941, cuộc khủng bố của địch vào Võ Nhai ngày càng tăng. Mặc dù bị địch săn lùng ráo riết, nhưng với tinh thần mưu trí dũng cảm, cứu quốc quân và nhân dân các dân tộc 2 huyện Bắc Sơn - Võ Nhai vẫn bảo vệ, giúp đỡ các đồng chí Thường vụ Trung ương rút từ Bắc Sơn về căn cứ bí mật núi Lều an toàn.

Tuy nhiên, với quyết tâm phá tan căn cứ địa và lòng bất cho bằng được các đồng chí lãnh đạo của ta, thực dân Pháp điều thêm lực lượng mật thám lên đóng chốt ở Đình Cả, Làng Giũa... đồng thời tiếp tục tổ chức các cuộc vây giáp, lùng sục bắt người, đốt phá nhà cửa, ruộng nương của nhân dân trong tổng Tràng Xá, Lâu Thượng... Để bảo vệ các đồng chí lãnh đạo Đảng, bảo vệ căn cứ, cùng với cứu quốc quân, nhân dân các dân tộc các làng của Liên Minh - tổng Tràng Xá vừa đấu tranh chống địch khủng bố vừa bảo vệ an toàn cho các đồng chí Thường vụ Trung ương VIII và huấn luyện cán bộ tại Bán Bàng, Núi Lều. Sau khi cán bộ, chiến sĩ Cứu quốc quân tổ chức bảo vệ, đưa đường cho các đồng chí cán bộ Trung ương về xuôi an toàn, ngày 25-8-1941, tại rừng Bán Bàng, đồng chí Hoàng Quốc Việt tiếp tục tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị quyết Trung ương VIII, Chương trình và Điều lệ Việt

Minh cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ Cứu quốc quân và tự vệ, du kích Võ Nhai. Trong thời gian ở và hoạt động cách mạng tại tổng Tràng Xá, đồng chí Hoàng Quốc Việt đã được đảng viên và nhân dân các dân tộc tổng Tràng Xá tận tình giúp đỡ, đồng chí Cam Văn Quỳnh đã thường xuyên đi sát bảo vệ và giúp đỡ đồng chí Hoàng Quốc Việt đi lại qua đèo cao, suối sâu an toàn.

Được sự quan tâm chỉ đạo của cán bộ Trung ương, Xứ ủy Bắc Kỳ và trước sự phát triển của du kích, của phong trào cách mạng. Ngày 19-9-1941, ngay giữa vòng vây quân thù, Trung đội Cứu quốc quân II được thành lập tại rừng Khuân Mánh, xóm Ngọc Mỹ (xã Liên Minh ngày nay) đã đánh dấu bước trưởng thành quan trọng của cách mạng Võ Nhai nói chung. Nhiều người con ưu tú dân tộc Dao của xã Liên Minh như: Triệu Khánh Phương, Triệu Mùi Phạm, Đặng Thị Báo, Triệu Sinh Hưng... đã trở thành nòng cốt, tích cực tham gia hoạt động tuyên truyền vận động nhân dân theo Đảng, ủng hộ Việt Minh làm cách mạng. Mái tóc của người con gái dân tộc Dao - chiến sĩ liên lạc Phạm Mùi Phạm, là vị trí cất giấu, vận chuyển nhiều công văn mật của cán bộ Trung ương với Chỉ huy Cứu quốc quân và ngược lại. Hiện nay, mái tóc ấy còn được lưu giữ tại Bảo tàng Hà Nội, Thái Nguyên, Bắc Sơn và gắn liền với lịch sử huyện Võ Nhai anh hùng.

Quá trình hình thành và phát triển lớn mạnh không ngừng của trung đội Cứu quốc quân II là kết quả của sự ủng hộ, đùm bọc chở che của nhân dân xóm Ngọc Mỹ nói riêng và nhân dân các làng trong tổng Tràng Xá nói

chung. Là bài học khẳng định tầm quan trọng vai trò cơ sở quần chúng trong cách mạng sau này. Dựa vào địa thế hiểm trở núi cao, rừng rậm, những hốc đá, lùm cây quy định đã trở thành nơi cất giấu lương thực, thực phẩm và nhiều vũ khí tự tạo mà nhân dân tự nguyện ủng hộ để tiếp tế cho Cứu quốc quân hoạt động. Tại xóm Nác, từ cuối năm 1941 đã hình thành một xưởng sản xuất và sửa chữa vũ khí tự tạo do ông Triệu Tài Lâm là trưởng xưởng. Nhân dân trong xã đã tích cực gom góp được nhiều sắt phế liệu chuyển xưởng để sản xuất ra nhiều loại vũ khí thô sơ như: súng Kíp, bàn chông, giáo mác... cung cấp cho Cứu quốc quân, và kịp thời sửa chữa những vũ khí hư hỏng, tạo điều kiện cho Cứu quốc quân thêm vũ khí trang bị giết giặc.

Được Cứu quốc quân huấn luyện và chỉ đạo, du kích Liên Minh ngày càng phát triển mạnh mẽ, đủ sức tổ chức các cuộc đấu tranh của nhân dân chống lại sự bóc lột của hào lý, chánh tổng và thực dân Pháp, tổ chức nhân dân thực hiện các chủ trương “vườn không nhà trống”, “tiêu thổ kháng chiến”, “phòng gian, giữ gìn bí mật” đạt kết quả cao. Chính vì vậy, tuy thực dân Pháp tăng cường mạng lưới mật thám xuống tận các xóm làng để dò xét tình hình, cho tay chân lùng sục kiểm soát các con đường vào rừng, lấy vôi, tro rắc lên đường, buộc các cành cây trên các lối đi... nhằm phát hiện dấu vết của Cứu quốc quân. Nhưng các hình thức trên đều bị vô hiệu hóa trước tinh thần cảnh giác giữ bí mật và sự đùm bọc chở che của nhân dân. Đội Cứu quốc quân vẫn tồn tại và không ngừng phát triển. Nhân dân và du kích xã Liên Minh đã phối hợp cùng với Cứu quốc quân tổ chức nhiều trận đánh táo bạo, dũng cảm

như: Trận ngày 2-10-1941, du kích cùng 20 cán bộ, chiến sỹ Cứu quốc quân đã anh dũng chiến đấu đẩy lùi cuộc càn quét của 2 trung đội lính Lê Dương vào Khuổi Kẹ¹. Ngày 15-10-1941, một tiểu đội du kích đã chặn đánh 100 tên lính Lê Dương càn vào Khuôn Đă (Tràng Xá), buộc chúng phải rút chạy.

Thực hiện chủ trương vừa giữ vững cơ sở, vừa phát triển lực lượng, mở rộng phong trào ra ngoài vòng vây kẻ thù của Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ, giữa tháng 11-1941, Trung đội Cứu quốc quân II chia thành 4 tổ công tác đi xây dựng cơ sở. "*Tổ cứu quốc quân phụ trách địa bàn các xã ở Võ Nai gồm 40 đồng chí do các đồng chí Chu Văn Tấn, Lê Dục Tôn phụ trách. Tổ Cứu quốc quân ở tổng Tràng Xá lấy địa bàn phía nam Tràng Xá làm căn cứ*"², gồm các đồng chí Cam Văn Quỳnh, Phan Văn Thái, Phan Văn Thống, Phan Quảng Hiền. Cán bộ, chiến sỹ Cứu quốc quân II vừa tích cực tuyên truyền, ổn định tư tưởng quần chúng, vừa trừng trị những tên tay sai đắc lực của Pháp, đồng thời tăng cường làm công tác binh vận. Do đó trong một số cuộc càn quét, binh lính địch chỉ bắn chỉ thiên hoặc cố ý làm lộ hướng hành quân bằng cách nói chuyện thật to, giẫm đạp gãy cành cây gây ra tiếng động, hoặc đi vòng vèo kéo dài thời gian để Cứu quốc quân kịp thời phát hiện, đối phó, di chuyển. Thực dân Pháp thấy hoạt động hành quân của binh lính ít hiệu quả cũng tỏ ra nghi ngờ và tiến hành hoán vị quân lính thường xuyên, song vẫn không đem lại kết quả khả quan.

¹ Hiện nay gọi là xóm Kẹ.

² Nguồn trích từ Lịch sử Đảng bộ xã Tràng Xá (1937-2007).

Cùng với công tác binh vận, Cứu quốc quân còn tổ chức được một số trận đánh tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch. Ngày 23-11-1941, Cứu quốc quân đột nhập vào nhà riêng, tiêu diệt tên Hoàng Văn Uyên, mật thám Pháp có nhiều nợ máu với nhân dân ở thôn Ngọc Mỹ. Ngày 29-11-1941, Cứu quốc quân diệt 2 tên mật thám Phan Bàn Thuận và Phan Văn Tiến tại làng Nho. Ngày 9-12-1941, Cứu quốc quân II tiêu diệt tên Lý Nhuận. Ngày 17-12-1941, tiểu đội Cứu quốc quân II do đồng chí Hà Châm chỉ huy bất ngờ gặp 1 đơn vị địch, gồm 60 tên lính Lê Dương đang trên đường hành quân, cản quét vào Mỏ Mung. Do chênh lệch lực lượng giữa ta và địch quá lớn, nên Cứu quốc quân vừa đánh vừa rút lui. Đồng chí tiểu đội trưởng Hà Văn Mạnh xung phong cản địch. Với một khẩu súng trường và 20 viên đạn, đồng chí Mạnh đã dũng cảm chiến đấu kim chân 60 tên địch, tiêu diệt và bắn bị thương 20 tên, yểm trợ cho đồng đội rút lui an toàn. Do bị thương nặng đồng chí đã anh dũng hy sinh. Sự hy sinh anh dũng của đồng chí Mạnh thực sự là tấm gương sáng về tinh thần chiến đấu dũng cảm, đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào cách mạng ở tổng. Trảng Xá nói riêng, phong trào cách mạng của cả nước nói chung.

Để đối phó với các hoạt động ngày càng gia tăng của Cứu quốc quân, cũng từ đầu năm 1942, quân Pháp tập trung lực lượng bao vây, khép chặt căn cứ Võ Nhai ở cả 4 phía. Đồng thời, chúng thực hiện nhiều thủ đoạn khủng bố mới nhằm phá tan khu căn cứ. Cùng với việc đẩy mạnh lùng sục, tìm diệt cán bộ chiến sĩ ta trong rừng sâu, quân Pháp đẩy mạnh đồn làng, tập trung để diệt nguồn tiếp tế

của nhân dân cho Cứu quốc quân 2. Tàn ác hơn, quân Pháp còn đánh vào tâm lý, tình cảm kính trọng tổ tiên của nhân dân các dân tộc trong tổng Trảng Xá bằng việc tổ chức tìm và đào mồ mả ông cha của những người hoạt động cách mạng, sau đó thiêu đốt. Đầu năm 1942, quân Pháp lập thêm đồn Nà Lặng, đóng chốt là một trung đội lính khố xanh do Đội Béo - một tên mật thám khét tiếng tàn ác chỉ huy. Để trừng trị, ngày 11-1-1942, tiểu đội Cứu quốc quân gồm 11 cán bộ, chiến sĩ đã phục kích tại suối Bùn để tiêu diệt Đội Béo và một tên mật thám khác, khiến bọn cai, đội, mật thám và binh lính địch lo sợ không dám hống hách nghênh ngang như trước. Việc đem người chết để khống chế người sống của địch thất bại.

Cuối năm 1942, trước yêu cầu củng cố và mở rộng phong trào cách mạng trong nước, Ban Chỉ huy Cứu quốc quân quyết định đưa toàn bộ lực lượng ở biên giới Việt-Trung về nước hoạt động. Ngày 26-10-1942, đơn vị Cứu quốc quân đầu tiên do các đồng chí Hà Châm, Chu Phóng phụ trách về đến tổng Trảng Xá trong đó có các làng của Liên Minh. Đầu tháng 3-1943, đại bộ phận Cứu quốc quân đã trở về căn cứ an toàn. Cùng thời gian này, cơ sở cách mạng ở tổng Trảng Xá cùng các xã Lâu Thượng, Phú Thượng phát triển mạnh mẽ. Năm 1943, hàng trăm phụ nữ tổng Trảng Xá cùng các tổng trong châu, bồng bế theo con nhỏ kéo lên đồn Trảng Xá đòi địch phải bán muối cho dân. Trước sự đấu tranh mạnh mẽ và đòi hỏi chính đáng của đồng bào, chỉ huy đồn Đình Cả buộc phải nhượng bộ. Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào quần chúng làm cho nội bộ chính quyền tay sai ở Võ Nhai hoang mang,

một bộ phận trong tầng lớp tổng lý, kỳ hào đã ngã theo cách mạng. Cùng với sự lớn mạnh của các tổ chức Cứu quốc, lực lượng của Trung đội Cứu quốc quân II cũng không ngừng phát triển làm cơ sở cho sự ra đời của Trung đội Cứu quốc quân III vào ngày 25-2-1944 tại khu rừng Muối Kịch, Sơn Dương, Tuyên Quang (trong đó nhiều đồng chí là người của xã Liên Minh ngày nay).

Theo Nghị quyết Hội nghị Khuổi Kịch, phân khu A là các làng của Liên Minh, Tràng Xá, Lâu Thượng, Phú Thượng... Từ năm 1944 trở đi, phong trào cách mạng ở các làng của Liên Minh nói riêng, tổng Tràng Xá nói chung phát triển mạnh mẽ. Cứu quốc quân và các đội tự vệ được củng cố, phong trào tự mua sắm, trang bị vũ khí ngày càng sôi nổi. Đặc biệt, sau khi Tổng bộ Việt Minh ra Chỉ thị "Sửa soạn khởi nghĩa" tháng 7-1944, phong trào đấu tranh tiến lên khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền của nhân dân trong tổng Tràng Xá càng mạnh mẽ và quyết liệt hơn.

Trước tình hình đó, Xứ ủy Bắc Kỳ cử hai đồng chí Trương Công Lệnh - cán bộ quân sự và Trần Thị Minh - cán bộ chính trị về Võ Nhai kết hợp với Cứu quốc quân củng cố và giữ vững phong trào. Tại tổng Tràng Xá nói chung, có sự chỉ đạo của cán bộ cấp trên, phong trào đấu tranh phát triển nhanh chưa từng thấy, hơn 90% nhân dân đã tham gia vào các tổ chức cách mạng. Trong hàng ngũ chính quyền địch chỉ còn một số ít tổng, lí, xã đoàn phản động, làm tay sai cho giặc, còn lại phần lớn ngã theo cách mạng hoặc trung lập.

Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng ở tổng Trảng Xá nói riêng, châu Võ Nhai nói chung và vùng phụ cận làm cho quân Pháp hết sức lo sợ, chúng tìm mọi biện pháp ngăn chặn. Tại tổng Trảng Xá, bọn tổng Ty, tổng Thiện cùng mật thám, chỉ điếm tăng cường lùng sục cả ngày lẫn đêm, dò la những hoạt động của Cứu quốc quân và cơ sở quần chúng cách mạng. Ngày 5-11-1944, địch bắt được 2 hội viên Việt Minh, ngày 8-11 địch bắt 5 cán bộ trong Ban Chấp hành Việt Minh ở tổng Trảng Xá. Để ngăn chặn tình hình đó, Cứu quốc quân và tự vệ ở tổng Trảng Xá đã tiêu diệt tên phó tổng Tý và tổng đoàn Thiện, hai tên tay sai của thực dân Pháp gây nhiều tội ác với nhân dân. Sự việc này đã làm rúng động quân lính địch ở Võ Nhai, để đảm bảo an toàn tất cả thanh niên tổng Trảng Xá đều rút lên rừng. Quần chúng cách mạng yêu cầu Ban lãnh đạo Phân khu A cho đánh địch để giữ phong trào. Trước tình hình đó, ngày 10-11-1944, Hội nghị mở rộng Phân khu A tiến hành họp tại Chùa Đoong ở Đồng Mỏ (Phú Thượng). Hội nghị nhận định: thứ nhất, số lượng địch ở 3 tổng Trảng Xá, Đình Cả, La Hiên chỉ trên dưới 80 lính khổ xanh và lính cơ trấn giữ, trong khi đó, về phía ta lực lượng Cứu quốc quân và tự vệ vừa được tăng cường số lượng lại được huấn luyện, tinh thần ý chí chiến đấu đang lên cao. Thứ hai, trong các đồn bốt của địch ta đã gây dựng được cơ sở binh vận, trong bộ máy chính quyền tay sai của địch ta đã bố trí được một số đảng viên nắm giữ chức vụ quan trọng. Trên cơ sở đó, Hội nghị quyết định 3 vấn đề lớn, trong đó có quyết định cất giấu lương thực, tổ chức đấu tranh vũ trang chống khủng bố, thành lập các

ban ám sát, phá hoại, trinh sát, vườn không nhà trống... để làm nhiệm vụ tiêu diệt mật thám, tay sai của địch.

Đêm 11-11-1944, Ban phá hoại cho nổ mìn phá sập cầu Trúc Mai để ngăn chặn sự cơ động ứng cứu của quân Pháp. Trong lúc đó, tại tổng Trảng Xá, người già, trẻ em và nguồn lương thực được Cứu quốc quân hỗ trợ đưa vào trú ẩn, cất giấu ở trong hang Huyện và một số hang hiểm trở khác. Ban tiêu thổ kháng chiến tổ chức đốt làng, phá hoại giao thông, chặt cây chắn mặt đường để ngăn chặn sự di chuyển của địch.

Nhận được tin châu Võ Nhai bị uy hiếp, công sứ Pháp ở Thái Nguyên lập tức điều động, thành lập đạo quân khùng bố gồm 700 tên do tên Tiểu đoàn trưởng Mille chỉ huy. Ngay trong đêm 12-11-1944, đạo quân Pháp do Mille chỉ huy đã rời tỉnh lỵ Thái Nguyên tiến về Đình Cả. Những tên mật thám khét tiếng ở Thái Nguyên được điều động, đồng thời chúng tổ chức phong tỏa địa giới Thái Nguyên với Lạng Sơn. Tình hình đó diễn ra đã làm cho tình hình ở Võ Nhai nói chung trở nên phức tạp, tương quan lực lượng trở nên bất lợi cho phía ta.

Trước tình hình đó, Ban lãnh đạo Phân khu A vẫn quyết định đấu tranh vũ trang chống địch khùng bố và nhận được sự ủng hộ, hưởng ứng mãnh liệt của quần chúng. Tuy nhiên, do tương quan lực lượng chênh lệch nên mặc dù Cứu quốc quân đã anh dũng chiến đấu ngăn chặn địch ở Phú Thượng, Lâu Thượng, La Hiên... gây cho địch những thiệt hại nhất định. Song lực lượng cách mạng lại rơi vào tình thế bất lợi và bị cô lập. Từ tháng 12-

1944 trở đi, quân Pháp hoàn toàn giữ thế chủ động và liên tiếp phản công vào khu căn cứ. Do giao thông liên lạc khó khăn nên khi Trung ương Đảng và Xứ ủy Bắc Kỳ nhận được thông tin thì tình hình Cứu quốc quân và phong trào cách mạng ở châu Võ Nhai nói chung đang nguy kịch.

Đêm ngày 11-3-1945, Ban Chỉ huy Cứu quốc quân cùng các đồng chí lãnh đạo các cơ sở Đảng ở Võ Nhai đã họp, phân tích, nhận định tình hình, một mặt cử cán bộ về xuôi xin Chỉ thị của Trung ương, mặt khác tổ chức lực lượng bao vây đồn Đình Cả chuẩn bị phát động quần chúng nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền. Tiếp đó từ 13 đến 15-3-1945, Cứu quốc quân và tự vệ Võ Nhai đánh chiếm kho thóc Đình Cả và kho thóc của đồn điền Boocdie, thu nhiều thóc gạo và muối chia cho nhân dân nghèo, một phần làm lương thực dự trữ cho quân cách mạng. Từ ngày 15-3, Cứu quốc quân tiếp tục bao vây địch ở Đình Cả, tạo điều kiện để quân ta đánh chiếm đồn địch ở La Hiên. Đêm ngày 20-3-1945 quân cách mạng bao vây đánh chiếm huyện lỵ La Hiên, đến sáng ngày 21-3-1945, quân ta đã chiếm giữ được huyện đường.

Tiếp đó, sau khi giải phóng La Hiên, chiều 23-3, một bộ phận Cứu quốc quân II do đồng chí Hà Châm chỉ huy từ căn cứ Ngọc Mỹ, Yên Thế, Bắc Giang tiến về đánh đồn Tràng Xá. Khi về đến khu vực xã Liên Minh ngày nay, Cứu quốc quân liên hệ với cơ sở Việt Minh và Đội tự vệ chiến đấu ở tổng Tràng Xá do đồng chí Cam Văn Khuyên phụ trách để nắm tình hình. Vào hồi 14h ngày 24-3-1945, quân ta nổ súng tấn công đồn Tràng Xá. Do đồn được trang bị

vũ khí tốt, đạn dược đầy đủ, công sự vững chắc, thêm vào đó, khi Nhật đảo chính Pháp một tên sĩ quan Pháp nhiều kinh nghiệm chiến đấu chạy vào ẩn nấp nên gây không ít khó khăn cho quân khởi nghĩa. Sau khi 2 chiến sĩ của ta hy sinh, ta rút lui về hậu cứ chuẩn bị thêm lực lượng để đêm đến tiếp tục đánh. Quá run sợ trước khí thế của quân khởi nghĩa, trong đêm tối quân địch đã rút lui theo đường tắt xuyên rừng về tỉnh lỵ Thái Nguyên. Đồn Trảng Xá bị ta đánh chiếm thành công, chính quyền địch ở tổng Trảng Xá chính thức tan rã, Cứu quốc quân và đội tự vệ thu về 15 khẩu súng khai hậu, 20 súng kíp, 1 kho lương thực thực phẩm và nhiều quân trang đạn dược.

Sau khi chính quyền địch ở tổng Trảng Xá tan rã, Ủy ban giải phóng xã Lâu Hạ đã được thành lập. Tiếp đó Ban Chấp hành Việt Minh, các đoàn thể Cứu quốc cũng được củng cố. Trong đó Ban Chấp hành Việt Minh do đồng chí Nguyễn Văn Đức làm Chủ nhiệm, đồng chí Nho Phụng làm Ủy viên thư ký.

Do bị quân ta bao vây, siết chặt từ ngày 15-3-1945 nên quân địch rất hoang mang dao động, nhiều tên đã liều lĩnh vượt ra ngoài và bị quân ta tiêu diệt. Không chịu được căng thẳng kéo dài, 9h ngày 10-4-1945, toàn bộ quân địch ở Đình Cả liều chết rút chạy về tỉnh lỵ Thái Nguyên. Chính quyền địch ở Võ Nhai hoàn toàn tê liệt. Chính quyền cách mạng các xã ở Võ Nhai nhanh chóng được thành lập, thay thế điều hành mọi hoạt động ở địa phương, thực hiện nhiều chủ trương, biện pháp nhằm đem lại quyền tự do dân chủ cho nhân dân. Đồng thời tổ

chức, củng cố lại lực lượng tự vệ và Cứu quốc quân trên toàn huyện để tiếp tục chống Nhật, tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền trên phạm vi toàn Thái Nguyên khi thời cơ đến.

Dưới sự lãnh đạo của Ủy ban giải phóng, các tổ chức Đảng, Mặt trận Việt Minh ở Võ Nhai đã tích cực tuyên truyền, giáo dục, cổ vũ, động viên quân và dân trong huyện ra sức bảo vệ và xây dựng khu giải phóng. Đầu tháng 8-1945, chiến tranh thế giới lần thứ II bước vào giai đoạn cuối. Tháng 8-1945, Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện. Chớp lấy thời cơ đó, ngày 13-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (Tuyên Quang) quyết định thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. Ngày 16-8, Đại hội quốc dân thông qua “Mười chính sách lớn của Việt Minh”, “Lệnh tổng khởi nghĩa”, đồng thời Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi đồng bào, chiến sỹ cả nước nổi dậy giành chính quyền.

Hưởng ứng Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch và Lệnh tổng khởi nghĩa trong toàn quốc, ngày 16-8-1945, đơn vị chủ lực của Việt Nam giải phóng quân do đồng chí Võ Nguyên Giáp làm Chỉ huy trưởng tiến đánh quân Nhật và tay sai ở thị xã Thái Nguyên. Thắng lợi của ta ở tỉnh lỵ Thái Nguyên khiến cho quân Nhật ở Đại Từ và các nơi khác không đánh cũng bị tan rã.

Ngày 26-8-1945, quân đội Nhật ở tỉnh lỵ đầu hàng và chấp nhận các điều kiện của ta. Ngày 28-8-1945, đại diện của quân Nhật đã đi cùng với đại diện Chính phủ ta đến hạ lệnh cho quân Nhật ở Đại Từ hạ vũ khí đầu hàng

rồi rút qua Thái Nguyên về Hà Nội. Cũng trong ngày hôm đó, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện được thành lập thay thế cho Ủy ban giải phóng lâm thời của huyện và chỉ đạo thực hiện thành lập chính quyền cách mạng ở các xã.

Cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng 8-1945 thành công đã đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc. Nước ta từ một nước thuộc địa nửa phong kiến, trở thành một nước độc lập, tự do, nhân dân ta từ thân phận những người nô lệ trở thành những người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội. Thắng lợi của nhân dân cả nước nói chung, nhân dân các dân tộc tổng Tràng Xá nói riêng là kết quả tất yếu của truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất, trên cơ sở đoàn kết toàn dân, tạo thành khối thống nhất trong Mặt trận Việt Minh, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Thắng lợi này cũng là bài học kinh nghiệm quý báu, lâu dài cho những năm tiếp theo trên con đường đấu tranh giải phóng dân tộc, cùng nhân dân toàn huyện xây dựng quê hương giàu đẹp, góp phần vào sự nghiệp chung của cách mạng. Được sống trong độc lập, tự do nhân dân các dân tộc trong tổng Tràng Xá phấn khởi và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, bắt tay vào xây dựng chế độ mới, cuộc sống mới mà nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng, bảo vệ và củng cố chính quyền.

III. NHÂN DÂN CÁC LÀNG CỦA LIÊN MINH TRONG XÃ TRÀNG XÁ THAM GIA XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

1. Củng cố và xây dựng chính quyền cách mạng, chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1946)

Ngày 3-9-1945, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ Cách mạng lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra 6 nhiệm vụ cấp bách cần phải làm ngay, đó là: Phát động quần chúng tăng gia sản xuất để cứu đói; mở ngay cuộc lạc quyền để giúp đỡ người nghèo; bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò, cấm tuyệt đối hút thuốc phiện; ra tuyên bố tự do tín ngưỡng và đoàn kết lương giáo; tổ chức tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu; mở chiến dịch giáo dục: cần, kiệm, liêm, chính.

Ở các làng của Liên Minh, mọi tầng lớp nhân dân rất vui mừng, phấn khởi tin tưởng vào đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, của cách mạng do Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo.

Cùng với “thù trong giặc ngoài” đe dọa nền độc lập thì trong nước, nạn đói vẫn đang hoành hành, văn hóa, y tế, giáo dục còn quá thấp kém. Hậu quả của chế độ thực dân, phong kiến để lại làm cho hơn 90% dân số nước ta mù chữ, ngân khố quốc gia trống rỗng. Thực tế trên đặt ra cho chính quyền cách mạng những nhiệm vụ hết sức nặng nề cần phải giải quyết ngay, đó là khắc phục khó khăn và ổn định đời sống nhân dân, xóa nạn mù chữ, tạo mọi điều kiện để nhân dân tham gia xây dựng chính quyền, đồng thời kiên quyết đập tan những hành động chống phá của các thế lực thù địch.

Để chiến thắng mọi thế lực phản động, lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, điều quan trọng là

phải thực hiện và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phải xây dựng và củng cố chính quyền thật vững vàng. Do đó, sau ngày Tổng khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi trong toàn quốc, tháng 9-1945, Ủy ban dân tộc giải phóng Tràng Xá được đổi thành Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời, ông Triệu Trung Bang làm Chủ tịch, Nguyễn Văn Chức (là người của xã Liên Minh) làm Phó Chủ tịch, ông Nguyễn Văn Đức làm Chủ nhiệm Việt Minh, ông Hoàng Công Tá làm Ủy viên Ủy ban phụ trách quân sự¹.

Trước muôn vàn khó khăn của tình hình đất nước, ngày 25-11-1945, Đảng đã đề ra Chỉ thị “Kháng chiến - kiến quốc”. Củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, diệt trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân, diệt giặc đói được tiến hành nhanh chóng. Nghe theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh và noi gương Người: nhân dân các dân tộc Võ Nhai nói chung và nhân dân các làng của Liên Minh nói riêng thực hiện mỗi bữa bốc 1 nắm gạo bỏ vào ống, cuối tuần đem đi nộp.

Việc tổ chức, quyên góp thóc gạo từ phong trào “hũ gạo tiết kiệm” chỉ là giải pháp đối phó tạm thời với nạn đói, còn biện pháp thiết thực và mang tính chiến lược lâu dài mà Đảng và Chính phủ phát động trong nhân dân là “tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm” cùng với khẩu hiệu “không một tấc đất bỏ hoang”, “tấc đất tấc vàng”, phong trào thi đua sản xuất được đẩy lên ở khắp các xóm. Ở các làng của Liên Minh, những khẩu hiệu

1. Theo Lịch sử Đảng bộ xã Tràng Xá 1937-2007, tr,59.

“tác đất, tác vàng”, “tăng gia sản xuất”, “đoàn kết tương trợ”... được kẻ vẽ khắp nơi. Hơn thế nữa, nhân dân các làng còn tích cực trồng khoai sọ, sắn và các loại rau màu để chống đói¹.

Sau ngày Cách mạng tháng Tám thành công, đất nước đứng trước nhiều khó khăn, ngân khố quốc gia trống rỗng. Hưởng ứng cuộc vận động Tuần lễ vàng nhằm xây dựng Quỹ độc lập do Chính phủ phát động (từ ngày 17 đến ngày 24-9-1945), cán bộ và nhân dân các làng của Liên Minh đã tự nguyện đóng góp tài sản, tư trang của mình cho cách mạng. Qua đợt vận động như vậy, tinh thần yêu nước, yêu độc lập tự do của mỗi người dân các làng của Liên Minh lại được nâng lên, thông qua những hành động cụ thể, ai ai cũng mong muốn góp một phần công sức của mình vào công cuộc xây dựng và giữ vững nền độc lập của dân tộc.

Ngày 8-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ và kêu gọi toàn dân tham gia phong trào diệt giặc đói, xóa nạn mù chữ. Hưởng ứng lời kêu gọi của Bác Hồ, hưởng ứng Sắc lệnh, cuối năm 1945 đầu năm 1946, phong trào “Bình dân học vụ” ở các làng của Liên Minh phát triển tốt, thu hút mọi tầng lớp nhân dân đến học, từ thanh niên, phụ nữ, trẻ em... đặc biệt có cả các cụ già trong làng cũng tham gia, tạo nên những tấm gương sáng cho lớp trẻ noi theo về truyền

1. Đây là một loại nông sản đặc trưng của làng Lâu Hạ, từng là cây trồng chủ lực trong phong trào chống đói của nhân dân trong những năm kháng chiến.

thông hiểu học. Với phương châm: người biết chữ dạy người không biết, người biết nhiều dạy người biết ít... những người biết chữ trong làng được chính quyền cử ra mở lớp và dạy học.

Nhân dân đi học vào các buổi trưa, buổi tối, lớp học là các đình, chùa hoặc nhà dân, phong trào thu hút được mọi tầng lớp nhân dân tham gia. Phong trào bình dân học vụ trở thành cuộc vận động lớn trong huyện. Vì vậy, không bao lâu, đại bộ phận nhân dân đã đọc thông viết thạo, có người còn làm được phép tính hai con số.

Để kiện toàn bộ máy chính trị của đất nước, ngày 17-10-1945, Chính phủ ra Sắc lệnh số 51/SL về việc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khóa I. Đầu tháng 11-1945, Chính quyền, Mặt trận Việt Minh ở Tràng Xá đã chỉ đạo, tuyên truyền, cổ động rộng khắp nhân dân trong các xóm chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết cho cuộc bầu cử. Ngày 23-12-1945, trong không khí tung bừng của ngày hội lớn, đông đảo cử tri trong các làng của Liên Minh nô nức đi bỏ phiếu bầu ra Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa¹.

Tiếp theo bầu cử Quốc hội, nhân dân các dân tộc ở các làng Nhâu, Vang, Thâm, Nho, Ngọc Mỹ, Kẹ, Khuân Nang lại nô nức đi bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp tỉnh

1. Theo chủ trương của Trung ương, cuộc Tổng tuyển cử sẽ tổ chức vào ngày 23-12-1945. Để có thêm thời gian chuẩn bị, Trung ương quyết định lùi ngày Tổng tuyển cử vào ngày 6-1-1946. Song một số địa phương, trong đó có Thái Nguyên không nhận được lệnh hoãn, nên vẫn tổ chức bầu cử theo thời gian trước.

và xã. Cũng thời gian này, thực hiện chủ trương của Trung ương: Bỏ đơn vị hành chính cấp tổng, thành lập đơn vị hành chính cấp xã, tổng Tràng Xá đổi thành xã Tràng Xá với 4 thôn là: Lâu Hạ, Tràng Xá, La Ché, Quan Lũng. Sau bầu cử Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban hành chính xã Tràng Xá ra đời thay thế Ủy ban nhân dân lâm thời. Đồng chí Nguyễn Xuân Ninh (người Liên Minh) làm Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Văn Thịnh làm Phó Chủ tịch. Bộ máy chính quyền và các đoàn thể cũng nhanh chóng được kiện toàn, tiếp tục lãnh đạo nhân dân trong xã tích cực tăng gia sản xuất, cứu đói, từng bước xây dựng đời sống văn hóa mới, đẩy mạnh phong trào bình dân học vụ, phong trào bổ túc văn hóa, phong trào phòng chống bệnh bằng việc ăn ở hợp vệ sinh.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng trong giai đoạn này là củng cố phát triển lực lượng vũ trang, bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, bảo vệ trật tự, trị an, tạo điều kiện cho nhân dân phát triển sản xuất... Trên cơ sở lực lượng vũ trang cách mạng được xây dựng từ 1 đến 2 tiểu đội dân quân, toàn xã xây dựng 1 trung đội du kích do đồng chí Hoàng Công Tá phụ trách. Các đơn vị dân quân, du kích tích cực luyện tập quân sự, tuần tra canh gác bảo vệ xóm làng.

Như vậy, chỉ gần 1 năm từ ngày giành chính quyền, cán bộ đảng viên, nhân dân các dân tộc xã Tràng Xá đã đoàn kết một lòng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tích cực phấn đấu, từng bước vượt qua nhiều khó khăn thử thách, đẩy lùi giặc đói, giặc dốt, xây dựng củng cố chính quyền dân chủ nhân dân và các đoàn thể quần chúng, phát

triển lực lượng vũ trang, phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, tạo nền tảng căn bản cho chế độ mới. Dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng và Mặt trận Việt Minh, nhân dân các làng của Liên Minh trong xã Tràng Xá tự tin, quyết tâm cao độ để bảo vệ thành quả cách mạng.

2. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các làng của Liên Minh trong xã Tràng Xá tham gia kháng chiến kiến quốc, góp phần đánh thắng thực dân Pháp xâm lược (1946-1954)

Từ ngày 23-9-1945, được sự hậu thuẫn của quân Anh, thực dân Pháp nổ súng chiếm trụ sở Ủy ban nhân dân Nam Bộ, mở màn cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ hai. Tiếp đó, chúng có nhiều hành động ráo riết chuẩn bị tấn công ra Bắc với mục đích tiêu diệt cơ quan đầu não, xóa bỏ Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa của nhân dân ta. Hành động khiêu khích của chúng đã lan truyền khắp cả nước, làm cho nhân dân các làng của Liên Minh hết sức bất bình.

Dưới sự chỉ đạo của cấp trên, tổng Tràng Xá được đổi tên thành xã Tràng Xá. Cùng với đó, Chi bộ Đảng của xã Tràng Xá bao gồm 16 đồng chí¹.

Với âm mưu quyết chiếm nước ta một lần nữa, thực dân Pháp trắng trợn vi phạm những điều khoản đã ký với Chính phủ. Ngày 18-12-1946, chúng gửi tối hậu thư đòi

1. 16 đồng chí: Trừ Văn Thòong, Cam Văn Huynh, Phan Văn Cọ, Phương Cương, Mông Phúc Quyên, Hoàng Tài, Hứa Đình Khánh, Hoàng Xuân, Hoàng Thịnh, Lưu Văn Phúc, Ma Văn Nhưong, Trừ Thị Hoa, Triệu Trung Bang, Chu Văn Huyền, Chu Văn Tuyển, Chu Văn Nùng do đồng chí Ma Văn Nhưong làm Bí thư Chi bộ.

tước vũ khí của lực lượng tự vệ ta, đặt dân tộc ta trước sự lựa chọn cuối cùng là phải cầm vũ khí đứng lên bảo vệ nền độc lập dân tộc. Trước tình thế đó, Trung ương Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch quyết định phát động toàn dân kháng chiến. Đêm 19 rạng sáng ngày 20-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến: *“Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng, nhưng chúng ta càng nhân nhượng thực dân Pháp càng lấn tới vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa. Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”*.

Hưởng ứng “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chỉ thị ngày 22-12-1946 của Trung ương Đảng, Đảng bộ Thái Nguyên lãnh đạo và phát động quân, dân trong tỉnh tích cực bước vào cuộc kháng chiến. Cán bộ, đảng viên và nhân dân các làng của Liên Minh trong xã Tràng Xá một lần nữa sát cánh cùng nhân dân các dân tộc trong huyện và cùng cả nước bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ để bảo vệ độc lập, tự do của Tổ quốc. Được sự lãnh đạo và trợ giúp của Huyện ủy, Chi bộ, chính quyền xã Tràng Xá tổ chức cho cán bộ, nhân dân học tập “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” và Chỉ thị toàn dân kháng chiến của Trung ương Đảng, nhằm xây dựng tinh thần, ý chí, chuẩn bị về tư tưởng cho toàn dân bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ và tự lực cánh sinh. Đồng thời, hướng dẫn, giúp đỡ nhân dân đào hầm, hố phòng tránh để bảo vệ tính mạng, tổ chức cất giấu tài sản, phá hoại đường giao thông, xây dựng trận địa chiến đấu.

Cùng với cuộc vận động nhân dân đẩy mạnh sản xuất bảo đảm đời sống, Chi bộ, Ủy ban hành chính xã tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo củng cố và xây dựng lực lượng vũ trang. Dưới sự chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp của Ban Chỉ huy Huyện đội Võ Nhai do đồng chí Mông Phúc Quyền (người Tràng Xá) làm Huyện đội trưởng, Ban Chỉ huy xã đội dân quân Tràng Xá được thành lập do các đồng chí Cam Văn Khuyên làm Xã đội trưởng, Hoàng Văn Toàn làm Chính trị viên. Lực lượng dân quân ở các xóm vừa tích cực luyện tập cách thức sử dụng các loại vũ khí thô sơ, cách báo động, truyền tin, vừa tuần tra, canh gác bảo vệ an ninh thôn xóm. Đội dân quân tập trung của xã tiếp tục huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật chiến đấu, kỹ thuật bắn súng bộ binh, ném lựu đạn, gài mìn và kế hoạch hiệp đồng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương với các đơn vị bộ đội chủ lực.

Trước thế giặc mạnh, để bảo toàn các cơ quan đầu não, Trung ương Đảng, Chính phủ quyết định rời khỏi Thủ đô Hà Nội lên vùng rừng núi Việt Bắc lập căn cứ địa kháng chiến. Huyện Võ Nhai cùng với các huyện Định Hóa, Đại Từ, Phú Lương được chọn xây dựng thành An toàn khu (ATK). Trên địa bàn xã Tràng Xá, các xóm La Mọ, Là Đông trở thành nơi sản xuất và kho dự trữ, cất giấu vũ khí của quân đội ta.

Tiếp theo việc xây dựng Căn cứ địa và An toàn khu, Trung ương Đảng, Chính phủ chủ trương “tiêu thổ kháng chiến”, quyết phá đi tất cả những gì địch có thể lợi dụng để đánh lại ta, hạn chế tối đa ưu thế quân sự hiện đại và sức cơ động nhanh của địch. Tạo điều kiện cho quân và

dân ta tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch. Mặc dù là một xã vùng sâu, xa cách trục đường lớn, nhà cửa của nhân dân phần lớn không phải kiên cố, không trong diện phá hoại nhưng Ban phá hoại của xã vẫn được thành lập do trung đội du kích tập trung của xã làm nòng cốt.

Hiểu được tác dụng của việc phá hoại là để kháng chiến, để hạn chế sức mạnh của địch... chỉ bằng các công cụ thô sơ như cuốc, thuổng, xẻng... nhưng quân và dân Trảng Xá vẫn thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ tiêu thổ kháng chiến. Đường đi Lạng Sơn được lực lượng tiêu thổ kháng chiến Trảng Xá và các ban đào hàng trăm đoạn hào cắt ngang mặt đường. Hàng trăm cây gỗ to được ngả đổ, chắn ngang đường. Nhân dân và tự vệ Trảng Xá còn cùng với nhân dân và tự vệ các xã La Hiên, Lâu Thượng, Phú Thượng phá đường Quốc lộ 1B. Tất cả lô cốt, pháo đài cũ của địch, nhà gạch,.. hai bên đường, cầu cống đều bị đánh sập. Đến giữa năm 1947, quân và dân Võ Nhai nói chung, quân và dân Trảng Xá nói riêng đã hoàn tất công tác chuẩn bị sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới.

Về phía địch, thực hiện kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh, Thu - Đông năm 1947, Bộ Chỉ huy quân đội Pháp ở Hà Nội quyết định tập trung một lực lượng binh lính lớn và phương tiện chiến tranh hiện đại với hơn 12.000 quân, 2 trung đoàn bộ binh, 3 tiểu đoàn dù, 2 tiểu đoàn pháo, 2 tiểu đoàn công binh, 800 xe quân sự, 40 tàu chiến và ca nô, 40 máy bay các loại chia làm 3 hướng tấn công lên Việt Bắc. Thực dân Pháp với ý đồ tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến và bộ đội chủ lực của ta, khóa chặt biên

giới Việt - Trung, ngăn chặn sự liên hệ giữa cách mạng nước ta với nước ngoài, thúc đẩy việc thành lập chính quyền bù nhìn thân Pháp.

Trước sức tấn công ồ ạt của địch lên Việt Bắc, ngày 8-10-1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi bộ đội, dân quân du kích cùng toàn thể đồng bào ra sức tiêu diệt địch. Ngày 15-10-1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị “Phải phá tan cuộc tấn công mùa Đông của giặc Pháp”¹. Thực hiện lời kêu gọi của Bác Hồ, Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đảng, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy và Ủy ban hành chính huyện, nhân dân các dân tộc xã Trảng Xá đẩy mạnh công tác sẵn sàng chiến đấu. Trung đội du kích của xã tích cực luyện tập quân sự và tuần tra canh gác, giữ gìn trật tự trị an. Lực lượng dân quân giúp nhân dân củng cố hầm hào, phòng tránh máy bay địch bắn phá, cất giấu lương thực, sẵn sàng sơ tán khi có lệnh.

Cuộc tấn công của giặc Pháp diễn ra ngày càng quyết liệt tại các huyện thuộc địa bàn Bắc Kạn. Để đảm bảo an toàn, các cơ quan đầu não kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo của Đảng, Chính phủ, quân đội, các đồng chí Trường Chinh, Tôn Đức Thắng, Hoàng Quốc Việt, Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Thị Thập... đã chuyển từ An toàn khu (ATK) Định Hóa sang ATK Võ Nhai mà trung tâm là địa bàn xã Trảng Xá². Tháng 10 năm

1. Trích: 60 năm Quân Đội nhân dân Việt Nam, tr.57.

2. Tương ứng với 3 xã Dân Tiến, Trảng Xá, Liên Minh ngày nay.

1947, Bác Hồ và Chính phủ về xóm Vang, xã Liên Minh và ở nhà gia đình đảng viên Nguyễn Văn Đắc trong 7 ngày. Cùng thời gian đó, các đồng chí cán bộ đi cùng Bác và nhân dân đã làm được lán tại Là Ghè, xóm Vang. Sau đó, Bác Hồ cùng các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Chính phủ, quân đội ra ở lán trong thời gian 1 tháng để tiếp tục lãnh đạo cuộc kháng chiến. Cũng trong thời gian Bác cùng các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Chính phủ, quân đội làm việc tại làng Ghè, xóm Vang, người con gái tên Nguyễn Thị Thanh (con gái ông Đắc) trở thành người liên lạc giữa cơ quan của Trung ương với Bác lúc bấy giờ. Tuy cuộc sống có nhiều gian khổ, thiếu thốn nhưng nhân dân, nhất là những đồng chí đảng viên đã cung cấp đảm bảo mọi nhu cầu cần thiết, thiết yếu về lương thực, thực phẩm giúp Bác và cơ quan hoạt động. Đồng thời, tăng cường lực lượng bảo vệ và vận động nhân dân giữ bí mật, chống gián điệp, tình báo của địch đảm bảo an toàn cho Bác cùng các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Chính phủ, quân đội.

Chiều ngày 20-10-1947, bộ phận A Bộ Tổng Tham mưu trang bị gọn nhẹ rời Định Hóa sang Trảng Xá. Cuối tháng 10-1947, sau khi các cơ quan của Bộ phận A Bộ Tổng Tham mưu đã tạm ổn định nơi ăn ở và làm việc trong hang Huyện¹, đồng chí Hoàng Văn Thái, Tổng Tham mưu trưởng đã họp với toàn thể cán bộ Bộ phận A. Sau khi thông báo tình hình chiến sự, biểu dương kết quả cuộc di chuyển khẩn trương, an toàn từ ATK Định Hóa sang ATK

1. Hang Huyện được Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định công nhận là Di tích Cách mạng loại I, ngày 10-12-1962.

Võ Nhai, đồng chí Tổng Tham mưu trưởng động viên mọi người đoàn kết, cùng nhau vượt qua mọi khó khăn ban đầu, nắm vững thông tin chỉ huy, kịp thời nghiên cứu và đề xuất những ý kiến thiết thực phục vụ cho việc chỉ đạo, chỉ huy. Buổi tối cùng ngày, tại Tràng Xá, đồng chí Võ Nguyên Giáp vừa từ Sở chỉ huy tiền phương (Bình Gia, Lạng Sơn) về Khu A cũng đến thăm và nói chuyện với cán bộ cơ quan Bộ Tổng Tham mưu, cùng bàn bạc để tìm cách chỉ đạo bộ đội tác chiến hiệu quả. Đầu tháng 11-1947, bộ máy Bộ Tổng Tham mưu tại xã Tràng Xá đã hoạt động bình thường. Cũng trong thời gian này, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Chính phủ về đóng tại làng Vang xã Liên Minh ngày nay.

Giữa tháng 11-1947, địch mở cuộc hành quân mang mật danh Xanh tuya với ý đồ bao vây, càn quét khu vực tứ giác Tuyên Quang - Thái Nguyên - Việt Trì và Phủ Lạng Thương, trong đó trọng tâm là Thái Nguyên nhằm tiếp tục lùng bắt bằng được cơ quan đầu não kháng chiến của ta. Phán đoán được đường tiến công của địch, các cơ quan đầu não kháng chiến của ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo cấp cao nhất của Đảng, Chính phủ, quân đội đã kịp thời rời ATK Võ Nhai (làng Vang - Liên Minh ngày nay) trở lại Định Hóa.

Sáng ngày 26-11-1947, giặc Pháp cho 23 máy bay ném bom, bắn phá và thả quân dù xuống đánh chiếm La Hiên - huyện lỵ Võ Nhai. Trưa ngày 26-11, chúng huy động tiếp 17 máy bay ném bom bắn phá và thả hơn 200 quân dù xuống chiếm đóng Tràng Xá. Ngay sau khi địch

nhảy dù xuống địa bàn xã Tràng Xá, chúng đã càn quét, lũng sục vào nơi để tài liệu của Bộ Tổng Tham mưu (tại thôn Nà Chê)¹, không để tài liệu rơi vào tay địch, cán bộ ở lại giữ kho đã đốt lán để tiêu hủy.

Với quyết tâm tiêu diệt địch, bảo vệ ATK Tràng Xá đã phối hợp chặt chẽ với bộ đội chủ lực chặn đánh địch khắp nơi. Trong một trận đánh giáp lá cà với địch, một chiến sĩ du kích Tràng Xá đã dùng lưỡi lê đâm chết một tên lính Pháp rồi rút vào rừng. Đêm ngày 26-11-1947, 5 chiến sĩ du kích xã Tràng Xá phối hợp với 1 tiểu đội Vệ quốc đoàn tập kích vào 2 vị trí đóng quân của địch tiêu diệt gọn 2 tên, làm bị thương 14 tên. Ngày 27-11-1947, Tiểu đội du kích Tràng Xá phục kích đánh tập hậu 70 tên địch từ Tràng Xá vào Bình Long, tiêu diệt 4 tên và làm bị thương 4 tên. Qua đó ngăn chặn kịp thời âm mưu tấn công vào làng La Khê, làng Trang để tiêu diệt bộ phận quản lý của Bộ Tổng tham mưu, đảm bảo cho Bộ Tổng tham mưu rút về Định Hóa an toàn. Tối ngày 27-11-1947, 4 chiến sĩ du kích Tràng Xá phối hợp với 1 tiểu đội Vệ quốc đoàn tập kích vào vị trí trú quân của địch ở trong xã, tiêu diệt gọn 1 tên quan Ba của Pháp, 1 tên Việt gian và bắn bị thương 8 tên khác, làm chúng vô cùng sợ hãi và hoang mang.

Sau 10 ngày tấn công, càn quét Võ Nhai không thu được kết quả, trong khi đó lực lượng bị tiêu hao qua

1. Thời điểm Pháp nhảy dù vào Tràng Xá, đa số các cơ quan đầu não kháng chiến của ta đã kịp thời di chuyển lên Định Hóa nhưng một số cơ quan và tài liệu quan trọng chưa kịp sơ tán.

từng ngày, địch đã quyết định rút lui. Ngày 8-12-1947, tên lính cuối cùng của địch đã rút lui khỏi địa phận xã Tràng Xá. Trong cuộc càn quét, bắn phá thực dân Pháp đã tăng cường cướp bóc, bức hiếp nhân dân Tràng Xá, chúng đã bắn chết 2 chiến sĩ du kích và 5 người dân, giết hại 75 con trâu, bò gây cho nhân dân xã Tràng Xá nhiều tổn thất về người và của.

Sau chiến thắng trong chiến dịch phản công Việt Bắc Thu - Đông năm 1947 của quân và dân ta, đầu năm 1948, các cơ quan của Liên Khu Việt Bắc và một số đơn vị quân sự của Trung ương tiếp tục đến ở và làm việc tại địa bàn xã Tràng Xá. Nhiệm vụ của Chi ủy, Chi bộ Đảng xã Tràng Xá là tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong xã ra sức xây dựng hậu phương vững mạnh, làm tròn nghĩa vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến.

Trong công tác xây dựng và củng cố tổ chức Đảng, Chi bộ tập trung đẩy mạnh phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Chi bộ phân công cán bộ, đảng viên kèm cặp, giúp đỡ, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng những quần chúng ưu tú trong lực lượng dân quân, du kích xã đã tham gia chiến đấu chống thực dân Pháp càn quét trong chiến dịch Xanhtuya năm 1947. Kết quả, Chi bộ đã kết nạp được 2 đảng viên là đồng chí Đàm Văn Hậu và đồng chí Bé Văn Cầu. Nhờ công tác phát triển Đảng ở xã Tràng Xá được tiến hành đảm bảo đúng nguyên tắc nên số lượng và chất lượng đội ngũ đảng viên không ngừng được nâng cao. Chi bộ từng bước trưởng thành. Cuối năm 1948, đồng

chí Ma Văn Nhượng - Bí thư Chi bộ xã được cấp trên điều đi học, đồng chí Chu Văn Huyền được tin nhiệm giao cho giữ chức quyền Bí thư¹.

Công tác xây dựng, củng cố và kiện toàn bộ máy lãnh đạo chính quyền thường xuyên được Chi bộ xã coi trọng lãnh đạo. Đầu năm 1948, thực hiện Sắc lệnh của Chính phủ, Chi bộ xã lãnh đạo tốt việc hợp nhất Ủy ban hành chính và Ủy ban kháng chiến thành Ủy ban kháng chiến hành chính xã. Ban Ủy viên gồm 7 đồng chí, đồng chí Ma Văn Nhượng - Bí thư Chi bộ trực tiếp làm Chủ tịch, đồng chí Bé Văn Cầu làm Xã đội trưởng, đồng chí Nông Kinh Văn làm Chính trị viên Xã đội, đồng chí Hoàng Văn Lãm làm Trưởng Ban Bình dân học vụ.

Ngày 24-2-1949, thực hiện chủ trương của cấp trên, hơn 90% cử tri xã Tràng Xá (trong đó có nhân dân các làng của xã Liên Minh ngày nay) đã hăng hái đi bỏ phiếu, bầu 22 đại biểu, gồm đủ các thành phần vào Hội đồng nhân dân xã. 100% đại biểu được cử tri Tràng Xá tin nhiệm bầu vào Hội đồng nhân dân xã đều là nông dân, có đầy đủ các dân tộc Kinh, Nùng, Dao, Tày và Cao Lan.

Tháng 2-1951, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II được diễn ra tại Chiêm Hóa, Tuyên Quang đã đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của cách mạng Việt Nam. Đại hội đổi tên Đảng thành Đảng Lao động Việt Nam và công khai hoạt động trên toàn quốc.

1. Sau đó đồng chí Huyền được bầu làm Bí thư Chi bộ kiêm Phó Chủ tịch, quyền Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã cho đến tháng 11-1953.

Đầu năm 1951, Chính phủ đã ban hành Sắc lệnh về thuế nông nghiệp. Đây là một chính sách lớn của Nhà nước hoặc Chính phủ về ruộng đất nhằm xóa bỏ hình thức bóc lột của chế độ phong kiến ở nông thôn, đem lại lợi ích cho đại đa số quần chúng nhân dân, động viên và khích lệ các chiến sĩ ngoài mặt trận. Chính sách thuế nông nghiệp đã tạo ra động lực thúc đẩy cuộc kháng chiến phát triển, là bước chuẩn bị quan trọng về cả tư tưởng và vật chất cho cuộc tổng phản công.

Được sự chỉ đạo chặt chẽ của Tỉnh ủy, Huyện ủy, xã Tràng Xá đã lãnh đạo nhân dân thực hiện Sắc lệnh thuế nông nghiệp một cách triệt để khẩn trương. Chính vì vậy, việc triển khai và thực hiện chính sách thuế nông nghiệp nhanh chóng được nhân dân thực hiện.

Để hoàn thành tốt công tác huy động dân công đi sửa chữa cầu đường và phục vụ chiến dịch, từ năm 1952, Chi ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính xã Tràng Xá tổ chức thành lập Ban huy động dân công xã làm nhiệm vụ giúp Chi ủy, Ủy ban trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức huy động dân công. Chi ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính xã phân công đồng chí Bé Văn Cầu - Chi ủy viên, Phó Chủ tịch xã làm Trưởng ban. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban huy động dân công, Chi bộ xã Tràng Xá hoàn thành tốt nhiệm vụ lãnh đạo công tác huy động hàng trăm lượt dân công đi phục vụ chiến dịch Hòa Bình (năm 1952), chiến dịch Tây Bắc (cuối năm 1952) và sửa chữa cầu đường, đảm bảo giao thông vận tải.

Tháng 7-1953, Chính phủ Pháp thực hiện kế hoạch quân sự Nava với hy vọng trong vòng 18 tháng sẽ giành

lại thể chủ động chiến lược và chuyển bại thành thắng, tạo ra những điều kiện quân sự làm cơ sở cho một giải pháp chính trị có danh dự. Trong tình hình mới, Hội nghị Bộ Chính trị quyết định mở cuộc tiến công chiến dịch Đông - Xuân (1953-1954) nhằm đập tan kế hoạch Nava của địch. Từ cuối năm 1953, quân ta liên tục thắng lớn trên nhiều chiến trường, quân Pháp rơi vào thế bị động. Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích đã phá tan kế hoạch bình định đồng bằng của Nava. Tuy nhiên, người Pháp vẫn hi vọng vào trận cuối cùng: trận chiến Điện Biên Phủ.

Tháng 9-1953, thực hiện Quyết định của cấp trên, xã Tràng Xá được chia tách thành 3 xã Liên Minh, Dân Tiến, Tràng Xá. Khi mới tách và thành lập xã mới, Liên Minh có 7 xóm: Nhâu, Vang, Thâm, Nho, Ngọc Mỹ, Kẹ, Khuân Nang; toàn xã có trên 100 hộ với trên 500 nhân khẩu. Ngày 15-10-1953, Chi bộ xã Liên Minh được thành lập, đồng chí Nguyễn Văn Tứ được cử làm Bí thư Chi bộ. Đồng thời, bộ máy chính quyền được kiện toàn để thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, xã hội của xã: Đồng chí Lý Tiến Tài làm Chủ tịch Ủy ban, Nguyễn Văn Bách làm Xã đội trưởng, đồng chí Nguyễn Văn Thận làm Chính trị viên Xã đội, đồng chí Nguyễn Văn Sự làm Trưởng Công an xã, đồng chí Nguyễn Văn Hiến làm Bí thư Đoàn Thanh niên, đồng chí Nguyễn Thị Phúc phụ trách công tác Phụ nữ, đồng chí Nguyễn Văn Bắc làm Chủ tịch Mặt trận Liên Việt, đồng chí Nguyễn Văn Trường phụ trách Bình dân học vụ.

Ngay sau khi thành lập, thực hiện sự chỉ đạo của Đảng, Mặt trận huyện Võ Nhai, Chi bộ xã Liên Minh đã

tổ chức cho cán bộ, đảng viên trong Chi bộ và nhân dân các dân tộc trong xã thí điểm triển khai học tập, quán triệt và thực hiện chính sách dân tộc của Đảng. Chi ủy tổ chức họp, nghe lãnh đạo Đảng, đoàn Mặt trận tỉnh phổ biến, quán triệt tầm quan trọng chính sách dân tộc của Đảng và kết quả của Hội nghị Liên hoan các dân tộc Liên khu Việt Bắc.

Tháng 12-1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp, thông qua Kế hoạch tác chiến mùa xuân năm 1954 và quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ, với tinh thần “tất cả cho tiền tuyến, tất cả cho chiến thắng. Đầu năm 1954, Chi bộ xã Liên Minh tập trung lãnh đạo cán bộ và nhân dân trong xã vừa tiến hành làm tốt công tác giảm tô, đẩy mạnh sản xuất, vừa huy động được hàng trăm lượt dân công đi làm nhiệm vụ sửa chữa cầu, đường, đảm bảo giao thông vận tải và vận chuyển lương thực, thực phẩm lên Mặt trận Điện Biên Phủ phục vụ chiến dịch. Chi ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính xã thành lập Ban huy động dân công xã cùng cả huyện làm nhiệm vụ vận chuyển thực phẩm lên Mặt trận Điện Biên Phủ.

Sau 56 ngày đêm, quân và dân ta đã làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử, lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu. Thực dân Pháp phải ký kết Hiệp định Giơnevơ về việc chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương. Trong chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử oanh liệt đó, có sự đóng góp một phần công sức của Chi bộ, cán bộ, nhân dân và chiến sỹ các lực lượng vũ trang xã Liên Minh, huyện Võ Nhai.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược trước hết là do có đường lối kháng chiến đúng đắn tài tình của Đảng, toàn dân, toàn diện, lâu dài và tự lực cánh sinh. Đường lối đó được nhân dân Liên Minh quán triệt sâu sắc và vận dụng linh hoạt, chủ động sáng tạo vào hoàn cảnh địa phương. Trong suốt cuộc kháng chiến, nhân dân Liên Minh luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao và sự giúp đỡ tận tình của Huyện ủy Võ Nhai. Thắng lợi đó là kết quả của nhiều nhân tố như lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần đoàn kết, chung sức, chung lòng của nhân dân và sự kiên cường của các lực lượng vũ trang trong xã. Từ đây, nhân dân Liên Minh dưới sự lãnh đạo của Đảng tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - chính trị - xã hội trong giai đoạn mới. Cùng nhân dân cả nước phấn đấu cho sự nghiệp thống nhất đất nước.

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc và các lực lượng vũ trang nhân dân các làng của Liên Minh trong xã Tràng Xá đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ và đặc biệt xuất sắc nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc. Góp phần quan trọng vào việc xây dựng và củng cố xã ATK vững mạnh, bảo vệ an toàn căn cứ địa kháng chiến, các đồng chí lãnh đạo cấp cao nhất của Đảng, Chính phủ, quân đội đến ở và làm việc trên địa bàn trong thời kỳ Pháp mở chiến dịch tấn công Việt Bắc Thu - Đông năm 1947. Làm tròn nhiệm vụ tiền tuyến, góp phần vào thắng lợi vẻ vang của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược chín năm trường kỳ gian khổ và anh dũng của dân tộc.

Với tinh thần “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng”, quân và dân Liên Minh đã tích cực tham gia đóng góp tài lực vật lực cho tiền tuyến. Chỉ tính riêng năm 1950, Liên Minh đã đóng góp trên 15 tấn thóc, 28 con trâu, bò và 45 nghìn đồng để cấp dưỡng cho bộ đội. Nhân ngày thương binh liệt sỹ 27-7, Liên Minh đã ủng hộ được 27 nghìn đồng (cả huyện được 100 nghìn) vào quỹ ủng hộ, giúp đỡ các gia đình thương binh liệt sỹ. Nghe theo lời kêu gọi của Bác về thực hiện tiết kiệm “hũ gạo kháng chiến” nhân dân xã Liên Minh đóng góp hàng trăm kilôgam gạo. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, Liên Minh đã đóng góp hàng vạn ngày công tham gia dân công hỏa tuyến.

Với những thành tích đó, Liên Minh đã được Nhà nước tặng thưởng 1 Huân chương chiến công hạng Ba, 3/7 xóm, 31 gia đình và 57 cá nhân được Nhà nước tặng Bằng có công với nước. Nhiều tập thể và cá nhân được tặng thưởng huân, huy chương các loại.

Kinh nghiệm thực tiễn cùng với thành tích đạt được trong những năm tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp là nền móng quan trọng và vững chắc để Liên Minh lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng tiếp theo. Nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân xã Liên Minh tiếp tục đạt được những thành tích xuất sắc, viết thêm vào trang sử vàng truyền thống của quê hương Võ Nhai anh hùng.



Chương III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ GÓP PHẦN ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

I. CHI BỘ ĐẢNG XÃ LIÊN MINH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÔI PHỤC, CẢI TẠO VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1954-1965)

1. Hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa - xã hội (1954-1957)

Sau khi Hiệp định Giơnevơ được kí kết, theo các điều khoản của Hiệp định, nước ta tạm chia làm hai miền, vĩ tuyến 17 là giới tuyến quân sự tạm thời. Sau hai năm sẽ tổ chức tổng tuyển cử thống nhất đất nước. Miền Bắc được giải phóng bước vào thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Nhân dân miền Nam tiếp tục cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và bọn tay sai để thống nhất Tổ quốc.

Bước vào giai đoạn cách mạng mới, trong bối cảnh chung của huyện và tỉnh, nhân dân các dân tộc ở Liên Minh cũng chịu những hậu quả nặng nề do cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp gây ra. Về kinh tế, sản xuất nông nghiệp trong thế độc canh, lạc hậu, đồng ruộng

manh mún, chưa có công trình thủy lợi. Sản xuất phụ thuộc vào thiên nhiên, phương tiện sản xuất lạc hậu. Sau chiến tranh, cuộc sống của nhân dân thiếu thốn về mọi mặt. Về văn hóa - xã hội, những năm bị giặc chiếm đóng, tình trạng nhân dân bị mù chữ tái diễn. Các hủ tục lạc hậu dưới chế độ thực dân phong kiến diễn ra. Mặt khác, trong chiến tranh, đội ngũ cán bộ đảng viên bị tổn thất nặng, số còn lại trình độ lãnh đạo còn nhiều hạn chế, trong khi đó lực lượng quần chúng chưa được tập hợp do bị tan vỡ trong những năm bị địch chiếm đóng. Nhiệm vụ cách mạng chuyển giai đoạn. Đội ngũ cán bộ, đảng viên chưa được kiện toàn, nhận thức và trình độ tổ chức, quản lý chưa chuyển kịp so với yêu cầu của tình hình mới. Mặt khác, trường học, cơ sở y tế và những người làm công tác chuyên môn chưa được xây dựng. Những khó khăn trên ảnh hưởng về nhiều mặt đối với sự lãnh đạo của Chi bộ.

Được huyện chỉ đạo, từ cuối tháng 7 đến đầu tháng 8-1954, Chi bộ Đảng xã Liên Minh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động giải thích về Hiệp định Giơnevơ về thắng lợi của quân và dân ta, các chính sách của Chính phủ đã ban hành như: Chính sách tôn giáo, chính sách khoan hồng và chính sách khuyến khích sản xuất.

Thực hiện chủ trương của Đảng về khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, Ban Chi ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính xã Liên Minh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, động viên nhân dân phát huy truyền thống cách mạng yêu nước đoàn kết một lòng, vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Liên Minh là một xã nằm ở phía nam của huyện Võ Nhai, nằm trên địa bàn miền núi, vùng gò đồi, lại chưa có sự phân hóa xã hội sâu sắc. Do đó, ở xã Liên Minh không thuộc diện tiến hành cải cách ruộng đất mà chỉ thực hiện chính sách giảm tô tháng vào 10-1954. Trong quá trình thực hiện, các tổ Đội giảm tô do cấp trên cử xuống đã kết hợp chinh đốn các tổ Đảng, chính quyền, đoàn thể, sắp xếp lại cơ cấu phát triển nông nghiệp. Sau giảm tô, bộ máy lãnh đạo Đảng, chính quyền và các đoàn thể trong xã từng bước được củng cố, kiện toàn, vững mạnh.

Năm 1954, Chi bộ Đảng xã Liên Minh đã tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ I (nhiệm kỳ 1954-1956). Đồng chí Nguyễn Văn Tứ được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Lý Tiến Tài được bầu làm Phó Bí thư¹.

Trong quá trình chỉ đạo, phát động nhân dân đấu tranh đòi thực hiện giảm tô triệt để, toàn xã không có địa chủ, phú nông, không quy oan đảng viên. Sau đợt giảm tô, ở xã Liên Minh còn tồn tại những thiếu sót, hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đội ngũ cán bộ cơ sở còn nhiều hạn chế, yếu kém chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Việc quản lý thu thuế nông nghiệp trong những năm đầu thành lập xã và những năm giảm tô rất khó khăn. Hàng năm, xã không xây dựng được kế hoạch cụ thể về chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Từ năm 1955-1957, mỗi năm xã thu được hơn 2.000kg thóc thuế, đạt 53% theo yêu cầu.

1. Đồng chí Lý Tiến Tài làm Phó Bí thư đến hết năm 1954, sau đó đồng chí Nguyễn Văn Chín lên thay.

Để xây dựng niềm tin trong nhân dân cũng như củng cố vai trò, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể quần chúng, Ban Chi ủy, Ban hành chính xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng; động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đẩy mạnh đoàn kết, từng bước sửa chữa những khuyết điểm, sai lầm trong công tác lãnh đạo, nhằm củng cố niềm tin trong nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước.

Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Thi đua yêu nước” Chi bộ, chính quyền xã Liên Minh đã đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền, làm cho cán bộ đảng viên và nhân dân thấy rõ thắng lợi của Đảng trong việc ký Hiệp định Giơnevơ. Qua đó, nhân dân phấn khởi, chấm dứt tình trạng nhân dân di cư, yên tâm lao động sản xuất, ổn định cuộc sống. Ngoài ra, Chi bộ xã đã thực hiện tốt việc lãnh đạo nhân dân hưởng ứng cuộc vận động lấy chữ ký kiến nghị đòi các nước liên quan thi hành nghiêm chỉnh những điều khoản của Hiệp định Giơnevơ.

Chi bộ, chính quyền xã đã tích cực lãnh đạo nhân dân khôi phục và phát triển kinh tế, từng bước giải quyết nạn đói, ổn định đời sống nhân dân. Đồng thời, phát động phong trào sản xuất, tiết kiệm, khai hoang, từng bước từ bỏ lối sống du canh du cư, thực hiện định canh định cư. Chi bộ Đảng đã đẩy mạnh phòng chống bệnh tật, bồi dưỡng cán bộ y tế, củng cố các lớp học chữ quốc ngữ.

Để nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng và công tác quản lý của chính quyền, cuối năm 1956 Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Võ Nhai đã chỉ đạo các cơ sở

tổ chức Đại hội để kiện toàn, sắp xếp lại công tác tổ chức và cán bộ. Cũng trong năm 1956, Đại hội Chi bộ xã Liên Minh lần thứ II (nhiệm kỳ 1956-1958) được tiến hành, Chi bộ bầu ra Ban Chi ủy mới gồm có 5 đồng chí. Trong đó, đồng chí Nguyễn Văn Tứ tiếp tục được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Chín được bầu làm Phó Bí thư Chi bộ.

Kể từ sau Đại hội Chi bộ, tình hình chung của Liên Minh từng bước được cải thiện. Trong sản xuất nông nghiệp, nhân dân bắt đầu thực hiện thâm canh, tăng vụ, khai hoang mở rộng diện tích; áp dụng những tiến bộ khoa học - kỹ thuật góp phần nâng cao năng suất cây trồng. Tuy nhiên, Liên Minh vẫn là xã sản xuất nông nghiệp kém phát triển, đời sống nhân dân vẫn còn gặp nhiều khó khăn, nạn đói vẫn thường xuyên xảy ra vào thời kỳ giáp hạt.

Các mặt y tế, chất lượng đời sống của nhân dân được nâng lên, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; các chính sách xã hội được quan tâm; hệ thống giáo dục được mở rộng, cơ sở y tế được hình thành, cán bộ nữ hộ sinh được quan tâm phát triển ở các xóm. Được sự quan tâm của cấp trên, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã, cuối năm 1956, công tác giáo dục tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. Về cơ bản vẫn rất khó khăn, chưa xây dựng được trường lớp, học sinh cấp I phải học ở Đình Cả, học sinh cấp II học ở La Hiên. Tuy nhiên, phát huy truyền thống hiếu học, các thế hệ học sinh ở Liên Minh đã cùng nhau vượt qua khó khăn, số lượng học sinh đến lớp tăng theo từng năm. Qua đó, đã góp phần đặt nền móng vững chắc cho giáo dục xã nhà.

Như vậy, sau 3 năm thực hiện chủ trương của Đảng về khắc phục hậu quả chiến tranh tuy còn gặp nhiều khó khăn nhưng nhìn chung Chi bộ Đảng xã Liên Minh đã lãnh đạo nhân dân hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế. Những thành tựu đạt được trong 3 năm (1954-1957) đã tạo tiền đề cho Liên Minh thực hiện thành công công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa.

2. Liên Minh trong 3 năm thực hiện kế hoạch cải tạo xã hội chủ nghĩa, tiếp tục phát triển kinh tế - văn hóa (1958-1960)

Bước sang thời kỳ thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo xã hội chủ nghĩa (1958-1960), Chi bộ Đảng xã Liên Minh đã tổ chức tuyên truyền cho các cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập, quán triệt chủ trương cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế do Nghị quyết của Hội nghị Trung ương XIV đề ra. Qua quá trình học tập, nhìn chung đại đa số cán bộ đảng viên và nhân dân trong xã hưởng ứng chủ trương của Đảng, đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể, từ trình độ thấp lên trình độ cao, từ tổ đổi công lên hợp tác xã, từ hợp tác xã bậc thấp lên hợp tác xã bậc cao.

Cuối năm 1958, Chi bộ Đảng xã Liên Minh đã tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ III (nhiệm kỳ 1958-1960) để tổng kết, rút kinh nghiệm quá trình lãnh đạo hợp tác hóa, đồng thời đề ra nhiệm vụ và mục tiêu cho giai đoạn tiếp theo. Đại hội đã đánh giá những kết quả đạt được trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo việc khôi phục và phát triển kinh tế. Trong đó, Chi bộ Đảng đã đánh giá kết quả đạt

được và những hạn chế yếu kém trong phát triển kinh tế hợp tác xã nông nghiệp. Đại hội đã đề ra nhiệm vụ trong thời gian tới nhấn mạnh ba nhiệm vụ lớn, trong đó quan trọng nhất là củng cố xây dựng tổ đổi công, tiến tới xây dựng hợp tác xã nông nghiệp.

Qua Đại hội, Chi bộ đã bầu ra Ban Chi ủy mới, đồng chí Nguyễn Văn Tứ được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Chín được bầu làm Phó Bí thư Chi bộ.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 14 và thực hiện nhiệm vụ tăng cường xây dựng và củng cố chính quyền cơ sở do Nghị quyết Đại hội Chi bộ, ngày 3-6-1959. Ban Chi ủy xã Liên Minh đã tập trung lãnh đạo các tầng lớp nhân dân học tập Nghị quyết. Cán bộ và nhân dân xã Liên Minh đã thực hiện thắng lợi cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp huyện và xã. Đồng chí Nguyễn Văn Tứ được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Nguyễn Văn Chín được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Thắng lợi của cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân đã giúp cho việc củng cố chính quyền dân chủ nhân dân ở cơ sở xã ngày càng vững mạnh. Bộ máy các cơ quan của xã như công an, quân sự, giáo dục ngày càng được củng cố, kiện toàn.

Trong 3 năm (1958-1960), phong trào hợp tác hóa tiếp tục được phát triển. Hợp tác xã tín dụng do đồng chí Nguyễn Văn Nghiêm làm Chủ nhiệm; cửa hàng mua bán do đồng chí Vương Văn Phát làm cửa hàng trưởng. Các tổ đổi công ở xã được thành lập năm 1959 ở 6 xóm, trừ xóm Khuân Nang. Mỗi tổ đổi công có từ 35-50 hội viên. Về

sản xuất nông nghiệp, phần lớn ruộng cấy 1 năm/ vụ, rất ít diện tích 1 năm 2 vụ. Duy chỉ có diện tích 5% là trồng cả 3 vụ/ năm (trồng ngô khoai sắn). Năng suất dao động từ 60-80 kg/sào/vụ.

Từ kết quả xây dựng thành công hợp tác xã, Chi bộ Liên Minh đã lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất, áp dụng những phương thức sản xuất mới vào sản xuất. Qua đó đã đem lại những thắng lợi nhất định, xã viên hăng hái sản xuất, uy tín của Đảng trong nhân dân ngày càng được nâng lên. Tuy nền sản xuất còn mang đậm tính tự cung, tự cấp, đời sống của đồng bào các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, nhưng được sự lãnh đạo của Đảng, năm 1959 Liên Minh là một trong những xã đầu tiên của huyện Võ Nhai xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Có 96,5% hộ gia đình tự nguyện vào hợp tác xã. Mô hình Hợp tác xã Bình Minh của người Dao ở xóm Thâm và Ngọc Mỹ, Hợp tác xã Quyết Thắng ở xóm Vang và xóm Nhâu đã được huyện chọn làm mô hình điểm để chỉ đạo các địa phương đến thăm quan học tập. Đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, Chi bộ xã Liên Minh luôn luôn lấy lực lượng dân quân, thanh niên làm nòng cốt và đi đầu trong các lĩnh vực. Kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế. Áp dụng nhiều thành tựu khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Mở đầu là đập đập thủy nông (một loại máy bơm dùng bằng sức nước) ở xóm Thâm, đập Đồng Giáo ở xóm Vang cùng hệ thống kênh mương dài hàng chục kilômét để tưới tiêu cho gần 100ha diện tích canh tác, chuyển từ sản xuất một vụ thành 2 vụ, đưa năng suất lúa từ 18 tạ/ha (năm 1960) lên 23 tạ/ha (năm 1975). Để có được những

công trình như trên nhân dân và lực lượng vũ trang xã Liên Minh đã tự giác đóng góp hàng vạn ngày công, đào đắp hàng nghìn mét khối đất đá, nhiều gia đình đã hy sinh lợi ích riêng vì lợi ích của tập thể, dành đất canh tác để xây dựng các công trình thủy lợi. Đây là sự cố gắng vượt bậc, thể hiện sức mạnh đoàn kết, ý chí quyết tâm vượt lên đói nghèo của nhân dân và chi bộ xã Liên Minh.

Cùng với phát triển sản xuất nông nghiệp, kinh tế vườn rừng, ngành chăn nuôi gia súc phát triển mạnh đáp ứng nhu cầu tiêu thụ tại địa phương và đóng góp cho Nhà nước. Với nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào xây dựng hợp tác xã, phát triển thủy lợi, chăn nuôi và tăng năng suất cây trồng, Chi bộ và nhân dân xã Liên Minh đã được Nhà nước tặng thưởng 1 Huân chương Lao động hạng Ba.

Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động của các hợp tác xã đã bộc lộ những khó khăn, hạn chế. Trước hết là trình độ quản lý, năng lực điều hành của một bộ phận cán bộ còn hạn chế. Công tác chỉ đạo ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất chưa tốt, việc thâm canh cây lúa chưa đúng quy trình, công tác bảo vệ thực vật còn nhiều hạn chế, chưa chú trọng đến chất lượng sản phẩm. Những khó khăn trên đã làm cho năng suất lao động thấp, bình quân ngày công chỉ đạt 1,5-2kg thóc tươi. Nguyên nhân chủ yếu là do năng lực cán bộ còn nhiều hạn chế, chưa có kinh nghiệm. Việc sử dụng cán bộ trong Ban Quản trị hợp tác xã còn mang nặng tính áp đặt, chưa coi trọng năng lực quản lý, điều hành của cán bộ hợp tác xã. Công tác vận

động nhân dân vào hợp tác xã còn nặng tính gò ép... làm cho cán bộ xã viên thiếu yên tâm, tin tưởng gắn bó vào chủ trương làm ăn tập thể theo mô hình hợp tác xã.

Đến cuối năm 1960, xã Liên Minh tuy chưa 100% cán bộ vào hợp tác xã, chủ yếu là những gia đình có đảng viên vào hợp tác xã nhưng phong trào hợp tác xã ở 4 xóm vẫn tiếp tục phát triển. Trong thời gian này, các xóm hình thành 2 bộ phận quản lý dân cư. Số hộ tham gia hợp tác xã do Ban Quản trị hợp tác xã điều hành sinh hoạt gắn với các phong trào chung của địa phương; còn lại số hộ chưa vào hợp tác xã do Ban xóm điều hành sinh hoạt.

Công tác phát triển y tế gặp rất nhiều khó khăn, ốm đau, bệnh tật thường diễn ra, nổi lên các bệnh như bệnh cúm, bệnh sốt rét... Được sự hỗ trợ giúp đỡ của các ngành chuyên môn, Ban Chi ủy Liên Minh đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phong trào 3 sạch: Ăn sạch, ở sạch và uống sạch. Bên cạnh đó, các ban ngành đã chỉ đạo nhân dân tiến hành vệ sinh chuồng trại, phát quang bụi rậm xung quanh nhà ở. Nhờ có sự nỗ lực của toàn thể nhân dân cũng như sự chỉ đạo sát sao của các ban ngành mà các bệnh truyền nhiễm đã được đẩy lùi.

Về quốc phòng - an ninh, năm 1959, xã tiến hành đợt thực hiện Nghĩa vụ quân sự đầu tiên, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, toàn xã có 4 người đi bộ đội. Công tác an ninh quốc phòng tại địa phương được thực hiện tốt, tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội tại xã được giữ vững, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân yên tâm sản xuất.

3. Chi bộ Đảng xã Liên Minh lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1960-1965)

Sau khi hoàn thành công cuộc khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng và cải tạo xã hội chủ nghĩa, tình hình miền Bắc đã có nhiều thay đổi. Kinh tế miền Bắc đã được phục hồi và bước đầu phát triển, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện và ngày càng nâng cao.

Năm 1960, Chi bộ xã Liên Minh đã tiến hành Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 1960-1962). Đại hội đã tiến hành tổng kết, đánh giá những mặt tích cực và kiểm điểm những hạn chế còn tồn tại trong nhiệm kỳ trước. Đại hội đã đề ra nhiệm vụ, phương hướng cho nhiệm kỳ mới. Đại hội đã bầu ra Ban Chi ủy gồm có 5 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Tứ tiếp tục đắc cử làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Chín được bầu làm Phó Bí thư Chi bộ.

Bước sang năm 1961-1962, phong trào hợp tác xã ở Liên Minh tiếp tục được duy trì và đẩy mạnh. Tỷ lệ hộ tham gia hợp tác xã ở những xóm có hợp tác xã chiếm 97%. Huyện ủy đã ra chủ trương phát triển nông nghiệp toàn diện, Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai ra Chỉ thị phát động chiến dịch sản xuất vụ xuân 1961-1962. Để triển khai thực hiện chủ trương trên, Liên Minh đã thành lập Ban chỉ đạo do đồng chí Chủ tịch Ủy ban hành chính xã làm trưởng ban. Kết quả, toàn xã đạt khá trong vụ mùa năm 1961.

Cuối năm 1961, Chi bộ xã Liên Minh đã tổ chức Hội nghị quán triệt cho cán bộ, đảng viên Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III. Thông qua Hội nghị, Chi bộ Đảng đã đặt quyết tâm cao thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch 5 năm lần thứ nhất 1961-1965 do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III đề ra.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ của Tỉnh ủy và Huyện ủy đề ra, sau hội nghị quán triệt, học tập, đồng chí Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Liên Minh và các chủ nhiệm hợp tác xã đã tập trung xây dựng các chỉ tiêu, kế hoạch cụ thể. Các hợp tác xã tuyên truyền đến cán bộ, nhân dân xã viên về kế hoạch và chỉ tiêu năm 1962. Xã đã đề nghị các cơ quan chuyên môn của huyện mở các lớp tập luyện kỹ thuật về gieo cấy, chăm sóc lúa và hoa màu. Huyện thường xuyên cử cán bộ về chỉ đạo thực hiện sản xuất, thực hiện khẩu hiệu “Phát cờ hồng tháng Tám”, hăng hái thi đua lập thành tích trong lao động sản xuất; xây dựng hậu phương lớn ở miền Bắc. Đẩy mạnh phát triển sản xuất và củng cố phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Xã đã tiến hành xây dựng và củng cố cửa hàng mua bán của xã, tăng cường thêm nhiều mặt hàng tiêu dùng thiết yếu trong nhân dân.

Công tác văn hóa, giáo dục, công tác y tế chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tiếp tục được Chi bộ quan tâm, lãnh đạo. Xã đã thành lập Ban phòng chống dịch bệnh của xã, do đồng chí Chủ tịch Ủy ban hành chính xã làm trưởng ban. Từ năm 1960-1962, trong xã thường xuyên có các dịch bệnh xảy ra như bệnh cúm, đậu mùa, sởi. Ban phòng bệnh xã đã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện ăn ở hợp vệ sinh, tích cực phòng bệnh, tránh muỗi đốt do vậy đã hạn chế được một số bệnh thông thường. Trong công tác phòng chống bệnh, xã đã có nhiều cố gắng, nhưng trên địa bàn vẫn xảy ra tình trạng trẻ em chết do bệnh bạch cầu, sởi.

Trong công tác quân sự địa phương, cấp ủy và chính quyền xã Liên Minh thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, củng cố kiện toàn Ban Chỉ huy xã đội. Đặc biệt, từ năm 1961 quán triệt phương châm của Đảng về “phòng và chống” gián điệp lực lượng an ninh xã Liên Minh triển khai đồng bộ các mặt công tác nghiệp vụ, phát động rộng rãi tới quần chúng nhân dân phong trào “ba không” (không nghe, không thấy, không biết). Ủy ban hành chính xã đã tổ chức triển khai công tác giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân, nhằm ngăn chặn tình trạng vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu về ma chay, cưới xin.

Bên cạnh những kết quả to lớn mà Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân xã Liên Minh đạt được thì vẫn còn một số hạn chế. Trong 2 năm (1960-1962), xã Liên Minh còn đề xảy ra nhiều vấn đề gây mất ổn định, tình trạng trộm cắp nhỏ nổi lên. Cách tích công điểm của xã viên chưa thống nhất, quyền lợi và nghĩa vụ của xã viên chưa rõ ràng, các phong trào còn trì trệ; năng suất lao động kém, sản lượng thấp, đời sống của xã viên còn gặp khó khăn hơn so với những hộ không vào hợp tác xã; nhiều mâu thuẫn nảy sinh dẫn đến một bộ phận nhân dân bi quan, chán nản, thiếu gắn bó với hợp tác xã.

Cuối năm 1962, Chi bộ Đảng xã Liên Minh tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ V (nhiệm kỳ 1962-1964). Đại hội đã đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 1960-1962. Đại hội đã đề ra những nội dung, nhiệm vụ và phương hướng thực hiện trong nhiệm kỳ tới.

Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới, đồng chí Nguyễn Văn Tứ được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Chín được bầu làm Phó Bí thư Chi bộ.

Thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ VI và Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã Liên Minh nhiệm kỳ 1962-1964, Chi bộ và chính quyền xã Liên Minh đã tập trung lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Sau thắng lợi của vụ sản xuất đông - xuân năm 1964, Chi bộ Đảng xã Liên Minh đã chỉ đạo nhân dân sản xuất lúa theo phương châm cấy nhanh, cấy gọn, làm cỏ, bón phân, tăng diện tích trồng các loại cây hoa màu. Từ đó, sản xuất nông nghiệp luôn được mùa, đời sống nhân dân ngày càng được nâng lên.

Tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội có những diễn biến phức tạp, hiện tượng trộm cắp, cờ bạc nổi lên. Để giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội, Ủy ban hành chính xã Liên Minh đã phối hợp với công an huyện, tăng cường công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu, kiểm tra người tạm trú, tạm vắng trên địa bàn. Bên cạnh đó, phong trào hợp tác xã có dấu hiệu đi xuống, số hộ xin ra hợp tác xã ngày càng nhiều, còn lại chủ yếu gia đình có cán bộ, đảng viên tham gia sản xuất làm ăn trong hợp tác xã.

Cuối năm 1963, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Võ Nhai đã triệu tập 4 kỳ họp để bàn về việc củng cố phong trào hợp tác xã. Sự nỗ lực của Đảng bộ huyện chưa mang lại kết quả như mong muốn, số hộ xin ra khỏi hợp tác xã ngày càng nhiều. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng đó là do trình độ quản lý hợp tác xã không tốt, tính công bằng chưa cao, sản lượng không tăng, năng suất lao động

thấp, đời sống xã viên còn gặp nhiều khó khăn. Mặt khác, một số cán bộ, đảng viên chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu gương mẫu, ý thức tập thể chưa cao. Để khắc phục được tình trạng trên đòi hỏi Chi bộ Đảng cùng với nhân dân trong xã đoàn kết hơn từng bước vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ cấp trên giao.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng xã Liên Minh, cuối năm 1964, 6 đội sản xuất ở Liên Minh đã thành lập 6 hợp tác xã nông nghiệp, đó là: Hợp tác xã Làng Vang do ông Hoàng Văn Khuyến làm Chủ nhiệm, có 2 đội sản xuất. Hợp tác xã làng Thâm 1 đội sản xuất. Hợp tác xã làng Nho do ông Vương Văn Phát làm Chủ nhiệm. Hợp tác xã làng Nhâu do ông Nguyễn Văn Chai làm Chủ nhiệm, có 2 đội sản xuất. Hợp tác xã Làng Kẹ do ông Lý Tiên Quang làm Chủ nhiệm có 1 đội sản xuất. Hợp tác xã Ngọc Mỹ do ông Triệu Đức Thành làm Chủ nhiệm, có 1 đội sản xuất. Mỗi đội sản xuất có từ 25-30 thành viên tham gia.

Bên cạnh việc lãnh đạo tiếp tục phát triển phong trào hợp tác hóa, Chi bộ Đảng xã Liên Minh luôn quan tâm lãnh đạo phát triển các lĩnh vực thông tin tuyên truyền, văn hóa xã hội. Ban thông tin xã được thành lập, có trưởng ban và phó ban. Tuy là trang thiết bị ban đầu còn nghèo nàn, chỉ có loa truyền thanh cầm tay nhưng Ban thông tin tham mưu cho cấp ủy, tuyên truyền hiệu quả trong nhân dân về các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Xã đã vận động đồng bào dân tộc Dao định canh, định cư, tích cực khai hoang, phục hóa, mở rộng diện tích, thực hành tiết kiệm, ổn định đời sống nhân dân. Công tác chăm sóc, chính sách thương binh - xã hội luôn

được quan tâm. Qua tổng kết công tác thương binh - xã hội thời kỳ kháng chiến chống Pháp, Liên Minh có nhiều cá nhân tham gia bộ đội kháng chiến chống Pháp; hàng chục gia đình được tặng Bằng vàng danh dự, hàng trăm cá nhân được tặng huân, huy chương kháng chiến chống Pháp.

Trước những thành tựu mà Chi bộ Đảng và nhân dân xã Liên Minh đạt được. Cuối năm 1964, Chi bộ Đảng Liên Minh đã tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ VI (nhiệm kỳ 1964-1966). Đại hội đã đề ra những nhiệm vụ cụ thể cho hai năm 1964-1966.

Đại hội đã bầu Ban Chi ủy khóa mới, đồng chí Nguyễn Văn Tú được tín nhiệm tiếp tục làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Chín làm Phó Bí thư¹.

Sau 10 năm từ tháng 7-1954 đến cuối năm 1964, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng xã Liên Minh đã giành được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội. Đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện. Chi bộ không ngừng lớn mạnh về tư tưởng và tổ chức, ổn định từ trên xuống dưới làm cho sự lãnh đạo của chi bộ Đảng có hiệu quả hơn. Năng lực điều hành, quản lý của chính quyền được nâng lên, vai trò của các đoàn thể quần chúng được phát huy mạnh mẽ.

Tuy còn một số hạn chế, khuyết điểm nhưng những thành tựu trong 10 năm (1954-1964) đã tạo đà cho Chi bộ Đảng xã Liên Minh lãnh đạo nhân dân vươn lên giành

1. Đồng chí Nguyễn Văn Chín làm Phó Bí thư đến năm 1965 đồng chí Hoàng Văn Mão lên thay.

nhiều thắng lợi vẻ vang trong giai đoạn cách mạng mới đầy thử thách cam go nhưng cũng vô cùng hào hùng, oanh liệt.

II. ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TÍCH CỰC XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG, ĐẨY MẠNH CHI VIỆN CHO CHIẾN TRƯỜNG MIỀN NAM, GÓP PHẦN THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1965-1975)

1. Vừa sản xuất vừa chiến đấu, góp phần chiến thắng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ (1964-1968)

Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất đang được thực hiện thì đế quốc Mỹ đã tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất. Cả miền Bắc chuyển từ kinh tế thời bình sang kinh tế thời chiến. Đảng đã chỉ đạo toàn thể nhân dân miền Bắc vừa chống chiến tranh phá hoại của Mỹ đồng thời tăng cường sản xuất, đẩy mạnh chi viện cho chiến trường miền Nam. Chi bộ Đảng xã Liên Minh đã cùng với nhân dân miền Bắc chuyển sang thực hiện nhiệm vụ chiến lược mới.

Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh Thái Nguyên, ngày 25-5-1965, Huyện ủy Võ Nhai đã triệu tập Hội nghị mở rộng toàn huyện. Hội nghị đã quyết định những nhiệm vụ chủ yếu trong 2 năm (1965-1966) và những nhiệm vụ tiếp theo về quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ lãnh đạo và phát triển kinh tế thời chiến; vừa đảm bảo hậu cần tại chỗ, vừa đảm bảo nguồn cung cấp cho chiến trường miền Nam.

Năm 1965, trước tình hình phong trào hợp tác xã có phần đi xuống, để vực dậy phong trào, Ban Chi ủy xã Liên Minh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết, nhằm làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu sâu sắc về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; hiểu rõ về kinh tế hợp tác xã, quyết tâm củng cố và giữ vững phong trào hợp tác xã, ổn định đời sống. Trên tinh thần quyết tâm cao độ của Chi bộ sau gần 1 năm việc củng cố hợp tác xã ở Liên Minh cơ bản đã ổn định. Hợp tác xã mua bán chính thức được thành lập, đồng chí Nguyễn Văn Chai được phân công làm Chủ nhiệm. 6 hợp tác xã trên địa bàn xã được củng cố lại thành 4 hợp tác xã là Nhâu Vang, Thâm Nho, Kẹ và Ngọc Mỹ. Hợp tác xã Nhâu Vang do đồng chí Nguyễn Văn Chai làm Chủ nhiệm, đồng chí Nguyễn Văn Sú làm Phó Chủ nhiệm, đồng chí Nguyễn Văn Túc làm Kế toán, đồng chí Nguyễn Văn Tính làm Trưởng Kiểm soát. Hợp tác xã Thâm Nho do đồng chí Vương Văn Phát làm Chủ nhiệm.

Về lĩnh vực quân sự, thực hiện theo sự chỉ đạo của huyện ủy Võ Nhai, Chi bộ xã Liên Minh đã quyết định thành lập Ban phòng không, không quân ở huyện và ở xã. Theo đó, Ban phòng không xã Liên Minh được thành lập do đồng chí Chủ tịch Ủy ban hành chính xã làm trưởng ban, đồng chí Xã đội trưởng làm phó ban. Ban phòng không, không quân đã tham mưu giúp xã xây dựng các điểm trực chiến và các điểm báo động phòng không, không quân, đào đắp được 569 căn hầm trú ẩn tại các gia đình. Xã đã xây dựng củng cố mỗi thôn 1 trung đội dân quân, được trang bị súng trường K44, tiểu liên và trang thiết bị cần thiết.

Để nâng cao chất lượng lực lượng dân quân du kích, xã đã quán triệt sâu sắc các chủ trương của Huyện ủy Võ Nhai. Trong cấp ủy xã, đồng chí Bí thư Chi bộ đã trực tiếp phụ trách công tác quân sự tại địa phương. Trong ban xã đội phải có cấp ủy phụ trách, cán bộ trung đội, tiểu đội phải là đảng viên. Từ những yêu cầu nhiệm vụ đó, Chi ủy đã phân công rõ nhiệm vụ cho từng đồng chí đảng viên còn trong độ tuổi dân quân du kích. Trong xã đã thành lập các trung đội dân quân du kích, trong đó có 1 tiểu đội luôn trực chiến và sẵn sàng nhận bất cứ nhiệm vụ gì cần thiết.

Cuối năm 1965, cục diện cuộc chiến tranh leo thang của đế quốc Mỹ ngày càng ác liệt. Ngày 16-11, đế quốc Mỹ đã huy động 18 máy bay ném 22 quả bom, bắn nhiều rocket và tên lửa xuống cầu Mỏ Gà, cầu suối Cạn, cầu Rắn, kho thóc suối Cạn đã làm cho khu vực xã Phú Thượng (huyện Võ Nhai) ít nhất 10 người chết, 24 người bị thương, 17 ngôi nhà bị phá hủy hoàn toàn. Đây là đợt ném bom bắn phá đầu tiên của đế quốc Mỹ trên địa bàn huyện Võ Nhai. Đến thời điểm này, Liên Minh và các xã trong huyện gặp nhiều khó khăn nhưng nhân dân Liên Minh đã cùng với nhân dân Võ Nhai vừa sản xuất vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại đồng thời đẩy mạnh tăng cường chi viện cho miền Nam.

Để đối phó với chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Chi bộ, chính quyền xã Liên Minh đã lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ chiến đấu tại chỗ, hướng dẫn nhân dân đào hầm trú ẩn vững chắc. Tuyên truyền, vận động con em trong xã hăng hái đi bộ đội bảo vệ Tổ quốc. Từ năm 1965 trở đi cứ 1 năm xã có 2-3 đợt tuyển quân, mỗi

năm có 9-12 người đi bộ đội. Đồng thời, Chi bộ đã có phương án nhằm động viên toàn thể nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển sản xuất, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Năm 1966, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Võ Nhai, Chi bộ xã Liên Minh đã tổ chức Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1966-1968). Tại Đại hội, Chi bộ xã Liên Minh đã chỉ rõ nguyên nhân của những hạn chế trong nhiệm kỳ 1964-1966. Đại hội xác định rõ phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ tiếp theo đó là: *“Các hoạt động đời sống sản xuất của xã chuyển từ thời bình sang thời chiến. Xã tiếp tục duy trì các hoạt động sản xuất nhằm đảm bảo cuộc sống của người dân cũng như duy trì khả năng cung cấp sức người sức của cho chiến trường miền Nam. Kiên quyết đánh trả mọi đợt bắn phá của đế quốc Mỹ nhằm cùng với nhân dân miền Bắc chiến thắng kẻ thù”*¹.

Đại hội đã bầu Ban Chi ủy khóa mới gồm 5 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Tứ² được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Văn Mão được bầu làm Phó Bí thư.

Sau Đại hội, trước tình hình đế quốc Mỹ leo thang chiến tranh trên diện rộng cả 2 miền Nam, Bắc, ngày 17-7-1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi chống

1. Nguồn: Ban sưu tầm tư liệu Lịch sử Đảng bộ xã Liên Minh cung cấp.

2. Đồng chí Nguyễn Văn Tứ làm Bí thư đến năm 1967 đồng chí Nguyễn Văn Chín lên thay, đồng chí Hoàng Văn Khuyến đảm nhận vị trí Phó Bí thư thay đồng chí Hoàng Văn Mão.

Mỹ cứu nước: “Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, nhưng nhân dân Việt Nam quyết không sợ. Không có gì quý hơn độc lập tự do, đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”.

Hưởng ứng lời kêu gọi cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chi bộ và nhân dân xã Liên Minh thực hiện chương trình lãnh đạo của Huyện ủy Võ Nhai, Ủy ban hành chính huyện, tổ chức các đợt tuyển chọn vào lực lượng vũ trang và dân quân du kích. Nhằm từng bước nâng cao chất lượng, góp phần cùng toàn huyện xây dựng đủ số lượng dân quân trong thời chiến. Cùng với nhiệm vụ lãnh đạo phong trào sản xuất nông nghiệp và sẵn sàng chiến đấu, Chi bộ đã có nhiều cố gắng hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tính đến tháng 5-1967, đàn trâu của xã đạt 95,5% kế hoạch, đàn lợn đạt 86,5% so với năm 1966; bình quân mỗi hộ 3 con, đời sống nhân dân xã Liên Minh được nâng lên, đảm bảo đời sống của người lao động, giữ vững an ninh chính trị, an toàn xã hội, từ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, kết hợp chặt chẽ khai hoang mở rộng diện tích đất đai thực hiện chính sách định canh, định cư.

Trong quá trình lãnh đạo công tác văn hóa - xã hội, Chi bộ, chính quyền xã đã coi trọng phát triển từng bước, trong 4 năm (1965-1968) phá hoại ác liệt sự nghiệp văn hóa, giáo dục tiếp tục phát triển, góp phần quan trọng vào sự nghiệp giáo dục, ý thức quốc phòng, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh cho mọi người dân. Các

hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì thường xuyên, tạo cho lớp trẻ có cuộc sống lành mạnh, có sức khỏe để sản xuất và bảo vệ Tổ quốc. Trong thời điểm đó, xã Liên Minh là 1 trong những xã chưa có trạm xá xã nhưng đã có cán bộ y tế và nữ hộ sinh. Dưới sự chỉ đạo của Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai, xã thành lập được Ban y tế phòng không tại xã để làm nhiệm vụ sơ cấp cứu, trong khi máy bay Mỹ ném bom bắn phá và thành lập tủ thuốc trị giá từ 200-300 nghìn đồng.

Tháng 6-1967, trên cơ sở thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (tháng 9-1960). Căn cứ vào công văn của Huyện ủy Võ Nhai, được sự chỉ đạo của cấp trên, Chi bộ Đảng xã Liên Minh được thành lập Đảng bộ hai cấp. Việc thành lập Đảng bộ xã Liên Minh đánh dấu bước trưởng thành của Chi bộ Đảng xã, đáp ứng được nhiệm vụ lãnh đạo cách mạng trong tình hình mới của địa phương. Đảng bộ xã Liên Minh sau khi thành lập có 31 đảng viên sinh hoạt trong 4 chi bộ. Đồng chí Nguyễn Văn Chín được phân công làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Mão làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Sau khi lên Đảng bộ, đầu năm 1968, Đảng bộ xã Liên Minh đã tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ I (nhiệm kỳ 1968-1970). Đại hội đã tiến hành kiểm điểm đánh giá kết quả nhiệm kỳ 1966-1968, những mặt được và chưa được, những mặt hạn chế yếu kém, năng lực cán bộ, đồng thời ra nghị quyết về nhiệm vụ lãnh đạo và phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ tiếp theo. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 1968-1970 gồm 7

đồng chí. Đồng chí Hoàng Văn Mão được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Khuyến được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Trần Huy Phủ làm Ủy viên Thường trực Đảng. Tiếp đó, Hội đồng nhân dân xã được triệu tập, tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân đã bầu các chức danh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên và trưởng các ban ngành trong xã.

Sau Đại hội, Đảng bộ xã Liên Minh đã chỉ đạo các ban ngành đoàn thể và nhân dân địa phương đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, củng cố hợp tác xã, mở rộng giáo dục ở các xóm bản, phát triển mạng lưới y tế và hợp tác xã mua bán để cung cấp các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhân dân. Đảng ủy, Ủy ban hành chính xã chỉ đạo nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, đẩy mạnh sản xuất, tiếp tục tăng cường chi viện cho miền Nam. Đồng thời, Đảng bộ xã Liên Minh cũng tập trung lãnh đạo phát triển công tác dân quân, du kích và xây dựng lực lượng hậu bị trong tình hình mới, theo tinh thần:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về xây dựng lực lượng dân quân du kích, tăng cường giáo dục cho cán bộ chiến sĩ theo Nghị quyết tháng 12-1965 của Trung ương Đảng, lời kêu gọi chống Mỹ cứu nước ngày 17-7-1966 của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Hai là, bảo đảm 100% cán bộ Ban Chỉ huy xã đội, 50% cán bộ trung đội, 20% cán bộ tiểu đội là đảng viên, mỗi xã có một tiểu đội trực chiến.

Ba là, đảm bảo 100% cán bộ xã đội, trung đội phải được dự các lớp tập huấn và triển khai đến cán bộ chiến

sĩ được quán triệt tinh thần diễn biến trong thời chiến, đề phòng mọi âm mưu, thủ đoạn của đế quốc Mỹ.

Bón là, mỗi xã có một tổ trực chiến bắn máy bay tầm thấp và báo động phòng không, không quân để phục vụ sản xuất và sơ tán nhân dân địa phương.

Năm là, giáo dục động viên thanh niên hiểu rõ luật nghĩa vụ quân sự và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, vận động 100% thanh niên trong độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự.

Thông qua “sản xuất - chiến đấu”, các hoạt động văn hóa - xã hội và công tác xây dựng Đảng trong hai năm 1968-1969 tiếp tục được đẩy mạnh. Mặc dù có chiến tranh phá hoại, nhưng công tác giáo dục vẫn bảo đảm tốt. Địa điểm học không còn tập trung ở La Hiên và Đình Cả, số lớp và số học sinh hàng năm đều tăng, các lớp vỡ lòng thường phải học vào buổi trưa, nhưng các thầy cô giáo vẫn bảo đảm tốt công việc giảng dạy. Công tác y tế vẫn đảm bảo ở những mức độ nhất định trong việc chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Đội chiếu bóng lưu động của huyện vẫn đảm bảo chu kỳ hàng quý về xã chiếu phim phục vụ nhân dân.

Về công tác xây dựng Đảng, bên cạnh việc củng cố các chi bộ và các tổ Đảng, 2 năm (1968-1969), Đảng bộ Liên Minh tích cực đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ nữ. Một số cán bộ Đảng, chính quyền và hợp tác xã tham dự các lớp bồi dưỡng lý luận, chuyên môn do huyện mở. Công tác bồi dưỡng giáo dục cho các đối tượng cảm tình Đảng được đẩy mạnh. Trong 2 năm này, Đảng bộ Liên Minh đã kết nạp một số quần chúng vào Đảng.

Về công tác quân sự, đêm 30 rạng sáng ngày 31-1-1968 vào lúc giao thừa Tết Mậu Thân, quân và dân miền Nam mở cuộc tổng tiến công và nổi dậy, đồng loạt đánh địch ở khắp các chiến trường, đẩy cuộc chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ vào thế thất bại. Ở miền Bắc, sau 3 năm đế quốc Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân, gần 3.000 máy bay của đế quốc Mỹ bị bắn rơi. Thua đau ở cả hai miền Nam - Bắc, cuối tháng 3-1968, đế quốc Mỹ tuyên bố ngừng ném bom bắn phá từ vĩ tuyến 20 trở ra¹.

Từ tháng 4-1968, các tỉnh từ phía Bắc vĩ tuyến 20 đã không có chiến tranh phá hoại. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ Liên Minh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt cho cán bộ, đảng viên và nhân dân thấy rõ thắng lợi của ta; đề cao cảnh giác, có nhận thức đúng về âm mưu của đế quốc Mỹ, chống ảo tưởng hòa bình, quyết tâm chống Mỹ cứu nước, đẩy mạnh sản xuất, tiếp tục chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Sản xuất nông nghiệp ở Liên Minh trong năm 1968 gặp nhiều khó khăn. Nguyên nhân chủ yếu là do sức lao động ở các hợp tác xã bị thiếu hụt. Thời vụ gieo cấy bị chậm. Năng suất lúa, hoa màu thấp. Cả năm, toàn xã đóng góp cho Nhà nước 10 tấn thóc. Đời sống nhân dân khó khăn. Chăn nuôi không phát triển. Đàn trâu bò cày kéo bị giảm sút. Năm 1968, Nhà nước phải bán hàng chục tấn lương thực cho xã để phân phối cho nhân dân.

1. Vĩ tuyến 20 ở đèo Xây (Thanh Hóa) giáp ranh với tỉnh Ninh Bình.

Tháng 11-1968, Tổng thống Mỹ Giôn-xon tuyên bố chấm dứt ném bom ở miền Bắc và đàm phán với phái đoàn Chính phủ ta ở Pari (Thủ đô nước Pháp). Đây là một thắng lợi to lớn của nhân dân ta.

Miền Bắc không còn chiến tranh phá hoại, đó là điều kiện thuận lợi để Đảng bộ và nhân dân Liên Minh đẩy mạnh sản xuất, tiếp tục chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam, góp phần cùng cả nước hoàn thành mục tiêu thống nhất đất nước.

Trong 5 năm (1964-1969), Đảng bộ xã Liên Minh đã lãnh đạo nhân dân vượt qua khó khăn đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh.

Trên lĩnh vực kinh tế - chính trị, Đảng bộ xã Liên Minh đã chỉ đạo nhân dân thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III. Hoạt động sản xuất của xã Liên Minh luôn được duy trì, sản lượng lương thực, thực phẩm luôn đạt và vượt chỉ tiêu. Diện tích đất canh tác không ngừng được mở rộng. Công tác tổ chức Đảng được đảm bảo, các đảng viên gương mẫu luôn là những người đi đầu trong các phong trào. Văn hóa - xã hội, tình hình xã hội tương đối ổn định, các hoạt động văn hóa, văn nghệ luôn được duy trì, các lễ hội truyền thống được duy trì và ngày càng phát triển. Công tác giáo dục được đẩy mạnh, tỷ lệ người biết đọc, biết viết ngày càng cao. Công tác chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi, thương bệnh binh luôn được xã quan tâm.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Đảng bộ xã Liên Minh vẫn còn tồn tại một số hạn chế. Công tác xây dựng

và phát triển hợp tác xã còn nhiều hạn chế, công tác quản lý, điều hành tồn tại nhiều yếu kém dẫn đến hiệu quả của mô hình hợp tác xã không cao.

Như vậy, từ những thành công và những hạn chế trong những năm 1964-1968, Đảng bộ xã Liên Minh đã rút được những kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo. Đảng bộ phát huy điểm mạnh, khắc phục những khó khăn, hạn chế phấn đấu đưa xã Liên Minh tiếp tục phát triển giành nhiều thắng lợi trong thời gian tiếp theo.

2. Khắc phục hậu quả chiến tranh, phát triển kinh tế xã hội, góp phần đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ (1969-1973)

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân (năm 1968) đã làm cho chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ thất bại. Mỹ buộc phải chuyển sang chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” nhằm giảm mức độ thiệt hại xương máu của quân Mỹ trên chiến trường miền Nam. Mỹ đã buộc phải tuyên bố ngừng ném bom ở miền Bắc nước ta, từ vĩ tuyến 20 trở ra. Đảng đã chỉ đạo nhân dân miền Bắc tiến hành khắc phục hậu quả chiến tranh, tiếp tục duy trì các hoạt động sản xuất, đồng thời tăng cường chi viện cho chiến trường miền Nam.

Trước tình hình có nhiều thay đổi, Đảng đã nêu rõ cần phải tranh thủ thời gian đế quốc Mỹ ngừng ném bom, nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - văn hóa, củng cố hậu phương vững mạnh, tiếp tục chi viện cho miền Nam.

Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng, Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ xã Liên Minh đã chỉ đạo nhân dân thực hiện chuyển từ nền kinh tế thời chiến sang nền kinh tế thời bình. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai, Đảng bộ và chính quyền xã Liên Minh đã lãnh đạo nhân dân trong xã tập trung sản xuất nhằm đảm bảo đời sống nhân dân. Đảng bộ xã Liên Minh đã thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ VI đề ra, trong bất kỳ tình huống nào cũng phải quyết tâm, củng cố, giữ vững phong trào hợp tác xã nông nghiệp.

Năm 1968, xã Liên Minh đón Đơn vị 304B về sơ tán tại khu vực xóm Nhâu, Vang. Nhân dân trong xã đã tạo mọi điều kiện như: xây dựng lán trại, đào hầm hào, đảm bảo đơn vị về sơ tán an toàn về người, trang thiết bị cho các cơ quan về sơ tán. Việc tiếp nhận đơn vị và nhân dân tản cư về xã đã thể hiện tinh thần đoàn kết, không quản ngại nguy hiểm gian khổ của nhân dân Liên Minh, từ đó góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho kháng chiến nhanh chóng đi đến thắng lợi.

Trong hoàn cảnh cả nước có chiến tranh, nhiệm vụ hàng đầu là vừa sản xuất vừa chi viện cho chiến trường miền Nam. Cùng với nhân dân miền Bắc, nhân dân xã Liên Minh đã cố gắng huy động mọi nguồn lực hoàn thành nhiệm vụ mà cấp trên giao. Tuy nhiên, những hạn chế yếu kém của thời kỳ trước chưa được khắc phục thì đến thời kỳ này những khó khăn mới đã nảy sinh. Mọi nguồn lực của xã đã tập trung chi viện cho miền Nam, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Những hạn chế, yếu kém trong

công tác quản lý, điều hành hợp tác xã ngày càng nhiều, nghĩa vụ đóng góp gò ép nên phong trào hợp tác xã Liên Minh đến cuối năm 1968 giảm mạnh. Đến năm 1970, hợp tác xã có được củng cố song hoạt động không hiệu quả. Ruộng các gia đình đóng góp vào hợp tác giai đoạn trước được các gia đình nhận lại.

Thực hiện Nghị quyết 15 của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thực hiện cuộc vận động “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, thực hiện khẩu hiệu “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, Đảng bộ xã Liên Minh đã quán triệt nhiệm vụ gọi thanh niên lên đường nhập ngũ là nhiệm vụ hàng đầu trong 2 năm (1969-1970). Trong thời gian này, sau 4 lần giao quân, xã đã tiễn 10 người con lên đường nhập ngũ, hoàn thành kế hoạch của huyện giao, trong đó có người tái ngũ lần hai.

Với nhiệm vụ lãnh đạo phát triển sản xuất, thực hiện nghĩa vụ đóng thuế cho Nhà nước năm 1969-1970, Đảng bộ xã Liên Minh đã huy động nhân dân nộp đầy đủ chỉ tiêu cho Nhà nước về lương thực, thực phẩm.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quá trình lãnh đạo Đảng bộ xã Liên Minh còn bộc lộ một số hạn chế, yếu kém về mặt lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành. Công tác tổ chức bầu chức danh trưởng, phó xóm, nhiều xóm bầu xong lại bỏ, không thực hiện nhiệm vụ. Việc củng cố các tổ chức đoàn thể có phần hạn chế, nội bộ Đảng bộ không phát huy được tính dân chủ trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành.

Năm 1971, Đảng bộ xã Liên Minh tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ II (nhiệm kỳ 1971-1973). Sau khi phân tích, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ trước, đồng thời chỉ ra những khó khăn, hạn chế, yếu kém, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 1971-1973.

Tại Đại hội, Đảng bộ xã Liên Minh đã đưa ra nhiệm vụ chiến lược trong thời kỳ mới. Nhiệm vụ quan trọng nhất lúc này là đẩy mạnh, tăng cường chi viện cho tiền tuyến miền Nam cả về người và của. Mặt khác, đẩy mạnh công tác chính đốn lại tổ chức, khắc phục những khó khăn trong sản xuất nhằm ổn định đời sống nhân dân.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành khóa mới. Đồng chí Hoàng Văn Mão được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Khuyến được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Trần Huy Phủ làm Ủy viên Thường trực Đảng. Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ xã Liên Minh đã kiện toàn lại bộ máy tổ chức, các đoàn thể, trường các xóm.

Về kinh tế, Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo khắc phục những hạn chế mắc phải từ thời kỳ trước. Với thái độ làm việc nghiêm túc, thời kỳ này sản xuất đã có những bước phát triển đáng kể. Vụ mùa 1971-1972, tổng diện tích được gieo cấy trong toàn xã được mở rộng, sản lượng đạt khá cao, thuế nông nghiệp đóng cho Nhà nước được hoàn thành.

Trong công tác văn hóa - xã hội, Đảng bộ xã Liên Minh thành lập Ban thông tin để phục vụ tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tới

nhân dân. Mạng lưới y tế thôn bản được củng cố, xã có một tổ y tá, nữ hộ sinh đi làm phòng chống vệ sinh trong các thôn bản. Hệ thống giáo dục thôn bản tuy còn gặp nhiều khó khăn nhưng xã đã tổ chức, xây dựng các lớp học ở trung tâm xã.

Công tác quốc phòng quân sự địa phương, Đảng bộ đã quán triệt nhiệm vụ mới về quan điểm chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân, nâng cao ý thức cách mạng, đập tan mọi âm mưu của đế quốc Mỹ và tay sai. Đảng ủy, Ủy ban hành chính xã Liên Minh đã thực hiện chỉ thị của Huyện ủy Võ Nhai xây dựng các điểm sơ tán phòng không cho nhân dân, vận động nhân dân mỗi hộ có 1 hầm trú ẩn đề phòng máy bay địch ném bom phá hoại. Trong đợt vận động cuối năm 1971, đầu năm 1972, toàn xã đã đào được hàng trăm hầm trú ẩn cá nhân.

Đầu năm 1972, quân và dân miền Nam đã tiến hành cuộc tiến công chiến lược Xuân - Hè gây cho địch nhiều thiệt hại. Trước tình hình đó, Mỹ đã buộc phải tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại lần hai. Ngày 6-4-1972, đế quốc Mỹ đã huy động máy bay bắn phá trên diện rộng ở một số tỉnh thuộc Khu IV cũ. Ngày 16-4-1972, tập đoàn Ních-xon chính thức thông qua kế hoạch ném bom trở lại miền Bắc Việt Nam. Ngày 24-5-1972, máy bay Mỹ đã ném 12 quả bom “tinh khôn” gây tổn thất nặng cho Nhà máy điện Thái Nguyên, nhà máy phải tạm ngừng sản xuất để tháo gỡ vật tư thiết bị đưa đi sơ tán, mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ trên địa bàn toàn tỉnh Bắc Thái.

Thực hiện Chỉ thị ngày 19-4-1972 của Ủy ban hành chính tỉnh, Chỉ thị 20 của tỉnh Bắc Thái, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban hành chính huyện Võ Nhai, Đảng bộ, Ủy ban hành chính xã Liên Minh đã kịp thời tổ chức cho cán bộ đảng viên và nhân dân trong xã, học tập, quán triệt chỉ thị của Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác quân sự. Công tác phòng không được Ban chỉ huy xã đội và trung đội dân quân củng cố và kiện toàn. Dưới sự lãnh đạo của Ban Chỉ huy quân sự huyện Võ Nhai, Đảng bộ xã Liên Minh đã thành lập phân đội dân quân trực chiến phòng không, làm nhiệm vụ phục kích, bắn máy bay địch bay thấp bằng súng bộ binh, hệ thống hầm hào phòng không của xã được xây dựng và củng cố.

8 giờ 15 phút ngày 6-10-1972, máy bay Mỹ thả 50 quả bom phá và bom hơi xuống khu vực cầu Mỏ Gà (nằm trên địa bàn xã Phú Thượng) làm 3 người bị thương và phá hỏng 3 mẫu ngô - mở đầu cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ trên địa bàn huyện Võ Nhai. Đêm ngày 17-10-1972, máy bay ném một loạt bom xuống xóm Nhò (Lam Sơn) xã Cúc Đường, uy hiếp trực tiếp đến địa bàn xã Liên Minh.

Rút kinh nghiệm từ cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ, Đảng bộ huyện Võ Nhai đã chỉ đạo cho các xã địa phương nhanh chóng chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, hạn chế những tổn thất, đặc biệt hạn chế những thương vong về người. Đảng bộ xã Liên Minh đã vận động nhân dân làm tốt công tác quốc phòng, chống gián điệp, biệt kích, phối hợp với các xã

bảo vệ tốt các nơi sơ tán của cơ quan Nhà nước và đơn vị bộ đội trên địa bàn huyện Võ Nhai. Động viên các gia đình có con em lên đường làm nhiệm vụ. Từ năm 1970 đến năm 1972, xã đã thực hiện 5 đợt giao quân hoàn thành chỉ tiêu với 30 thanh niên lên đường nhập ngũ và thực hiện chính sách hậu phương quân đội. Góp phần vào cuộc chiến tranh chống Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh đã cùng với lực lượng vũ trang huyện Võ Nhai góp phần đập tan âm mưu dùng máy bay ném bom bắn phá miền Bắc của đế quốc Mỹ.

Sau 12 ngày đêm chiến đấu, quân và dân miền Bắc đã bắn rơi 81 máy bay các loại trong đó có 34 máy bay B52 buộc tổng thống Mỹ Ních-xơn phải tuyên bố chấm dứt các hoạt động quân sự, ném bom phá hoại miền Bắc. Đây là thất bại chưa từng có trong lịch sử các cuộc chiến tranh của đế quốc Mỹ. Thất bại trên bầu trời Hà Nội trong 12 ngày đêm đã buộc đế quốc Mỹ ký Hiệp định Pari chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

Năm 1973, Hiệp định Pari được ký kết, miền Bắc được hòa bình, nhân dân tập trung vào khôi phục và phát triển kinh tế, thực hiện nghĩa vụ hậu phương lớn cho tiền tuyến miền Nam. Đảng bộ xã Liên Minh đã cùng với nhân dân cả nước thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”. Hiệp định Pari được ký kết, Mỹ phải rút toàn bộ quân khỏi Việt Nam, nhân dân ta đã thực hiện được một nửa Di chúc của Người đó là đánh cho Mỹ cút. Giờ đây, nhân dân Liên Minh sát cánh cùng với nhân dân miền Bắc, dốc toàn lực cho chiến

trường miền Nam thực hiện “đánh cho Ngụy nhào” hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước.

Sau khi Hiệp định Pari được ký kết, ngày 28-3-1973, Trung ương Đảng, Chính phủ đã ra lời kêu gọi quân và dân cả nước tăng cường đoàn kết, đề cao cảnh giác, ra sức phấn đấu đề củng cố thắng lợi ở miền Bắc, tăng cường chi viện tiến tới giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Thực hiện sự lãnh đạo của Huyện ủy, Đảng bộ xã Liên Minh đã mở đợt sinh hoạt chính trị học tập, nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền lời kêu gọi của Trung ương Đảng, Chính phủ tới cán bộ đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã. Đảng bộ đã phát động phong trào thi đua lập thành tích trong lao động, sản xuất, thực hành tiết kiệm, làm tốt công tác hậu phương quân đội, đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến. Tháng 12-1973, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân phát triển sản xuất, khai hoang, phục hóa, thực hiện chính sách định canh, định cư đảm bảo đời sống của nhân dân, củng cố mạng lưới y tế, phát triển giáo dục trên địa bàn. Trong 2 năm (1972-1973), xã đã mở rộng các lớp ở các bản. Công tác động viên tuyển quân, chi viện cho chiến trường miền Nam trong 3 năm (1973-1975), được tiến hành theo đúng quy định, mỗi năm 2 - 3 lần, hàng chục thanh niên lên đường nhập ngũ. Nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước xã đều hoàn thành chỉ tiêu.

Năm 1973, Đảng bộ xã Liên Minh đã tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ III (nhiệm kỳ 1973-1976). Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí, đồng chí Hoàng Văn

Khuyến được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Hoàng Tính được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Đãi làm Ủy viên Thường trực Đảng. Sau Đại hội, Đảng ủy đã quán triệt nghị quyết Đại hội tới toàn thể cán bộ đảng viên và nhân dân trong xã tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức chính trị, xã hội.

Cuối năm 1974 đầu năm 1975 nhận thấy thời cơ đã đến, Bộ Chính trị đã quyết định mở chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Ngày 30-4-1975, chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, miền Nam hoàn toàn được giải phóng, sự nghiệp chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta kết thúc thắng lợi. Toàn thể dân tộc Việt Nam hân hoan đón ngày vui thắng lợi.

Nhìn lại chặng đường đi lên từ năm 1954 đến ngày 30-4-1975, Đảng bộ xã Liên Minh đã lãnh đạo toàn thể nhân dân trong xã đạt nhiều thành tích trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội. Đảng bộ xã Liên Minh đã một mặt đẩy mạnh sản xuất đồng thời chi viện cho chiến trường miền Nam. Trong những năm đế quốc Mỹ leo thang phá hoại miền Bắc hòng ngăn chặn sự chi viện của hậu phương lớn cho tiền tuyến, Đảng ủy - chính quyền xã Liên Minh đặc biệt coi trọng nhiệm vụ củng cố quốc phòng, xây dựng lực lượng chiến đấu tại chỗ để bảo vệ quê hương thôn bản, thực hiện chiến tranh toàn dân, toàn diện. Lực lượng dân quân gồm 1 đại đội, 2 trung đội cơ động thường xuyên được củng cố và phát triển, quân số biên chế chiếm 21% dân số, được trang bị các loại vũ khí đại liên, trung liên và nhiều súng bộ binh khác. Quân và

dân Liên Minh đã đóng góp hàng nghìn ngày công đào đắp hệ thống giao thông hào trên các trận địa, các cụm chiến đấu được bố trí liên hoàn sẵn sàng nổ súng tiêu diệt máy bay địch.

Với lòng căm thù và ý chí quyết tâm đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược, 215 người con của xã Liên Minh đã tình nguyện lên đường ra mặt trận. Nhiều thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến đã tình nguyện phục vụ trên các chiến trường. Thực hiện khẩu hiệu: “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh dốc hết sức lực, trí tuệ con người, của cải cho tiền tuyến vì miền Nam ruột thịt với tinh thần: “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Tuy đời sống còn nhiều thiếu thốn nhưng đêm đến từng đoàn người già soi đèn, đuốc, trẻ gánh thóc, gạo đóng góp cho Nhà nước, đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Đồng thời giúp Sư đoàn 304B đến sơ tán ở xóm Nhâu, xóm Vang và 27 hộ gia đình miền xuôi lên xây dựng vùng kinh tế mới với hơn 9.000 phen tranh nửa 2.500 cây tre và hơn 100 mét khối gỗ... cùng hàng nghìn ngày công lao động xây dựng nhà cửa, doanh trại và củng cố hầm hào công sự, trận địa.

Với những thành tích tiêu biểu đó, Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh đã được Quân khu Việt Bắc, Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Thái và huyện Võ Nhai tặng nhiều bằng khen, giấy khen.

Là xã vùng sâu, vùng xa, dân số Liên Minh chủ yếu là dân tộc ít người, trình độ dân trí còn thấp, phong tục tập

quán còn lạc hậu... nên việc tiếp thu và tổ chức thực hiện mọi đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước có nội dung còn hạn chế. Từ đặc điểm ấy, Đảng ủy, chính quyền và lực lượng vũ trang địa phương đã tập trung vận động nhân dân tích cực xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, tích cực xây dựng và nâng cao đời sống cho nhân dân, lấy lực lượng dân quân du kích làm nòng cốt trên mặt trận chống giặc đói và bài trừ các tệ nạn xã hội, đề cao cảnh giác giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Do đó tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được ổn định và giữ vững. Phát huy cao độ và thực hiện tốt đạo lý “Uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ kẻ trồng cây”, bằng sự tự nguyện đóng góp của mình, Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh đã giúp 45 gia đình thương binh, liệt sỹ gặp nhiều khó khăn với 2.100kg lương thực, hơn 2.000 ngày công để tu sửa nhà cửa và giúp các gia đình chính sách ổn định đời sống.

Trong phong trào xây dựng mối đoàn kết, giữ gìn an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội và thực hiện chính sách hậu phương quân đội. Liên Minh luôn là một trong những lá cờ đầu của huyện. Với những thành tích xuất sắc trong những năm kháng chiến chống Mỹ, quân và dân xã Liên Minh đã góp phần cùng quân dân cả nước đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược.

Trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hệ thống chính trị trên địa bàn xã luôn được củng cố. Công tác đào tạo, giáo dục cán bộ, nhất là với cán bộ trẻ, cán bộ nữ được chú trọng. Tính chiến đấu trong công tác

xây dựng Đảng của Đảng bộ được đề cao, uy tín của Đảng được giữ vững.

Trải qua những năm tháng đấu tranh cách mạng, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Liên Minh đã rèn cho mình lập trường chính trị vững vàng, ý chí kiên cường trong đấu tranh cũng như trong lao động sản xuất. Những thành công và bài học kinh nghiệm rút ra từ sự chỉ đạo của Đảng bộ xã Liên Minh trong thời gian qua vừa là niềm tự hào, vừa là cơ sở quan trọng để Liên Minh bước vào thời kỳ xây dựng và tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Chương IV
**ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH LÃNH ĐẠO
NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975-1985)**

**I. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, XÂY
DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC
(1975-1980)**

· Đại thắng mùa xuân năm 1975 đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ đầy vẻ vang và oanh liệt của dân tộc ta, đưa đất nước sang một giai đoạn lịch sử mới: Cả nước được hòa bình, thống nhất, cùng tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tháng 9-1975, Hội nghị Trung ương lần thứ 24 đã họp để đánh giá tình hình và đưa ra phương hướng cho cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới. Hội nghị xác định phương hướng của cách mạng Việt Nam là: “*Chuyển sự nghiệp cách mạng của cả nước từ hai nhiệm vụ chiến lược song song sang một nhiệm vụ chiến lược, nhiệm vụ cách mạng xã hội chủ nghĩa*”, cụ thể là: “*Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc hoàn thành sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa*”.

Quán triệt phương hướng chỉ đạo của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 24. Tháng 12-1975, Đảng bộ xã Liên Minh tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ IV (nhiệm kỳ 1976-1979), diễn ra tại Hội trường Hợp tác xã nông nghiệp xã Liên Minh. Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá hoạt động của nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới.

Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ, đồng chí Hoàng Văn Khuyển được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Tính làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Tín làm Ủy viên Thường trực Đảng.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đề ra, trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy chỉ đạo thực hiện chủ trương phát triển vụ đông thành vụ chính, nhân dân Liên Minh đã ra sức thi đua sản xuất và đã trở thành một trong những xã có phong trào mạnh. Từ năm 1976, cây vụ đông đã chiếm 70% diện tích đất canh tác, trong đó chủ yếu là khoai sọ; ngoài ra còn có khoai lang, ngô...

Trong điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp, gây khó khăn đối với sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, với quyết tâm cao, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, nhân dân Liên Minh đã khắc phục khó khăn, ra sức thi đua sản xuất, đem lại kết quả tốt. Xã đã hoàn thành tốt nghĩa vụ đóng thuế nông nghiệp cho Nhà nước với 150 tấn lương thực, 50 tấn lợn hơi hàng năm.

Với ưu thế về diện tích đồi núi, Liên Minh đã tận dụng để trồng cây chè. Hàng năm, Liên Minh đã thu hoạch hàng chục tạ chè vừa bán tươi vừa sao khô. Các cơ sở chế

biến chè tại chỗ đã nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo nguồn hàng xuất khẩu với giá trị kinh tế cao. Liên Minh là một trong những xã có mô hình phát triển cây chè nổi tiếng của huyện Võ Nhai.

Bên cạnh việc đầu tư cho trồng cây lương thực, ngành chăn nuôi ở Liên Minh cũng được chú trọng và có chiều hướng phát triển. Đàn trâu, bò ở Liên Minh ổn định từ 500-700 con và chăn nuôi theo hướng thả rông là chính nên số lượng đàn bò bị hao hụt do chết vì bệnh tật. Đàn lợn chủ yếu nuôi theo phương thức truyền thống, chưa áp dụng khoa học - kỹ thuật vào khâu chế biến và đầu tư thức ăn, mỗi hộ gia đình trung bình nuôi từ 1-2 con lợn thịt, toàn xã có khoảng 100 hộ nuôi lợn nái.

Hoạt động của hợp tác xã tín dụng và hợp tác xã mua bán có sự linh hoạt hơn trước. Hợp tác xã tín dụng cho xã viên vay vốn để phát triển chăn nuôi, cho trạm xá xã vay để mua thuốc phục vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Hợp tác xã mua bán đã nhận hàng về phân phối và bán cho nhân dân chủ yếu theo danh sách, thu mua thực phẩm nông sản bán cho Nhà nước theo kế hoạch được giao.

Về công tác xây dựng cơ bản: Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ về việc tăng cường cơ sở vật chất cho trường học, trạm xá, xã đã huy động nguồn vốn đóng góp từ nhân dân và nguồn kinh phí từ huyện, xây dựng được trạm xá và trường học mới. Năm 1976, trạm xá mới được xây dựng cạnh trụ sở của hợp tác xã và đưa vào sử dụng, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân trong xã. Cùng năm 1976, trường ghép cấp I và cấp II của xã được

xây dựng bằng nhà gỗ và đưa vào sử dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho các em học sinh trong xã học tập.

Về công tác quốc phòng an ninh: Xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã, Đảng ủy quan tâm chỉ đạo việc xây dựng lực lượng vũ trang địa phương. Ban Công an xã phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ huy xã đội, đưa ra những phương án hành động kịp thời nhằm giữ gìn trật tự, bảo đảm an toàn xã hội. Việc tuyển quân nhập ngũ luôn đạt và vượt chỉ tiêu trên giao.

Trong cuộc chiến tranh biên giới, ngày 17-2-1979, địch mở cuộc tiến công trên toàn tuyến biên giới phía bắc. Tại điểm cao 499 (Xuất Lễ, Cao Lộc, Lạng Sơn) địch mở nhiều đợt tiến công bắn phá ác liệt, quyết tâm chiếm điểm cao để khống chế xung quanh. Trận địa C2, D8 mù mịt khói đạn. Vượt qua mọi nguy hiểm, đồng chí Nguyễn Duy Nhất (xóm Vàng - Liên Minh) nhanh chóng cơ động tìm kiếm, cấp cứu, băng bó chuyên được 2 thương binh về nơi an toàn. Sau đó, đồng chí khẩn trương trở lại trận địa cùng đồng đội chiến đấu. Đồng chí Nguyễn Duy Nhất đã dùng AK, trung liên, lựu đạn của đồng đội thương vong để diệt địch. Cây thế đông, địch hò nhau ồ ạt xông lên trận địa. Lợi dụng công sự và địa hình, đồng chí Nguyễn Duy Nhất nhanh chóng cơ động, nhiều lúc đứng thẳng trên mặt công sự bắn vào đội hình địch. Trưa ngày 17-2-1979, địch lại tập trung hỏa lực bắn phá ác liệt vào trận địa và cho quân ồ ạt tấn công. Được lệnh rút, đồng chí Nguyễn Duy Nhất đã bắn 1 loạt AK và ném 2 quả lựu đạn còn lại vào quân

địch, bảo vệ đồng đội hết đạn rút lui an toàn. Đồng chí Nguyễn Duy Nhất đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tìm kiếm, cấp cứu, chuyển thương binh về phía sau an toàn, đồng thời dũng cảm chiến đấu diệt gần 30 tên địch. Đồng chí đã được tặng thưởng 1 Huân chương Quân công hạng Ba. Ngày 20-12-1979, đồng chí Nguyễn Duy Nhất được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Đó là niềm tự hào lớn của nhân dân xã Liên Minh.

Về văn hóa - xã hội: Đảng bộ đã quan tâm chỉ đạo việc xây dựng đời sống văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa. Phát động nhân dân phát huy thuần phong mỹ tục, xây dựng nếp sống mới theo tinh thần lành mạnh, tiết kiệm. Ở nhiều thôn, bản các đội văn nghệ được duy trì, hệ thống thông tin truyền thanh được mở rộng.

Công tác y tế có nhiều chuyển biến tốt. Cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ y tế được tăng cường tạo điều kiện đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, đảm bảo sức khỏe cho nhân dân. Trạm xá xã phân công y sĩ trực trạm thường xuyên; đồng thời tổ chức tốt các đợt tiêm chủng phòng bệnh cho nhân dân. Ý thức vệ sinh, phòng bệnh đã trở thành nếp sống của đông đảo nhân dân trong xã.

Công tác giáo dục có những chuyển biến mới. Trường ghép cấp I, cấp II Liên Minh được xây dựng đã tạo điều kiện cho giáo dục phổ thông trên địa bàn xã phát triển. Số lượng học sinh phổ thông hàng năm tăng. Chất lượng giáo dục được nâng cao. Từ năm học 1978-1979, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (tháng

12-1976) và Nghị quyết số 14-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 11-1-1979 “Về cải cách giáo dục”, ngành giáo dục đã có những nét nổi bật như phương pháp giảng dạy trong các trường được cải tiến, từng bước thực hiện 3 nguyên lý giáo dục: “*Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội*”.

Cùng với phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng đã được Đảng ủy xã chú ý thực hiện trên cả 3 lĩnh vực: chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Trên cơ sở xác định rõ một số hạn chế, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng như chưa chú ý chọn lọc, bồi dưỡng giáo dục những cá nhân tích cực trong phong trào cách mạng để kết nạp vào Đảng; chưa kiên quyết đấu tranh chống các mặt tiêu cực trong Đảng, Đảng bộ đã tổ chức nhiều cuộc họp, nhiều buổi sinh hoạt chuyên đề tại các chi bộ để thẳng thắn chỉ ra những yếu kém. Từ đó, cấp ủy dần được kiện toàn với những đồng chí có đầy đủ năng lực, phẩm chất.

Giữa năm 1979, Đảng bộ Liên Minh tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ V (nhiệm kỳ 1979-1982). Đại hội tổng kết những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ trước, từ đó đề ra những nhiệm vụ mới cho giai đoạn tiếp theo. Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Khuyến¹ được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Tín làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Ngọc Dư làm Thường Trục Đảng.

1. Đồng chí Hoàng Văn Khuyến làm Bí thư đến hết năm 1979, năm 1980 đồng chí Hoàng Tính làm Bí thư Đảng ủy.

Cuối năm 1979, Đảng ủy đã triển khai thực hiện tốt công tác phát huy đảng viên kết hợp với cuộc vận động kiểm tra tư cách đảng viên. Do vậy, công tác xây dựng Đảng ở Liên Minh có nhiều chuyển biến tích cực: Ý thức tổ chức kỉ luật trong Đảng bộ được nâng cao; tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên được nâng lên, góp phần củng cố vững chắc khối đoàn kết nhất trí trong Đảng bộ. Việc bồi dưỡng phát triển đảng viên mới được coi trọng, công tác giáo dục đoàn viên trong các tổ chức đoàn cơ sở được đẩy mạnh; nhiều đoàn viên ưu tú đã được kết nạp vào Đảng. Những đảng viên mới đều phát huy tốt vai trò của mình, là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua lao động sản xuất, bảo vệ Tổ quốc.

Bên cạnh những thành tích đạt được, Đảng bộ Liên Minh đã thẳng thắn chỉ ra các hạn chế cần khắc phục, đó là: Trong lãnh đạo và chỉ đạo sản xuất, Đảng bộ chưa phát huy hết vai trò chủ động, một số cán bộ còn nảy sinh tư tưởng tiêu cực. Do sự bất hợp lí của cơ chế bao cấp, quản lí kinh tế không theo kịp quy mô hợp tác xã nên đã xảy ra tình trạng một số xã viên thiếu tự giác, làm việc theo kiểu đối phó, tắc trách, hời hợt không chất lượng, chỉ chạy theo số lượng công điểm khiến sản xuất trì trệ, không hiệu quả. Những hiện tượng tiêu cực, vi phạm nguyên tắc kinh tế, tham nhũng nảy sinh trong đội ngũ cán bộ. Cơ chế bao cấp theo thời gian bị phá vỡ khiến sản xuất đi xuống, hiện tượng “*dong công, phóng điểm*” tràn lan.

Qua những năm tổ chức lại sản xuất theo Chỉ thị số 208-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, những

khuyết điểm trong cơ chế quản lý kinh tế - xã hội theo hình thức tập trung bao cấp ngày càng bộc lộ, chi phối đến sản xuất và đời sống nhân dân. Do duy trì cơ chế bao cấp, lao động hưởng theo chế độ công điểm, giá trị ngày công thấp. Trên địa bàn xã, xã viên không gắn bó với hợp tác xã. Đó là thực trạng chung của cả tỉnh và cả nước, đòi hỏi cần phải cải tiến cơ chế quản lý kinh tế một cách bức thiết.

II. LIÊN MINH THỰC HIỆN CHỈ THỊ 100 - CT/TW, BƯỚC ĐẦU ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ TRONG NÔNG NGHIỆP (1981-1985)

Kết thúc kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai, đời sống kinh tế xã hội của Liên Minh đã có những bước chuyển quan trọng, đảm bảo được những nhu cầu thiết yếu nhất trong đời sống nhân dân; khôi phục được sản xuất trên một số mặt. Tuy nhiên, do cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, tình trạng tiêu cực vẫn tiếp tục phát sinh, sức sản xuất bị kiềm chế, đời sống nhân dân chưa thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu.

Ngày 10-12-1980, Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IV) diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Hội nghị đã thảo luận và thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ IV, chủ yếu là thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai; đồng thời đề ra phương hướng nhiệm vụ của kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ ba (1981-1985).

Nhân dân Liên Minh bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ ba trong tình hình đất nước có nhiều khó

khăn, phức tạp. Sau chiến tranh biên giới, các thế lực thù địch tiếp tục phá hoại ta về nhiều mặt, đặc biệt chúng dùng chiến tranh tâm lí gây hoang mang dao động trong cán bộ và nhân dân ta. Trong khi đó, nền kinh tế đất nước đang lâm vào khủng hoảng, mất cân đối.

Trước tình hình thực tiễn của đất nước, Đảng đã dần đổi mới về tư duy nhằm tháo gỡ hàng loạt những bất cập mà đất nước ta đang đối mặt.

Ngày 21-10-1980, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Thông báo số 22- TB/TW “*Kết luận của Ban Bí thư về một số công tác trước mắt trong việc củng cố hợp tác xã nông nghiệp gắn với xây dựng huyện ở đồng bằng và trung du miền Bắc*”. Thông báo khẳng định: Trong công tác khoán, các hợp tác xã phải dựa trên cơ sở tuân thủ nghiêm túc những nguyên tắc chung của phương thức quản lý kinh tế xã hội chủ nghĩa mà vận dụng linh hoạt các hình thức khoán cho sát hợp với tình hình thực tế của từng nơi và đặc điểm sản xuất của từng loại sản phẩm nhằm kích thích các đơn vị sản xuất và mọi người lao động hăng hái sản xuất, tăng năng suất lao động, tăng sản lượng thu hoạch.

Trên tinh thần Thông báo số 22, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Võ Nhai hợp mở rộng, Huyện ủy đã đề ra chủ trương và nhiều biện pháp tích cực để “Xây dựng, củng cố hoàn thiện quan hệ sản xuất, củng cố những hợp tác xã hiện có thật ổn định, đẩy mạnh sản xuất và chọn một hợp tác xã làm thí điểm để rút kinh nghiệm chỉ đạo chung”. Trên địa bàn huyện Võ Nhai, hợp tác xã Bình Minh (xã Liên Minh) đã được huyện chọn làm thí điểm khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động.

Sau khi Huyện ủy ban hành quyết định về việc chọn Hợp tác xã Bình Minh làm thí điểm trong việc thực hiện khoán sản phẩm cây lúa đến nhóm và người lao động. Đảng bộ Liên Minh đã quán triệt về tinh thần và triển khai thực hiện Nghị quyết tới toàn bộ cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân trong xã, đồng thời đưa ra phương hướng cụ thể cho phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Những chuyển biến trong công tác khoán nói riêng và tình hình đất nước nói chung ngày càng thúc đẩy tư duy đổi mới trong Đảng. Ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100-CT/TW về *“Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp”*.

Nhận thức đúng đắn Chỉ thị 100 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng là bước đi quan trọng đối với sản xuất nông nghiệp. Mục đích của công tác khoán theo Chỉ thị 100 là phát triển sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế, năng suất lao động, nâng cao thu nhập của người lao động. Nguyên tắc của công tác khoán là: quản lý và sử dụng có hiệu quả tư liệu sản xuất, trước hết là ruộng đất, quản lý và điều hành lao động phải trên cơ sở gắn với kết quả cuối cùng của sản xuất, thực hiện khoán theo 5 khâu và 3 khâu; đặc biệt trong khâu phân phối phải giải quyết cho hài hoà mối quan hệ lợi ích giữa tập thể và hộ xã viên.

Đảng bộ Liên Minh đã thực hiện nghiêm túc công tác khoán theo Chỉ thị của Trung ương Đảng. Theo cơ chế mới, hợp tác xã chịu trách nhiệm 5 khâu¹, xã viên

1. Làm đất, đảm bảo nước, giống, phân bón, phòng trừ sâu bệnh.

đảm bảo 3 khâu¹. Khoán sản phẩm bắt đầu từ cây lúa, đến cây màu, cây công nghiệp và chăn nuôi. Với hình thức khoán này, tuy chỉ nhận khoán ở một số khâu nhất định nhưng bước đầu đã khuyến khích các gia đình mạnh dạn đầu tư, chủ động chăm bón, thâm canh, tăng năng suất cây trồng, vật nuôi.

Tháng 4-1981, sau khi sơ kết việc thực hiện Chỉ thị 100, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy Liên Minh chỉ đạo việc thực hiện khoán sản phẩm theo Chỉ thị 100. Đồng thời rút kinh nghiệm, bổ khuyết, uốn nắn kịp thời những biểu hiện lệch lạc nảy sinh, mở rộng khoán trong chăn nuôi và ngành nghề thủ công truyền thống.

Khoán 100 đã đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân, đi vào lòng dân; do đó đã thu hút được nhân dân Liên Minh tập trung vào sản xuất và có trách nhiệm tới sản phẩm cuối cùng. Nhờ đó, sản xuất ngày càng phát triển, thu nhập của người dân ngày càng được cải thiện.

Đầu năm 1982, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ Liên Minh tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ VI (nhiệm kỳ 1982-1985). Đại hội đã tổng kết các mặt công tác của xã ở nhiệm kỳ trước. Đồng thời rút ra kinh nghiệm trên tất cả các mặt kinh tế, văn hóa - xã hội trong những năm tiếp theo. Đại hội đã đề ra chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1982-1985, đồng chí Hoàng Tính được tín nhiệm làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn

1. Gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch.

Văn Tín làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Ngọc Dư làm Trục Đảng.

Sau Đại hội Đảng bộ, nhân dân Liên Minh đã hăng hái bắt tay thực hiện nhiệm vụ tăng cường sản xuất, phát triển kinh tế - văn hóa, xã hội mà trước tiên là thực hiện theo Chỉ thị 100 của Trung ương Đảng. Sau một thời gian thực hiện Khoán 100, năng suất, sản lượng lương thực, cây vụ đông và chăn nuôi đều tăng. Năng suất lúa trung bình ở Liên Minh đã tăng từ 30 tạ/ha (năm 1981) lên 32 tạ/ha (năm 1985). Năm 1985, bình quân lương thực đầu người đạt 15 kg/người/tháng. Diện tích cây vụ đông chiếm 70% diện tích đất trồng trọt, trong đó đáng chú ý có cây lạc. Diện tích trồng lạc chiếm 40% diện tích hoa màu toàn xã. Liên Minh trở thành một trong những xã có năng suất và sản lượng ngô, sản xuất khẩu cao nhất huyện Võ Nhai.

Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi ngày càng phát triển, đặc biệt ở khu vực hộ gia đình. Xã phát động mỗi hộ chăn nuôi từ 2 con lợn trở lên. Phong trào được nhân dân hưởng ứng mạnh mẽ, đàn lợn có sự phát triển. Các hộ tận dụng các sản phẩm từ nông nghiệp làm nguồn thức ăn cho gia súc, gia cầm.

Được sự quan tâm đầu tư của huyện, xã đã xây dựng được trạm bơm, phục vụ nước tưới cho phần lớn diện tích trồng trọt của xã. Thực hiện phương châm "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*", cùng với nguồn vốn đầu tư của huyện, nhân dân Liên Minh đã đóng góp sức người, sức của xây dựng hệ thống thủy lợi nội đồng. Hệ thống thủy lợi tưới tiêu dần hoàn thiện, tạo điều kiện cấy trồng theo

khoa học kỹ thuật, đảm bảo nước tưới tiêu theo yêu cầu sinh trưởng của cây trồng. Nhờ đó, việc thâm canh tăng năng suất cây trồng có điều kiện thực hiện.

Với ưu thế về diện tích rừng, Đảng ủy xã Liên Minh đã chỉ đạo việc trồng rừng nhất là các cây lâu năm như đinh, lim, sến, táu... và trồng xen kẽ các loại cây ngắn ngày, các loại thuốc nam. Vì thế, rừng ở Liên Minh ngoài việc cung cấp gỗ cho nhu cầu của xã, còn tạo ra nguồn hàng xuất khẩu có giá trị kinh tế cao.

Đi đôi với lãnh đạo sản xuất, Đảng ủy Liên Minh luôn quan tâm tới sự nghiệp phát triển giáo dục, văn hóa thông tin, y tế và quốc phòng - an ninh.

Trong giáo dục, tiếp tục thực hiện Nghị quyết 14 của Bộ Chính trị về cải cách giáo dục, Đảng ủy xã Liên Minh đã chỉ đạo kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ở các trường; gắn việc nâng cao chất lượng giáo dục với rèn luyện đạo đức, nhân cách học sinh, đồng thời tạo mối liên kết chặt chẽ hơn giữa gia đình và nhà trường. Các hoạt động của Đoàn, Đội trong nhà trường được duy trì tốt. Các trường học đẩy mạnh phong trào thi đua “*hai tốt*”, số lượng và chất lượng học sinh các cấp được đảm bảo.

Trong công tác y tế: Qua 5 năm (1981-1985), trạm xá xã đã khám và chữa bệnh cho hàng nghìn lượt người, thường xuyên tiến hành tiêm phòng, phối hợp khám bệnh và cấp thuốc cho nhân dân. Bên cạnh đó, trạm tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân đảm bảo vệ sinh môi trường, xây dựng các công trình vệ sinh hợp tiêu chuẩn để phòng chống dịch bệnh.

Công tác văn hóa - thông tin được duy trì và phát triển tốt, góp phần đưa các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới nhân dân kịp thời. Thời gian này, hệ thống truyền thanh của xã tập trung vào một số nhiệm vụ quan trọng như vận động nhân dân tổ chức đám cưới, đám tang đơn giản, xóa bỏ mê tín dị đoan, xây dựng phong trào văn nghệ vui tươi lành mạnh.

Với đạo lý “*uống nước nhớ nguồn*”, Đảng bộ Liên Minh đã chỉ đạo tốt việc thực hiện các chính sách và chế độ đãi ngộ của Đảng và Nhà nước đối với các gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng. Các chính sách đãi ngộ, trợ cấp khó khăn được thực hiện kịp thời. Ngoài việc giành ruộng tốt, ruộng gàn cho các gia đình liệt sỹ, thương binh nặng, xã còn miễn giảm đóng góp công ích, giúp công cày bừa cho các đối tượng chính sách, hỗ trợ con em liệt sỹ khi các em đi học, tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách nhân ngày lễ, Tết. Đảng bộ thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội, trong đó có vấn đề về điều hòa lương thực và hàng tháng cấp đủ chế độ phụ cấp cho các đối tượng; đầu tư xây dựng Nhà bia nghĩa trang liệt sỹ, đóng góp đầy đủ nghĩa vụ dân công huyện giao cho.

Song song với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ Liên Minh luôn quan tâm đến công tác chính trị tư tưởng, nhằm xây dựng hệ thống chính trị địa phương ngày càng vững mạnh, đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ cách mạng của địa phương, góp phần bảo vệ Tổ quốc và những vấn đề phát sinh phức tạp trong tình hình mới.

Trong công tác xây dựng Đảng: Đảng bộ tiếp tục chỉ đạo bồi dưỡng, kết nạp đảng viên mới một cách chặt chẽ, gắn số lượng với chất lượng; đồng thời thực hiện việc kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng và các Nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó, Đảng bộ tập trung chỉ đạo việc thực hiện Chỉ thị số 53-CT/TW của Ban Bí thư, ngày 28-11-1984, “Về tăng cường công tác quần chúng của Đảng”. Nhờ đó, công tác vận động quần chúng của Đảng bộ có nhiều tiến bộ.

Các đoàn thể chính trị - xã hội thường xuyên tuyên truyền, giáo dục động viên mọi tầng lớp nhân dân hăng hái thực hiện các nhiệm vụ cách mạng. Đoàn Thanh niên phát động phong trào “*Thanh niên xung kích trong sản xuất*” và “*Sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc*”. Hội Phụ nữ tích cực vận động phong trào thi đua sản xuất, tiết kiệm, nuôi con khỏe dạy con ngoan. Mặt trận Tổ quốc làm tốt việc vận động nhân dân hăng hái tham gia xây dựng chính quyền.

Mặc dù kinh tế có những khó khăn nhưng Đảng ủy - Ủy ban nhân dân Liên Minh chú trọng lãnh đạo công tác an ninh. Đồng thời, triển khai phong trào xây dựng gia đình “3 an toàn”, “xã 3 an toàn” do Tỉnh ủy phát động và thực hiện chỉ thị về cuộc vận động đuổi kịp và vượt các điển hình tiên tiến trong phong trào quần chúng tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đảng bộ đẩy mạnh công tác quân sự địa phương, nhất là về công tác tuyển quân và tổ chức lực lượng dân quân tập luyện quân sự.

Trên lĩnh vực công tác văn hóa - xã hội, Đảng bộ xã Liên Minh duy trì và tăng cường chỉ đạo công tác văn hóa, thông tin và truyền thanh phục vụ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương; đấu tranh chống văn hóa đồi trụy, lạc hậu; xây dựng đời sống văn hóa mới, con người mới. Trong công tác giữ gìn trật tự an ninh chính trị, an toàn xã hội, lực lượng công an xã đã làm tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy, đề xuất các biện pháp triển khai theo kế hoạch, đồng thời ngăn chặn, đấu tranh, xử lý triệt để các vụ vi phạm tài sản xã hội chủ nghĩa, giữ gìn trật tự công cộng.

Tình hình kinh tế - xã hội của đất nước trong năm 1985 gặp muôn vàn khó khăn. Sản xuất lương thực không đủ ăn, hàng hóa khan hiếm, đồng tiền tiếp tục mất giá, lạm phát tăng. Đất nước lâm vào tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng. Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh cũng nằm chung trong tình trạng đó. Giữ vai trò lãnh đạo ở địa phương, Đảng bộ xã Liên Minh đã giữ vững khối đoàn kết lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế, cải thiện đời sống, đón chờ đường lối đổi mới cơ chế quản lý kinh tế của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI.

Như vậy, kể từ ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước đến hết năm 1985 là 10 năm, Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh sát cánh cùng cả nước thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng của Đảng là: Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Với nhiệm vụ xây dựng, Đảng bộ phát huy thế

mạnh và tiềm năng chủ yếu là kinh tế nông nghiệp. Thời kỳ này, căn cứ vào Chỉ thị số 208-CT/TW về tổ chức lại sản xuất trên quy mô toàn xã và Chỉ thị số 100-CT/TW về khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động, Đảng bộ, chính quyền và hợp tác xã đã vượt qua những khó khăn về vật tư phục vụ sản xuất, về cơ sở vật chất nhất là vấn đề tưới và tiêu, về thiên tai bão lũ, rét đậm kéo dài ở cả hai vụ để đẩy mạnh sản xuất. Tuy có những năm mức ăn xuống dưới 10kg gạo/tháng, song các mặt chăn nuôi, đóng góp thuế nông nghiệp, bán nghia vụ, lương thực đổi hàng 2 chiều để có vật tư phục vụ sản xuất luôn được bảo đảm và ngày một tăng. Trong khó khăn thiếu thốn, Đảng bộ và nhân dân trong xã vẫn đầu tư vào thủy lợi, nhất là ở hai trạm bơm tưới để có sự chủ động đưa nước vào sản xuất, giải quyết tình trạng “nước cuối nguồn” của trạm bơm đối với đồng ruộng của xã. Sản xuất nông nghiệp trong 2 năm (1984-1985) đã vượt trội so với 2 năm (1982-1983). Sản xuất tiểu thủ công nghiệp luôn được đẩy mạnh. Mặt hàng chế biến lâm sản xuất khẩu đã giải quyết việc làm trong lúc nông nhàn của nhiều gia đình trong xã.

Sau ngày đất nước thống nhất, sự nghiệp giáo dục, y tế và các hoạt động văn hóa - xã hội khác luôn được Đảng bộ, chính quyền xã chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo, đầu tư về cơ sở vật chất. An ninh chính trị - xã hội được giữ vững. Công tác quân sự địa phương luôn là đơn vị mạnh của huyện. Đặc biệt là công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ luôn đi cùng và gắn chặt với nhiệm vụ phát triển kinh tế văn hóa - xã hội. Đó là những vấn đề vừa là trung tâm,

vừa là then chốt trong quá trình lãnh đạo, tổ chức thực hiện của Đảng bộ.

Tổng kết chặng đường 10 năm sau ngày đất nước thống nhất, mặc dù gặp nhiều khó khăn, nhưng với truyền thống yêu nước, cần cù lao động sáng tạo, nhân dân Liên Minh dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã đã quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội địa phương và góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, xã Liên Minh đã quyên góp ủng hộ 7.030kg lương thực, 2.500kg thực phẩm và hàng nghìn mũ chông tre...góp phần cùng nhân dân các tỉnh biên giới bảo vệ vững chắc từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Toàn xã có 227 lượt người nhập ngũ, lên đường đi chiến đấu và phục vụ chiến đấu, đạt 100% chỉ tiêu trên giao. An ninh chính trị được giữ vững; văn hóa - xã hội phát triển; các đoàn thể hoạt động khá; Đảng bộ Liên Minh ngày càng được rèn luyện và phát triển, số lượng đảng viên không ngừng tăng lên qua từng năm. Với những cố gắng và thành tích trên, hàng năm, Đảng bộ Liên Minh đều được Huyện ủy xếp vào loại khá của huyện. Đây chính là động lực để Đảng bộ và nhân dân trong xã vượt qua những khó khăn và thử thách mới.

Chương V

LIÊN MINH TRONG NHỮNG NĂM THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG VÀ ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1985-2000)

I. ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1985-1995)

1. Liên Minh trong 5 năm đầu đổi mới, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của Đảng (1985-1990)

Thực hiện chủ trương của cấp trên, năm 1985, Đảng bộ xã Liên Minh tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII (nhiệm kỳ 1985-1989). Đại hội nhận định trong những năm 1982-1985, Đảng bộ đã đoàn kết hoàn thành nhiệm vụ chính trị, tập trung sức lãnh đạo phát triển sản xuất nông nghiệp, coi sản xuất lương thực là trọng tâm, cơ bản hoàn thành nhiệm vụ đối với Nhà nước. Đời sống nhân dân có phần cải thiện và ổn định hơn. Nhìn chung, vai trò lãnh đạo của Đảng bộ có chuyển biến trên nhiều mặt nhưng chưa toàn diện, một số mặt còn yếu. Với phương châm nhìn thẳng và đánh giá đúng sự thật, Đại hội đã thẳng thắn chỉ ra những yếu kém, hạn chế trên từng lĩnh vực công tác như sản xuất nông nghiệp, quản lý các hợp tác xã, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể.

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực tiễn của địa phương, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo: Tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp một cách toàn diện, vững chắc, tiếp tục phát huy những yếu tố tích cực của Khoán 100; phấn đấu thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, có tích lũy để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và tái sản xuất; xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể vững mạnh, đưa Liên Minh tiến kịp với các xã tiên tiến trong huyện.

Đại hội bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới gồm 7 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Tín được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Ngọc Dư làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Ngọc Dư làm Thường trực Đảng ủy¹.

Năm 1985, nền kinh tế đất nước gặp khó khăn. Cơ chế “Khoán 100” đã bộc lộ nhiều nhược điểm, hiện tượng khoán trắng đã xuất hiện, lao động dư thừa tăng. Mặt khác, cuộc Tổng điều chỉnh giá - lương - tiền (năm 1985) khiến lạm phát tăng cao, giá cả leo thang... đời sống nhân dân hết sức khó khăn, những hiện tượng tiêu cực trong xã hội ngày một tăng.

Trước tình hình đó, ngày 18-12-1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đề ra nội dung đổi mới: Đổi mới tư duy, nhất là tư

1. Năm 1986 đồng chí Nguyễn Xuân Nông làm Thường trực Đảng thay đồng chí Nguyễn Ngọc Dư.

duy kinh tế, đổi mới phong cách lãnh đạo. Với đường lối đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã mở ra một thời kỳ mới cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong bối cảnh đó, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XIV (họp từ ngày 30-9 đến ngày 4-10-1986) đã quyết định phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 1986-1988.

Sau Đại hội, Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh quyết tâm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng; tổ chức động viên cán bộ, đảng viên, nhân dân nỗ lực phấn đấu giành thắng lợi trên mọi lĩnh vực. Đồng thời đề ra các giải pháp đổi mới cơ cấu kinh tế, tập trung mọi nguồn lực để thực hiện thành công ba chương trình kinh tế. Tiếp tục ổn định, tổ chức sản xuất cho phù hợp với điều kiện mới.

Ngày 20-1-1986, Huyện ủy Võ Nhai ra Nghị quyết số 12 về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được củng cố và có chuyển biến mạnh mẽ.

Trong quá trình củng cố phong trào hợp tác xã, việc ứng dụng khoa học - kỹ thuật được đẩy mạnh. Xã Liên Minh chú trọng việc cải tạo giống cây trồng và đạt được kết quả nhất định. Trong sản xuất nông nghiệp, xã đã đưa các giống lúa mới, cho năng suất cao vào gieo trồng như: Xuân số 2, K3, CR203, Bao thai thuần chủng, Mộc tuyền... Với những yếu tố tích cực đó, vụ đông - xuân 1985-1986 và vụ mùa năm 1986, xã đều vượt chỉ tiêu về

diện tích gieo trồng. Bên cạnh đó, Đảng bộ xã Liên Minh đã lãnh đạo nhân dân và cán bộ trong xã thực hiện chiến dịch huy động lương thực vụ mùa năm 1986 do Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai phát động. Kết thúc năm 1986, xã Liên Minh (cùng với các xã Nghinh Tường, Sảng Mộc, La Hiên, Lâu Thượng, Phú Thượng, Bình Long, Dân Tiến) hoàn thành vượt mức chỉ tiêu huy động lương thực, được Huyện ủy Võ Nhai đánh giá công tác huy động lương thực có nhiều tiến bộ rõ rệt.

Để hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp, công tác thủy lợi được coi là biện pháp hàng đầu phục vụ cho thâm canh tăng năng suất cây trồng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các hồ, đập, mương, phai được tu sửa, làm mới. Năm 1986, cùng với sự hỗ trợ của huyện, đập Đồng Giáo của xã được tu sửa, đảm bảo tưới tiêu cho đồng ruộng.

Năm 1987, tình hình kinh tế - xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, thời tiết không thuận lợi; hạn hán, sâu bệnh hại lúa, hoa màu, gây ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng. Trong thời gian này, xã Liên Minh cùng với các xã nằm trong điểm chỉ đạo của huyện Võ Nhai về củng cố, hoàn thiện quan hệ sản xuất, nâng cao chất lượng các hợp tác xã nông nghiệp, uốn nắn khoán sản phẩm theo đúng tinh thần Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai, Đảng bộ xã Liên Minh tiếp tục lãnh đạo nhân dân củng cố hợp tác xã nông nghiệp và thực hiện Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Bên cạnh đó, ngành chăn nuôi của xã tiếp tục được quan tâm với hướng phát triển theo từng hộ gia đình. Cơ

quan thú y có nhiều cố gắng trong việc tiêm phòng bảo vệ và không để các dịch bệnh lớn xảy ra. Nhờ đó, đàn gia súc trong xã khá ổn định.

Cùng với nông nghiệp, ngành lâm nghiệp của xã có nhiều cố gắng vượt qua khó khăn về thời tiết, nhân lực, phương tiện vận chuyển để hoàn thành nhiệm vụ. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, xã Liên Minh tiến hành giao đất, giao rừng cho nhân dân. Đến năm 1987, xã Liên Minh trở thành 1 trong 11 xã hoàn thành giao đất, giao rừng. Toàn huyện còn 3 xã (Nghinh Tường, Thượng Nung và Phương Giao) chưa triển khai thực hiện.

Trong xây dựng cơ bản, Đảng bộ và chính quyền xã Liên Minh không ngừng đầu tư. Là xã có cơ sở hạ tầng kém phát triển nên yêu cầu bức thiết đặt ra là hệ thống đường giao thông. Thực hiện phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, trục đường Liên Minh - Đèo Nhâu được xây dựng.

Lĩnh vực y tế, văn hóa, giáo dục của xã cũng có những chuyển biến tích cực. Trong y tế, trạm xá xã đã tổ chức khám chữa bệnh cho nhiều lượt người. Đội ngũ cán bộ luôn đảm bảo tốt công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Công tác giáo dục của xã tuy gặp một số khó khăn về cơ sở vật chất nhưng nhà trường vẫn luôn cố gắng đảm bảo chất lượng dạy và học. Đội ngũ giáo viên của các cấp học không ngừng được nâng cao trình độ và chuyên môn nghiệp vụ. Ngành bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì.

Chất lượng dạy và học trong các nhà trường nhìn chung được giữ vững. Tỷ lệ học sinh lên lớp và thi đỗ tốt nghiệp các cấp đều đạt trên 90%.

Lĩnh vực thông tin, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao vẫn được duy trì. Đời sống tinh thần của nhân dân trong xã được nâng cao nhằm góp phần xây dựng nếp sống mới.

Trong công tác xây dựng Đảng, năm 1987, Đảng bộ xã Liên Minh tiến hành các đợt sinh hoạt chính trị, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VI, các Nghị quyết Trung ương 2, Nghị quyết Trung ương 3, Nghị quyết số 02 của Bộ Chính trị. Bên cạnh đó, Đảng bộ xã còn thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Chỉ thị số 79 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác tự phê bình và phê bình. Từ đó, sức chiến đấu của Đảng và lòng tin của nhân dân đối với Đảng được nâng cao.

Công tác quân sự địa phương thường xuyên được Đảng bộ quan tâm. Xã Liên Minh cùng với một số xã tổ chức công tác huấn luyện dân quân. Công tác động viên tuyển quân tiếp tục hoàn thành 100% chỉ tiêu trên giao. Trong đợt diễn tập quân sự Z87B, Đảng bộ xã lãnh đạo cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang và nhân dân trong xã hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ. Kết thúc đợt diễn tập, xã Liên Minh được Ban Chỉ đạo diễn tập của huyện đánh giá đạt loại khá.

Sau một thời gian thực hiện, Khoản 100 đã có những biểu hiện hạn chế như mức giao nộp khoán quá cao không sát với thực tế, các khâu trong sản xuất do hợp tác xã đảm nhận không đáp ứng được yêu cầu của xã viên.

Để khắc phục tình trạng trên, ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW *Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp* (còn gọi là Khoán 10). Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị đề ra cơ chế khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm và người lao động. Bảo đảm cho các hộ xã viên thu nhập từ 40% sản lượng khoán trở lên; người nhận khoán được canh tác trên diện tích quy mô thích hợp và ổn định trong vòng 15 năm. Với chính sách Khoán 10, người nông dân đã thực sự được làm chủ trên ruộng đất được khoán nên nhanh chóng được nhân dân Liên Minh đón nhận.

Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Huyện ủy Võ Nhai ra Nghị quyết số 19 và Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai ban hành Hướng dẫn số 68 lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành và nhân dân trong huyện thực hiện cơ chế khoán mới trong sản xuất nông nghiệp. Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai chỉ đạo không làm đại trà, tập trung chỉ đạo điểm, để rút ra kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo nhân rộng ra toàn huyện.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Võ Nhai, năm 1989, Đảng bộ xã Liên Minh tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1989-1991). Đồng chí Nguyễn Ngọc Dur được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lý Văn Canh làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Phụng làm Thường trực Đảng ủy.

Ngay sau khi tiến hành Đại hội, Đảng bộ xã Liên Minh đã lãnh đạo nhân dân thực hiện các mục tiêu kinh

tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ xã Liên Minh lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ sản xuất đã đề ra trong Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1989-1991.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy xã đã chỉ đạo hợp tác xã giao khoán các khâu cho xã viên. Một số khâu như điều tiết nước, làm thủy lợi, chỉ đạo thời vụ, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, phân phối sản phẩm vẫn do hợp tác xã đảm nhận. Công tác thủy lợi được quan tâm chỉ đạo. Hệ thống mương, phai tưới tiêu được tu sửa, phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Cơ cấu cây trồng được thay đổi phù hợp với từng loại thổ nhưỡng, đưa các giống lúa có năng suất cao được đưa vào sản xuất như CR203, Mộc tuyền... Chính nhờ sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền xã về vấn đề thủy lợi, lựa chọn giống mới có năng suất cao nên bình quân năng suất lương thực của xã tăng lên. Năm 1989, các hợp tác xã của Liên Minh giải tán do không đáp ứng được sự phát triển của nền kinh tế.

Về chăn nuôi, đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã phát triển khá. Đảng bộ xã Liên Minh đã coi trọng lãnh đạo công tác tiêm phòng cho đàn gia súc do đó dịch bệnh trên địa bàn được hạn chế.

Bên cạnh đó, công tác xây dựng hệ thống giao thông nông thôn như đường liên thôn, liên xã từng bước được tu sửa, góp phần đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân.

Kinh tế phát triển tạo điều kiện thúc đẩy các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế đạt được nhiều thành tựu. Trong giáo dục, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các trường được bổ sung. Đội ngũ giáo viên không ngừng được nâng cao trình độ để đảm bảo chất lượng dạy học. Số học sinh đến trường ngày càng tăng. Tỷ lệ học sinh cuối cấp thi đỗ tốt nghiệp hàng năm đạt trên 90%.

Lĩnh vực y tế của xã cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tiếp tục được phát huy. Cơ sở vật chất của trạm xá đã được sửa chữa và nâng cấp ngày càng hoàn thiện hơn. Công tác tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh, tiêm phòng cho nhân dân được triển khai đến tận xóm.

Thực hiện chủ trương của Đảng về cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa mới trong tập thể, nhân dân, Đảng bộ xã Liên Minh luôn bám sát chủ trương, đẩy mạnh phong trào trong đời sống nhân dân và đạt được tiến bộ nhất định. Cuộc vận động phát triển đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ của đông đảo nhân dân. Cùng với việc lãnh đạo phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ còn chú trọng tăng cường công tác quốc phòng - an ninh. Cấp ủy Đảng đã chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho cán bộ, đảng viên, quần chúng, giúp nhân dân nhận thức đầy đủ và tự giác thực hiện.

Công tác quân sự địa phương tập trung vào xây dựng lực lượng dân quân. Để thực hiện được điều đó, Đảng bộ đã tổ chức giáo dục sâu rộng Luật nghĩa vụ quân sự cho thanh niên. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng thể trận quốc

phòng toàn dân gắn với an ninh nhân dân ngày càng vững chắc. Hàng năm, xã Liên Minh đã hoàn thành tốt chỉ tiêu giao quân.

Công tác an ninh tập trung vào đấu tranh chống tội phạm, chống các tệ nạn xã hội, làm giảm đối tượng vi phạm pháp luật trên địa bàn xã. Phong trào quần chúng nhân dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động rộng khắp. Do đó, tình hình an ninh chính trị của xã được ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ xã tăng cường và quan tâm trên tất cả các mặt như giáo dục chính trị tư tưởng, tổ chức cán bộ, phát triển đảng viên mới. Đảng bộ đã rất chú trọng bồi dưỡng lý luận, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Từ đó, chất lượng đảng viên ngày càng được nâng cao.

Năm 1989, thực hiện Nghị quyết số 04 của Bộ Chính trị, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Liên Minh đã tiến hành kiểm tra, phân loại đảng viên ở cơ sở nhằm làm trong sạch nội bộ Đảng. Công tác kiểm tra được tiến hành khẩn trương, đảm bảo tính khách quan, nghiêm túc, góp phần làm cho tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên ngày càng vững mạnh hơn.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, công tác củng cố chính quyền và các đoàn thể quần chúng cũng được Đảng bộ hết sức quan tâm, thường xuyên củng cố và kiện toàn, đặc biệt là về phương pháp tổ chức và làm việc.

Trong 5 năm đầu đổi mới theo đường lối của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (1986-1991), nhất là hơn 2

năm thực hiện Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ và nhân dân Liên Minh đã đoàn kết, đứng vững trước những khó khăn để đạt được kết quả đáng khích lệ trên tất cả các lĩnh vực. Các mặt kinh tế, văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế đều có những bước phát triển mới. Đời sống nhân dân ổn định. Đảng bộ dần trưởng thành, số lượng và chất lượng đảng viên không ngừng được tăng lên. Bên cạnh đó, Liên Minh cũng gặp nhiều khó khăn, thử thách: tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn cao, nguồn lao động của xã chưa được sử dụng hết, cơ sở hạ tầng ở địa phương còn thấp kém. Song những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân Liên Minh đạt được là tiền đề quan trọng, tạo bước tiến trong những năm tiếp theo.

2. Đảng bộ xã Liên Minh lãnh đạo nhân dân tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội (1991-1995)

Trong 2 năm (1990-1991), tình hình thế giới có sự thay đổi, các nước xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu lần lượt bị sụp đổ đã tác động đến tình hình chính trị, kinh tế của nước ta. Trước tình hình đó, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ xã Liên Minh đã quán triệt Nghị quyết của Trung ương và tỉnh để tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng cho toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân; kiên định đường lối đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trên nguyên tắc của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Trước tình hình đó, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng Cộng sản Việt Nam họp từ ngày 24 đến ngày 27-6-1991 tại Hà Nội đã đề ra phương hướng,

mục tiêu và các nhiệm vụ chủ yếu trong kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ năm (1991-1995). Đại hội đã thông qua “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội”; “Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”; “Báo cáo chính trị”, Báo cáo xây dựng Đảng” và “Sửa đổi Điều lệ Đảng”. Đại hội khẳng định tiếp tục xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Đại hội đã nêu: Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản. Đại hội VII của Đảng là “Đại hội của trí tuệ - đổi mới - dân chủ - kỷ cương - đoàn kết”.

Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, năm 1991, xã Liên Minh tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IX (nhiệm kỳ 1991-1993). Đại hội đã khẳng định những kết quả đạt được trong 5 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới. Trên cơ sở những thành tựu đạt được, những khuyết điểm, hạn chế được rút ra, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu trong thời gian tới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Quốc Trung được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lý Văn Canh được bầu làm Phó Bí thư¹; đồng chí Hoàng Xuân Nguyên là Thường trực Đảng ủy.

1. Năm 1992, đồng chí Nguyễn Hồng Hán lên làm Phó Bí thư thay đồng chí Lý Văn Canh.

Đề tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, năm 1993, Đại hội Đảng bộ xã Liên Minh lần thứ X (nhiệm kỳ 1993-1995) được tiến hành. Đại hội đánh giá những kết quả đạt được cũng như khuyết điểm trong nhiệm kỳ trước. Từ đó, Đại hội thông qua phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu cho nhiệm kỳ tiếp theo: tiếp tục đưa công cuộc đổi mới vào chiều sâu; giữ vững quốc phòng - an ninh; chú trọng xây dựng nền kinh tế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước; đẩy mạnh công tác xây dựng chi bộ, Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ. Đồng chí Nguyễn Xuân Nông được bầu làm Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Nguyễn Đức Toàn làm Thường trực Đảng.

Mặc dù tình hình mới có nhiều khó khăn, phức tạp, làm hạn chế sự phát triển của đất nước nói chung và xã Liên Minh nói riêng. Song dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, sự chỉ đạo sát sao của Đảng bộ xã cùng với sự nỗ lực của nhân dân, Liên Minh đã giành được những kết quả đáng kể trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, hoạt động trồng trọt và chăn nuôi luôn được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quan tâm. Việc giao ruộng đất lâu dài cho nông dân đã làm tăng cường sức sản xuất và khai thác tối đa nguồn lực đất đai, lao động. Sản xuất nông nghiệp ở Liên Minh đã có sự khởi sắc. Năng suất bình quân năm 1993 đạt 3,8 tạ/ha.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VII), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, Đảng bộ đã lãnh đạo việc thực hiện đổi mới quản lý hợp tác xã nông nghiệp. Đảng bộ xác định rõ chức năng của hợp tác xã trong cơ chế mới là thực hiện các dịch vụ, định hướng sản xuất, chuyển giao và ứng dụng khoa học - kỹ thuật, tạo điều kiện cho kinh tế hộ gia đình phát triển.

Nhờ đầu tư cho thủy lợi nên nguồn nước phục vụ cho sản xuất của nhân dân Liên Minh thuận lợi. Thêm vào đó, nhân dân tích cực thâm canh, tăng vụ. Nhờ đó, năng suất và sản lượng lương thực đều tăng. Đời sống của nhân dân được cải thiện hơn trước.

Các hộ nông dân tích cực đầu tư thâm canh, tăng năng suất cây trồng và chủ động đưa vào gieo cấy các giống lúa mới như CR203, DT33, Bao thai... cho năng suất cao. Chính nhờ những biện pháp tích cực đó, nông nghiệp Liên Minh bước vào thời kỳ khởi sắc. Năm 1994, bình quân lương thực đầu người đạt 200 kg/người/năm và tăng lên 300 kg/người/năm (năm 1995).

Bên cạnh đó, cây hoa màu được xã Liên Minh đẩy mạnh phát triển. Dưới sự chỉ đạo của huyện, xã tập trung trồng cây lạc và đỗ tương. Năng suất và sản lượng giữ mức ổn định.

Đi đôi với phát triển sản xuất lương thực, Đảng bộ xã cũng luôn quan tâm đến phát triển chăn nuôi. Chăn nuôi được đẩy mạnh theo hướng sản xuất hàng hóa. Nhiều gia đình đã chuyển đổi sang mô hình chăn nuôi công nghiệp hiệu quả cao. Các biện pháp kỹ thuật được đưa vào ứng

dụng trong việc xây dựng chuồng, trại, đảm bảo vệ sinh, thoáng mát. Do đó, đàn trâu, bò, lợn tăng nhanh.

Để phát triển sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả cao, công tác thủy lợi và giao thông được Đảng bộ xã quan tâm. Xã Liên Minh đã đầu tư kinh phí, ngày công lao động để nâng cấp một bước hệ thống đường trong xã. Từ đó, tạo thuận lợi cho các loại xe cơ giới chuyên chở nông sản khi thu hoạch, đồng thời giúp nhân dân trong xã giao lưu buôn bán, trao đổi hàng hóa với các vùng trong huyện.

Trên cơ sở những thành tựu đạt được trong lĩnh vực kinh tế, lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế đều đạt được những thành tích đáng phấn khởi. Công tác giáo dục tiếp tục phát triển toàn diện. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học được trang bị. Với nguồn ngân sách của địa phương, xã tập trung tu sửa trường lớp đảm bảo cho việc học tập. Đội ngũ giáo viên không ngừng được bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, có tinh thần trách nhiệm cao trong giảng dạy, nhằm đáp ứng nhu cầu của sự nghiệp đổi mới. Do đó, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao.

Được sự quan tâm của Đảng bộ xã, trạm xá xã Liên Minh đã được củng cố và đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ việc khám và chữa bệnh cho nhân dân. Cùng với đó, đội ngũ cán bộ y tế của xã không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao tay nghề. Công tác tiêm phòng được tiến hành thường xuyên nhằm ngăn chặn các dịch bệnh phát sinh và lây lan. Hoạt động tuyên truyền thực hiện kế hoạch hóa gia đình được thực hiện tốt. Vì vậy, tỷ lệ gia tăng dân số của xã năm 1995 còn 1,8%.

Trong công tác xã hội, Đảng bộ luôn quan tâm, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho các gia đình thương binh, liệt sỹ, các hộ nghèo, người già neo đơn. Với truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, Đảng bộ đã có những việc làm thiết thực nhằm giúp đỡ những gia đình có công với cách mạng ổn định cuộc sống, đồng thời tạo niềm tin tưởng của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ đổi mới.

Công tác quốc phòng - an ninh những năm đầu đổi mới luôn được Đảng bộ quan tâm. Lực lượng vũ trang nhân dân được xây dựng và củng cố trên các phương diện chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện quân sự hàng năm và chủ động hoàn thành tốt việc đăng ký nam thanh niên làm nghĩa vụ quân sự. Hàng năm, xã Liên Minh đã tuyển chọn thanh niên lên đường nhập ngũ, đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng trên giao, giữ vững được truyền thống cách mạng của quê hương. Chất lượng đội ngũ cán bộ công an, xã đội và lực lượng dân quân - dự bị động viên được nâng lên rõ rệt. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, thế trận an ninh nhân dân được củng cố. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được tăng cường, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được khơi dậy và phát triển.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tập trung vào các nhiệm vụ đổi mới tư duy, phong cách lãnh đạo. Đảng bộ xã Liên Minh không ngừng nâng cao sức chiến đấu của đảng viên, cán bộ, các tổ chức cơ sở Đảng. Trong

sinh hoạt Đảng luôn giữ vững nguyên tắc tự phê bình và phê bình để làm tăng sự đoàn kết trong nội bộ Đảng. Việc bồi dưỡng tư tưởng, lý luận chính trị cho đảng viên được Đảng bộ thực hiện thường xuyên, góp phần làm cho bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên được củng cố.

Từ những kinh nghiệm của các nhiệm kỳ trước, Đảng bộ xã Liên Minh đã rút ra nhiều bài học trong đổi mới và chỉnh đốn Đảng. Đảng bộ chú trọng bồi dưỡng chương trình lý luận cơ bản cho đảng viên trong tình hình mới. Qua đó, nâng cao hơn nữa năng lực, phẩm chất đạo đức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Trải qua 5 năm (1991-1995) tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh đã nỗ lực hết mình, vượt qua nhiều khó khăn để ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành mọi kế hoạch đề ra. Nền kinh tế của xã đã có bước phát triển rõ rệt. Các công trình xã hội như thủy lợi, giao thông, cơ sở hạ tầng của xã được đầu tư. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trong xã không ngừng được nâng cao.

Công tác quốc phòng - an ninh đã tạo ra những điều kiện cần thiết để giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường lành mạnh cho Đảng bộ và nhân dân trong xã xây dựng quê hương trong điều kiện mới. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân được quan tâm; trình độ chuyên môn và phẩm chất chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng cao.

Bên cạnh những thuận lợi, Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh còn gặp phải nhiều khó khăn, thử thách trong

lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội. Những thành tích đã đạt được cùng những bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn 10 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới tạo nên thế và lực giúp Đảng ủy, chính quyền, các đoàn thể quần chúng và nhân dân xã Liên Minh quyết tâm giành thắng lợi lớn trong giai đoạn cách mạng mới - giai đoạn cùng cả nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

II. ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1995-2000)

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, công cuộc đổi mới ở nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo bước ngoặt quan trọng đưa nước ta thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài trong nhiều năm. Nền kinh tế thế giới có sự phát triển mới, nhất là sự phát triển của khoa học - kỹ thuật đã đặt đất nước trước những cơ hội và những thách thức vô cùng to lớn.

Hòa trong không khí phấn khởi của những thành tựu bước đầu trong công cuộc đổi mới, năm 1995, Đảng bộ xã Liên Minh tiến hành Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI (nhiệm kỳ 1995-2000) tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã. Đại hội đã tổng kết, đánh giá những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ 1993-1995 cũng như hạn chế, khuyết điểm, qua đó rút ra những kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo thời gian tiếp theo. Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ cho giai đoạn 1995-2000: tiếp tục vươn lên chủ động hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu

toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, tạo sự chuyển biến tích cực về mọi mặt. Đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của nhân dân từng bước được nâng lên, người lao động được phát huy tính chủ động, sáng tạo. Công tác đền ơn đáp nghĩa, công tác xóa đói giảm nghèo, giúp nhau làm giàu chính đáng, ngày càng được mở rộng, tạo lòng tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước. Tiếp tục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng để tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động, kiên định về mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Xuân Nông tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Hoàng Xuân Nguyên làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Đức Toàn là Thường trực Đảng ủy.

Cuối tháng 6, đầu tháng 7-1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng được tiến hành. Đại hội đã thông qua các văn kiện: “Báo cáo chính trị”; “Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (1996-2000)”; “Điều lệ Đảng”. Đại hội đã nêu mục tiêu của cách mạng nước ta là tiếp tục nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược đó là: Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đồng thời, đề ra mục tiêu trong chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000: *“Tăng trưởng kinh tế nhanh, hiệu quả*

cao và bền vững, đi đôi với việc giải quyết những vấn đề bức xúc về xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, cải thiện đời sống nhân dân, nâng cao tích lũy từ nội bộ nền kinh tế, tạo tiền đề vững chắc cho bước phát triển cao hơn vào đầu thế kỷ sau”¹.

Đây là sự kiện quan trọng đánh dấu bước đi lên nhanh chóng của đất nước trong thời kỳ mới - thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa với mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh và vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Dưới ánh sáng các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần thứ XVII (tháng 3-1996), lần thứ XVIII (tháng 10-1997), Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo, lãnh đạo chính quyền cùng nhân dân các dân tộc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội. Với truyền thống tự lực tự cường trong lao động, sản xuất, Đảng bộ xã Liên Minh đã lãnh đạo nhân dân phát huy thế mạnh thực hiện thành công các nhiệm vụ trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội. Những thành công đó trở thành tiền đề cho xã tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Một sự kiện quan trọng đến với Đảng bộ và nhân dân Bắc Thái nói chung, nhân dân huyện Võ Nhai và xã Liên Minh nói riêng là ngày 6-11-1996, tại kỳ họp lần thứ 10, Quốc hội khóa VI đã ra Nghị quyết chia tách tỉnh Bắc Thái

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, HN, 1996, tr.168.

thành hai tỉnh: Bắc Kạn và Thái Nguyên, có địa giới như trước khi hợp nhất (tháng 7-1965) và hoạt động theo đơn vị hành chính mới từ ngày 1-1-1997. Từ tháng 1-1997, xã Liên Minh chính thức trở thành đơn vị hành chính cấp cơ sở trực thuộc huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

Trong không khí phấn khởi, tích cực thi đua tăng gia sản xuất nhằm thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã. Thực hiện kế hoạch, hướng dẫn của Huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ xã Liên Minh đã nghiêm túc, sát sao, phổ biến, quán triệt việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp tới các cán bộ, đảng viên. Tiến hành xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, sát thực với nhiệm vụ chính trị của từng địa phương nhằm cụ thể hóa nghị quyết của Đại hội Đảng bộ các cấp tới cơ sở.

Trong sản xuất nông nghiệp, mặc dù thời tiết không thuận lợi nhưng nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy Đảng và chính quyền, sự cố gắng của nhân dân trong xã nên năng suất lúa là 40 tạ/ha (năm 1995). Bình quân lương thực đầu người đạt 350 kg/người/năm. Đạt được những thành tựu trên là do Đảng bộ xã Liên Minh đã coi trọng việc ứng dụng khoa học - kỹ thuật và đưa các giống lúa chịu được điều kiện thời tiết khắc nghiệt, sâu bệnh, cho năng suất cao. Để thúc đẩy sản xuất phát triển thêm một bước, Đảng bộ chủ trương phát triển cây hoa màu như: ngô, các loại đậu, đỗ, lạc, khoai, sắn. Lương thực ổn định, đáp ứng nhu cầu của nhân dân góp phần thúc đẩy nền kinh tế của xã phát triển toàn diện.

Cây chè là đặc sản của tỉnh nói chung và của huyện Võ Nhai nói riêng. Đảng ủy xã xác định rõ cây chè là cây

có giá trị kinh tế cao, góp phần quan trọng vào việc xóa đói giảm nghèo cho nhân dân trong xã nên lãnh đạo mở rộng diện tích. Trong 5 năm (1995-2000), toàn xã đã trồng thêm được 150ha chè. Xã đã chú trọng đến giống chè mới cho năng suất chất lượng cao, phù hợp với đất đai và thổ nhưỡng của địa phương. Do đó, tổng sản lượng chè của xã năm 2000 đạt 700 tấn.

Bên cạnh trồng trọt, ngành chăn nuôi của xã cũng phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng. Năm 2000, đàn trâu có 800 con, đảm bảo sức kéo cho nông nghiệp; số lượng đàn bò được duy trì; đàn lợn có 1.000 con. Số lượng đàn gia cầm trên địa bàn xã vẫn giữ vững nhịp độ phát triển. Công tác tiêm phòng thú y được thực hiện theo kế hoạch đã góp phần ngăn ngừa dịch bệnh và bảo vệ sản xuất để không có dịch bệnh lớn xảy ra. Hàng năm, xã đã hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm cho Nhà nước.

Cùng với nông nghiệp, sản xuất lâm nghiệp cũng có bước tiến rõ rệt. Việc trồng rừng và bảo vệ rừng được Đảng bộ quan tâm và đẩy mạnh, góp phần khắc phục tình trạng đất trống, đồi núi trọc. Trong 5 năm (1995-2000), các ngành, các cấp trong xã chỉ đạo các cơ sở làm tốt công tác chăm sóc và bảo vệ rừng. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các cơ sở tổ chức cho các hộ gia đình đăng ký cam kết bảo vệ rừng, triển khai công tác phòng cháy, chữa cháy rừng ở tất cả các xóm trên địa bàn xã. Tuy nhiên, tình trạng chặt phá rừng bừa bãi vẫn tiếp diễn, đặc biệt rừng chưa đủ tuổi canh tác, rừng đầu nguồn chưa được khắc phục.

Về hoạt động thu chi ngân sách, tài chính, cơ cấu nguồn thu từng bước được thay đổi từ sự phát triển kinh tế của địa phương. Nhìn chung, nguồn thu ngân sách của xã rất hạn chế. Hàng năm, Đảng ủy chỉ đạo tận dụng các nguồn thu, nhằm thu đúng, đủ và nộp vào ngân sách Nhà nước. Về chi ngân sách, Đảng ủy xã Liên Minh luôn chỉ đạo sát sao việc chi nhằm chi đúng mục đích, ưu tiên chi cho phát triển kinh tế - xã hội, chi phục vụ chế độ chính sách và các hoạt động của bộ máy Đảng, chính quyền, các đoàn thể.

Công tác xây dựng cơ bản, giao thông, thủy lợi, quản lý đất đai trong giai đoạn này được Đảng ủy đặc biệt quan tâm, nhằm tạo sự đổi mới trong đời sống nhân dân. Bên cạnh đó, cùng với sự giúp đỡ, hỗ trợ của cấp trên và một phần đầu tư của ngân sách, xã Liên Minh tiến hành tu sửa, nâng cấp một số công trình như: cầu treo xây dựng năm 1999 bắc qua sông Dong, xây trạm xá xã (năm 1995), xây trường tiểu học (năm 1996), xây trường cấp II (năm 2000). Ngoài ra, hệ thống đường giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng cũng được sửa chữa và nâng cấp.

Kinh tế phát triển tạo cơ sở thuận lợi cho các lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế của xã phát triển. Trong 5 năm (1995-2000), Đảng ủy, chính quyền, các ban ngành đoàn thể luôn quan tâm và có sự chỉ đạo kịp thời. Đặc biệt là phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư được Đảng bộ chỉ đạo thực tốt với 3 nội dung: xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa, nếp sống văn hóa. Thêm vào đó, Đảng bộ xã Liên Minh còn

triển khai thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư” và Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Từ đó, nhiều hủ tục trong cưới hỏi, ma chay, tổ chức lễ hội dần được xóa bỏ. Trong 5 năm (1995-2000), xã Liên Minh có 400 hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa. Do nhu cầu phục vụ cuộc sống ngày càng cao, nhiều hộ gia đình trong xã đã mua sắm được các phương tiện nghe nhìn. Bên cạnh đó, xã thường xuyên tổ chức các hoạt động thể dục thể thao vào những ngày lễ, ngày kỷ niệm trọng đại của đất nước và lễ hội truyền thống của địa phương. Hoạt động thể dục thể thao đang dần trở thành nhu cầu không thể thiếu của nhân dân.

Công tác giáo dục luôn được Đảng bộ coi trọng. Sự nghiệp giáo dục của xã 5 năm (1995-2000) đạt được nhiều thành tích. Giáo dục được coi là nhiệm vụ hàng đầu, đảm bảo cho con em trong xã có điều kiện đi học đầy đủ. Công tác xã hội hóa giáo dục ngày càng phát triển, 100% các cháu 6 tuổi vào lớp 1, hoàn thành chương trình phổ cập tiểu học, chấm dứt tình trạng bỏ học ở học sinh. Hàng năm, xã đầu tư sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học đảm bảo sự nghiệp “trồng người”. Phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” được phát động sâu rộng trong các nhà trường. Nhờ đó, chất lượng giáo dục trên địa bàn không ngừng được nâng cao. Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp các cấp học hàng năm đều cao.

Công tác y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình đã đạt được nhiều tiến bộ. Công tác phòng bệnh, vệ sinh môi

trường được thực hiện tích cực, nhằm đảm bảo sức khỏe cho nhân dân. Đường làng, ngõ xóm được giữ gìn sạch sẽ. Do trạm y tế xã đã làm tốt công tác dự phòng nên không có dịch bệnh lớn xảy ra. Đội ngũ cán bộ y tế từ xã đến xóm được tăng cường và ổn định. Trạm y tế xã thường xuyên được bổ sung về cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm phục vụ có hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trong xã. Công tác tiêm chủng cho trẻ em và phụ nữ có thai đã được thực hiện tốt. Công tác kế hoạch hóa gia đình được tuyên truyền sâu rộng đến các xóm và đạt được kết quả tốt nên tỷ lệ sinh con thứ 3 của xã đã giảm rõ rệt. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền kế hoạch hóa gia đình nên tỷ lệ gia tăng dân số năm 1996 là 1,8% đến năm 2000 giảm xuống còn 1,6%.

Công tác chính sách xã hội được Đảng ủy xã coi là một trong những nhiệm vụ quan trọng và luôn được quan tâm với nhiều hình thức. Tại xã, số đối tượng được hưởng chế độ ưu đãi xã hội theo Nghị định số 28/CP (ngày 29-4-1995) của Chính phủ được Đảng ủy, chính quyền xã thực hiện nghiêm túc việc giải quyết chi trả chế độ. Các gia đình có công với cách mạng, các gia đình thương binh, liệt sỹ gặp khó khăn đều được Đảng bộ và chính quyền xã giúp đỡ kịp thời. Với đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, xã tiến hành tu sửa nghĩa trang liệt sỹ và nhà bia ghi danh, xây nhà tình nghĩa, thăm hỏi động viên những gia đình chính sách trong các ngày lễ, tết. Bên cạnh đó, chính sách bảo hiểm xã hội, chế độ ưu đãi khác cho các đối tượng con thương binh, liệt sỹ, đồng thời đảm bảo đúng tiêu chuẩn chế độ do Nhà nước quy định cho cán bộ hưu trí,

mất sức lao động và các đối tượng chính sách. Chương trình xóa đói, giảm nghèo được cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể quan tâm đúng mức.

Đi đôi với công tác phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ cũng hết sức chú trọng đến công tác quốc phòng - an ninh. Phát huy truyền thống cách mạng của ông cha qua các thời kỳ kháng chiến, Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh không ngừng chăm lo xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn thể trận quốc phòng toàn dân với thể trận an ninh nhân dân. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, xã Liên Minh luôn hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm. Cùng với đó, việc huấn luyện dân quân có nhiều chuyển biến tích cực. Ban Chỉ huy quân sự xã đã thực hiện tốt công tác tuyển quân bổ sung cho quân đội thường trực.

Được sự chỉ đạo đúng đắn, kịp thời của cấp ủy Đảng, chính quyền, tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội trong xã luôn được đảm bảo. Xã Liên Minh là địa điểm khai thác vàng nên dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Ban Công an xã đã được củng cố, kiện toàn và có những hoạt động tích cực. Qua đó góp phần đảm bảo trị an trên địa bàn. Bên cạnh đó, lực lượng công an xã không ngừng được tăng cường, củng cố về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức hoạt động có hiệu quả.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ luôn quan tâm và coi đây là nhiệm vụ then chốt. Để lãnh đạo thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn xã, cấp ủy Đảng phải thực sự vững mạnh về mọi mặt. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai lần

thứ XVII (tháng 3-1996) đã xác định nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ 1996-2000: “*Phải tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao trình độ lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh... Xây dựng tinh thần kiên định mục tiêu cách mạng xã hội chủ nghĩa trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; đấu tranh chống các biểu hiện cơ hội, dao động, chủ nghĩa cá nhân, thực dụng, tệ quan liêu xa rời quần chúng. Giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng và tinh thần đại đoàn kết toàn dân... Tiếp tục chấn chỉnh bộ máy Đảng tinh gọn, có hiệu lực... ”¹.*

Công tác xây dựng Đảng tại xã Liên Minh đã có bước tiến quan trọng. Với mục đích xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, Đảng bộ xã không ngừng thực hiện tốt những chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và các nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã đề ra. Qua đó, Đảng bộ xã ngày càng hoạt động có hiệu quả và phát triển toàn diện.

Trong công tác chính trị tư tưởng, Đảng bộ luôn quan tâm thực hiện tốt đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng. Đảng bộ xã đã triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII về “Xây dựng, chỉnh đốn Đảng”. Qua đó, cán bộ, đảng viên đã nâng cao năng lực, nhận thức, đủ sức đảm nhận mọi nhiệm vụ. Đảng bộ xã luôn chú trọng xây dựng bản lĩnh chính trị, lối sống lành mạnh, củng cố sự đoàn kết trong nội bộ Đảng.

1. *Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai*, tập II (1955-2000), Huyện ủy Võ Nhai xuất bản, 2004, tr.326.

Việc nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên được Đảng bộ xã quan tâm. Các đảng viên tích cực tham gia học tập chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, luôn nêu cao tinh thần gương mẫu, có trách nhiệm. Nguyên tắc tập trung dân chủ được thực hiện nghiêm túc, nhằm đảm bảo sự tập trung thống nhất, tăng cường sự đoàn kết trong nội bộ Đảng. Ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm và xử lý kịp thời. Thực hiện Chỉ thị số 24 của Bộ Chính trị “Về công tác kết nạp đảng viên”, hàng năm, xã cử những quần chúng ưu tú tham dự lớp học nhận thức về Đảng. Qua kiểm tra, phân loại đảng viên đã góp phần giữ vững nguyên tắc tổ chức nề nếp sinh hoạt và chấp hành Điều lệ Đảng, nâng cao uy tín tổ chức Đảng.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Liên Minh được củng cố. Quy chế làm việc được xây dựng, mọi công việc được giải quyết thuận lợi hơn. Ủy ban nhân dân tập trung vào hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, đảm bảo ổn định tình hình chính trị. Việc triển khai học tập quy chế dân chủ bước đầu thực hiện có hiệu quả.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân từng bước đi vào ổn định, ngày càng phát huy được vai trò tập hợp và vận động hội viên, nhân dân tham gia thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thường xuyên bám sát nghị quyết của Đảng, sự chỉ đạo của cấp trên, gắn nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ với nhiệm vụ của ngành, giữ vững

mối quan hệ mật thiết trong hệ thống chính trị, tạo thành sức mạnh đoàn kết, thúc đẩy mọi mặt kinh tế, xã hội phát triển, củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh... góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Mặt trận Tổ quốc đã có nhiều cố gắng trong công tác đổi mới phương thức hoạt động, làm tốt công tác vận động quần chúng, thi đua sản xuất kinh doanh, tích cực vận động nhân dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới, xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện nếp sống văn hóa.

Đoàn Thanh niên với vai trò là lực lượng xung kích, đi đầu trong mọi lĩnh vực. Với khẩu hiệu “Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”, đoàn viên thanh niên trong xã đã hăng hái tham gia phát triển kinh tế, tiếp thu và ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, góp phần cùng Đảng bộ và nhân dân hoàn thành các nhiệm vụ chung. Bên cạnh đó, Đoàn Thanh niên còn chăm lo hoạt động hè cho thiếu niên, nhi đồng. Động viên thanh niên khám tuyển và làm nghĩa vụ quân sự, bảo vệ Tổ quốc. Tích cực giáo dục giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng, tham gia lao động nạo vét kênh mương nội đồng, làm vệ sinh môi trường ở khu dân cư.

Hội Phụ nữ đã thực hiện tốt những chương trình do Trung ương Hội phát động. Công tác kế hoạch hóa gia đình được Hội tuyên truyền rộng rãi cho các hội viên. Hội cũng tham gia công tác phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em. Hàng năm, Hội thường xuyên kết nạp hội viên nhằm củng cố hơn nữa tổ chức Hội. Đội ngũ Ban Chấp hành đoàn kết, thống nhất thực hiện chương trình phụ nữ

giúp nhau làm kinh tế gia đình, giúp đỡ các hộ nghèo vượt qua khó khăn. Vận động quỹ tiết kiệm vì phụ nữ nghèo, giải quyết cho hội viên vay vốn. Khi hội viên được vay vốn, Ban Chấp hành Hội đã hướng dẫn cho chị em sử dụng đồng vốn có hiệu quả. Từ đó góp phần thực hiện xóa đói giảm nghèo và tạo điều kiện cho hội viên gắn bó, xây dựng tổ chức Hội, tham gia tích cực các phong trào do Mặt trận Tổ quốc phát động. Bên cạnh đó, Hội còn tổ chức sinh hoạt thường xuyên và cùng với chính quyền các ngành quan tâm giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi của phụ nữ và trẻ em, tham gia làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở.

Hội Nông dân xã phát huy truyền thống quý báu của Trung ương Hội, hoạt động ngày càng tích cực. Hội không ngừng vượt qua khó khăn về cơ sở vật chất, thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế địa phương, đồng thời giúp hội viên đẩy mạnh sản xuất, thực hiện có hiệu quả quy định của Hội. Hội đã phối hợp với các ban, ngành tổ chức chuyển giao khoa học công nghệ vào quá trình sản xuất. Cùng với Ủy ban nhân dân liên hệ với ngân hàng để vay vốn ưu đãi lãi suất thấp thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo. Hàng năm, Hội không ngừng chăm lo kết nạp hội viên mới, thăm hỏi động viên hội viên lúc khó khăn, củng cố tổ chức, xây dựng Hội ngày càng vững mạnh.

Hội Cựu chiến binh duy trì tốt tổ chức và hoạt động. Giữ vững và phát huy bản chất tốt đẹp của bộ đội cụ Hồ, mỗi đồng chí cựu chiến binh luôn phấn đấu là tấm gương

sáng giáo dục cho thế hệ mai sau. Công tác quản lý phát triển hội viên được thực hiện có hiệu quả, đã kết nạp được nhiều hội viên mới. Các hội viên hăng hái thực hiện mục tiêu kinh tế của địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội. Phát huy truyền thống, Hội đã tích cực quan tâm chăm lo xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, bảo vệ thành quả cách mạng, giáo dục, bồi dưỡng truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Giai đoạn 1995-2000, Đảng bộ xã Liên Minh không ngừng lớn mạnh và làm tốt vai trò lãnh đạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội của xã có nhiều thay đổi tích cực, đời sống nhân dân được nâng cao hơn trước. Những thành tựu đạt được là do sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền và sự nỗ lực phấn đấu của nhân dân trong xã. Kết quả đó tạo động lực thúc đẩy nhân dân Liên Minh vững bước tiến vào thế kỷ XXI.

Bên cạnh những thắng lợi mà nhân dân Liên Minh đạt được, Đảng bộ đã thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế trong quá trình lãnh đạo đó là: Cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm, công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể xã hội còn một số hạn chế.

Qua quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 1995-2000, Đảng bộ xã đã rút ra bài học kinh nghiệm: Phải luôn vận dụng đồng bộ cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước điều hành, nhân dân lao động làm chủ; phát huy dân chủ rộng rãi trong khuôn khổ pháp luật, coi

trọng công tác xây dựng Đảng, thường xuyên có nghị quyết đúng, hợp lòng dân; có bộ máy chính quyền mạnh, tổ chức thực hiện nghiêm túc và coi trọng công tác dân chủ, xây dựng quy chế, lề lối làm việc khoa học và có hiệu quả; mạnh dạn ứng dụng những tiên bộ khoa học - kỹ thuật vào thực tế sản xuất và đời sống, ổn định phát triển kinh tế - xã hội.

Thành quả sau 5 năm (1995-2000) xây dựng và phát triển kinh tế của Liên Minh đã khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng bộ xã. Với tinh thần đoàn kết, nỗ lực vươn lên, Đảng bộ và nhân dân trong xã đã xây dựng diện mạo mới cho quê hương. Trong quá trình lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XI tuy còn gặp nhiều khó khăn nhưng Đảng bộ và nhân dân trong xã đoàn kết một lòng vượt qua mọi thử thách, quyết tâm thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội đề ra. Những khó khăn, hạn chế trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ xã Liên Minh là bài học kinh nghiệm giúp Đảng bộ và nhân dân có phương hướng, biện pháp phát triển phù hợp trong những năm tiếp theo.



Công sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Liên Minh



Nhà bia Tưởng niệm Liệt sỹ xã Liên Minh

báo cáo và thảo luận đó, Đại hội đã xác định mục tiêu tổng quát trong giai đoạn 2000-2005 là: Phát huy sức mạnh của toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong xã, khắc phục khó khăn, tận dụng thời cơ để phát triển kinh tế - xã hội của xã ngày một nhanh hơn; tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xây dựng kết cấu hạ tầng cơ sở; nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giảm tỷ lệ tăng dân số, giảm tỷ lệ hộ nghèo, cải thiện đời sống của nhân dân; củng cố vững chắc quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2000-2005 gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Xuân Nông tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy¹; đồng chí Hoàng Xuân Nguyên được bầu làm Phó Bí thư, được phân công phụ trách công tác chính quyền; đồng chí Nguyễn Đức Toàn là Thường trực Đảng ủy.

Qua 5 năm thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2000-2005, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Liên Minh đã nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thử thách để thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra, đạt được nhiều thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực.

Trên lĩnh vực kinh tế, Đảng bộ và nhân dân xã đã phát huy nội lực, thực hiện công nghiệp hóa nông nghiệp,

1. Trong nhiệm kỳ đồng chí Nguyễn Xuân Nông làm Huyện ủy viên Ban Chấp hành Huyện ủy Võ Nhai.

nông thôn, thay đổi cách nghĩ, cách làm trong thi đua sản xuất; tập trung chỉ đạo phát triển các thành phần kinh tế đưa kinh tế của xã phát triển tương đối toàn diện. Xác định chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong sản xuất nông - lâm nghiệp và phát triển nông thôn là yêu cầu, nhiệm vụ quan trọng, thúc đẩy nền kinh tế - xã hội phát triển, từng bước điều chỉnh, định hướng cho nền kinh tế phát triển một cách phù hợp. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 6%. Thu nhập bình quân theo đầu người tăng lên, đạt 3 triệu đồng/người/năm.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ xã Liên Minh luôn coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của phát triển kinh tế. Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, đưa diện tích cây 1 vụ lên thành 2 vụ. Đồng thời, đưa giống ngắn ngày, năng suất cao vào sản xuất.

Năm 2005, năng suất lúa bình quân đạt 43 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực hàng năm đạt 1.615,6 tấn. Bình quân lương thực đầu người đạt 400 kg/người/năm. Thu nhập bình quân đầu người hàng năm đạt 4.408.000 đồng. Cây màu tăng khá về diện tích và sản lượng, nhất là cây ngô. Sản lượng ngô thương phẩm tăng khoảng 3% so với năm 2000. Giá trị sản phẩm thu được từ nông nghiệp đạt 3.392.550.000 đồng.

Bên cạnh đó, cây chè ở Liên Minh đem lại giá trị kinh tế cao. Là cây trồng chủ yếu, có tiềm năng lớn nên chính quyền xã, các xóm đã tăng cường chỉ đạo thâm canh, chăm bón, thu hái, chế biến đúng kỹ thuật, nhằm đảm bảo chất lượng nên sản phẩm chè búp tươi của xã đạt sản

lượng cao. Trong 5 năm (2000-2005), tổng diện tích chè của xã tăng từ 60ha (năm 2000) lên 168ha (năm 2005). Sản lượng chè bình quân đạt 162 kg/sào/năm. Giá trị sản phẩm thu được từ cây chè đạt 11.809.800.000 đồng.

Về cây đặc sản, sau năm 2000, thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII xã Liên Minh có trên 10ha cây quế. Nhìn chung, cây quế có giá trị kinh tế cao, phù hợp với đất đai của xã. Đây sẽ là một trong những cây mũi nhọn trong nền kinh tế của địa phương.

Trong chăn nuôi, xã Liên Minh đã có bước phát triển khá cả về số lượng và chất lượng. Xã đã phát triển chăn nuôi mở rộng và đa dạng hóa các loại hình. Nhiều hộ gia đình trong xã dùng thức ăn công nghiệp trong chăn nuôi nên đạt hiệu quả kinh tế cao. Đến tháng 5-2005, tổng đàn lợn hàng năm bình quân của xã là 2.600 con. Sản lượng thịt hơi bán trên thị trường đạt 200 tấn. Đến năm 2005, đàn trâu có 1.450 con, giảm so với nghị quyết đề ra 7,41% do diện tích chăn thả bị thu hẹp và có máy cày phục vụ cho sản xuất; đàn bò có 74 con. Đàn gia cầm cơ bản giữ vững số lượng so với năm 2000. Mặc dù năm 2003, dịch cúm gia cầm xuất hiện song do làm tốt công tác kiểm tra, kiểm dịch, kiểm soát nên địa bàn xã không có dịch xảy ra.

Nuôi trồng thủy sản trước năm 2001 chỉ đủ cho tự cung trong hộ gia đình thì đến năm 2005 đã trở thành nguồn cung cấp hàng hóa trên thị trường. Mặc dù sản lượng còn ít nhưng đã góp phần giải quyết được nhu cầu của nhân dân và tăng thu nhập cho một số hộ gia đình.

Sản lượng bình quân thu được đạt 2 tấn/năm. Giá trị sản phẩm thu được đạt 36.000.000 đồng.

Đối với sản xuất ngành nghề, tiểu thủ công nghiệp, Đảng ủy và chính quyền xã đã quan tâm ngay từ đầu nhiệm kỳ và có chính sách để phát triển ngành nghề. Bên cạnh đó, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã tạo điều kiện đưa các nghề mới vào địa phương, giúp nhân dân có thêm việc làm và tăng thu nhập.

Về thương mại dịch vụ, trong 5 năm (2000-2005), xã Liên Minh đã phát triển khá đa dạng các loại hình dịch vụ, phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. Xã đã hình thành loại hình dịch vụ thu mua sản phẩm nông nghiệp, cung cấp vật tư phân bón cho sản xuất, vật liệu xây dựng, thức ăn cho chăn nuôi và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu cho nhân dân.

Trong xây dựng cơ bản, tuy là xã vùng cao gặp nhiều khó khăn nhưng Đảng bộ xã Liên Minh đã cố gắng tận thu ngân sách cùng sự đóng góp của nhân dân và sự hỗ trợ kinh phí của cấp trên để tập trung đầu tư cho xây dựng cơ bản. Nguồn vốn được ưu tiên tập trung đầu tư xây dựng các công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp, các công trình phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tiêu biểu như: đường điện lưới quốc gia với số vốn đầu tư trên 4 tỷ đồng được hoàn thành, công trình trường trung học cơ sở được đầu tư trên 1 tỷ đồng với 12 phòng học, 1 nhà hiệu bộ, 1 nhà ở giáo viên. Trong nhiệm kỳ, xã Liên Minh đã xây dựng được 12 phòng học cho trường tiểu học và 3 lớp học mầm non. Xã Liên Minh

đã đầu tư xây dựng một đập thủy lợi ở xóm Khuân Nang trị giá trên 300 triệu đồng, phục vụ nhu cầu tưới tiêu cho khoảng 15ha.

Công tác thu - chi ngân sách luôn được Đảng bộ, chính quyền xã Liên Minh thực hiện đúng quy định của Nhà nước. Tận thu và tiết kiệm chi, chi đúng luật ngân sách Nhà nước.

Kinh tế phát triển tạo điều kiện thúc đẩy các lĩnh vực văn hóa - xã hội của xã đạt được nhiều thành tựu. Trong nhiệm kỳ, cấp ủy và chính quyền xã luôn quan tâm lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, mục tiêu xã hội. Các hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thanh đã bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đưa chủ trương, đường lối của Đảng đến với nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở khu dân cư”, nhân dân trong xã thực hiện có hiệu quả nếp sống mới trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Vận động nhân dân giữ sạch cảnh quan môi trường, làm đẹp làng, sạch ngõ và có lối sống văn hóa với tinh thần sống vui, sống khỏe, sống đẹp có ích cho đời sống và xã hội. Hàng năm, xã đều tổ chức tiến hành cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa, đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa theo tiêu chuẩn quy định. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện. Số hộ nghèo giảm xuống còn dưới 10%. Tính đến tháng 6-2005, toàn xã có 424 xe máy, 500 ti vi các loại, 126 máy xay xát, 166 máy vò chè, 272 tôn quay chè, 68 máy cày, 26 máy điện thoại, tỷ lệ

hộ dùng điện là 647/881 (đạt 73%); tỷ lệ hộ dùng nước sạch đạt 70%.

Công tác thông tin tuyên truyền hoạt động có hiệu quả, đáp ứng được nhiệm vụ tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân. Phong trào thể dục thể thao, rèn luyện sức khỏe đã được nhân dân hưởng ứng mạnh mẽ. Xã thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể để giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao với nhiều hoạt động đa dạng, phong phú trong những ngày lễ, tết của dân tộc. Những kết quả đạt được đã góp phần nâng cao nhận thức, trình độ dân trí và sức khỏe cho nhân dân.

Bên cạnh đó, công tác giáo dục luôn được Đảng bộ, chính quyền xã quan tâm sát sao và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Cơ sở vật chất phục vụ công tác giáo dục tiếp tục được đầu tư tăng cường. Nhiều phòng học được đầu tư kinh phí tu sửa, phục vụ chất lượng dạy và học. Từ đó, chất lượng giáo dục các cấp học ngày càng được nâng cao. Hàng năm, xã Liên Minh có tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng, trung học dạy nghề không ngừng tăng cao. Công tác phổ cập tiểu học, trung học cơ sở được duy trì đúng độ tuổi và chất lượng được nâng lên qua từng năm. Tháng 9-2003, xã đạt chuẩn phổ cập về giáo dục tiểu học và đến tháng 9-2004 đạt chuẩn về phổ cập trung học cơ sở. Việc giáo dục đạo đức, hướng nghiệp cho học sinh được chú trọng. Tình trạng học sinh bỏ học không còn xảy ra.

Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được thực hiện thường xuyên và có bước phát triển. Trong

5 năm (2000-2005), xây dựng cơ sở vật chất và nâng cao năng lực của cán bộ y tế có nhiều tiến bộ rõ rệt. Công tác phòng trừ dịch bệnh được thực hiện tốt nên trong thời gian qua xã không có bịch bệnh lớn xảy ra. Khám chữa bệnh điều trị ban đầu cho nhân dân có tiến bộ. Trạm y tế xã thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, phòng chống sốt rét. Công tác tiêm chủng mở rộng, uống vitamin cho trẻ em được thực hiện tốt. Ngoài ra, ngành y tế còn tích cực tham gia công tác dân số kế hoạch hóa gia đình nên tạo được sự chuyển biến quan trọng trong nhận thức của nhân dân.

Cùng với phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ luôn chú trọng lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện một cách chặt chẽ, thường xuyên liên tục. Qua đó nâng cao ý thức cảnh giác của cán bộ, đảng viên và nhân dân trước âm mưu bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch trong và ngoài nước. Hàng năm, xã Liên Minh đều duy trì và thực hiện nghiêm các chương trình huấn luyện cho lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên. Việc đăng ký nghĩa vụ quân sự và gọi thanh niên khám tuyển nhập ngũ được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội luôn được cấp ủy, chính quyền xã quan tâm. Phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động và duy trì thường xuyên. Công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức

pháp luật cho nhân dân được đặc biệt quan tâm. Những vụ việc vi phạm về an toàn xã hội đã giảm so với nhiệm kỳ trước. Các tệ nạn xã hội được đấu tranh bài trừ kiên quyết. Phong trào quần chúng đấu tranh tố giác tội phạm, giữ gìn trật tự xã hội được phát huy có hiệu quả.

Trong công tác xây dựng Đảng và chính quyền, Đảng bộ đã xác định và nhận thức rõ công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Đảng ủy đã chỉ đạo cấp ủy chi bộ quan tâm đến công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức, giáo dục nâng cao trình độ lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên. Đảng ủy thường xuyên quán triệt và triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, chính sách của Nhà nước, nghị quyết của tỉnh, huyện. Nghiêm túc xây dựng các chương trình hành động thiết thực, kịp thời tạo ra sự nhất trí về chính trị, tư tưởng trong Đảng bộ để nhân dân tin tưởng vào công cuộc đổi mới của đất nước do Đảng lãnh đạo.

Thông qua kiểm điểm hàng năm, các đợt xét đổi thẻ đảng viên, phát thẻ đảng viên đã nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức Đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đảng bộ đã thực hiện tốt việc phát thẻ và đổi thẻ cho đảng viên theo chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương. Hàng năm, các tổ chức chính trị đã giới thiệu từ 8-12 quần chúng ưu tú. Trong 5 năm (2000-2005), Đảng bộ xã Liên Minh đã kết nạp được 34 đồng chí, nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 133 đồng chí. Bên cạnh đó, công tác cán bộ được quan tâm chỉ đạo, đáp ứng yêu cầu kiện toàn về mặt

số lượng và nâng cao từng bước về mặt chất lượng. Quy trình bố trí cán bộ thực hiện theo hướng dẫn, đảm bảo cơ cấu hợp lý, dân chủ khách quan. Trong nhiệm kỳ, xã Liên Minh đã cử 11 đồng chí học các lớp lý luận, quản lý kinh tế, chuyên môn nghiệp vụ ở các trường trong tỉnh.

Công tác kiểm tra được thực hiện đầy đủ theo quy định của Điều lệ. Chủ động thực hiện các nội dung kiểm tra tập trung, kiểm tra tổ chức, đảng viên có dấu hiệu vi phạm. Đảng ủy tiến hành kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng, cuộc kiểm tra nhằm uốn nắn kịp thời một số sai phạm, nhắc nhở những đồng chí còn thiếu tinh thần trách nhiệm trong công việc. Đồng thời, kiên quyết xử lý những sai phạm, đưa ra khỏi Đảng những đồng chí không còn đủ tư cách.

Hoạt động của khối dân vận được duy trì thường xuyên đều đặn và ngày càng có chuyển biến tích cực. Nội dung hoạt động gắn sự phối kết hợp với các đoàn thể và tập trung cho cơ sở. Thực hiện quy chế dân chủ theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” một cách nghiêm túc. Các vấn đề liên quan đến kinh tế, xây dựng huy động sự đóng góp của nhân dân đều được thảo luận dân chủ và thanh quyết toán công khai.

Trong nhiệm kỳ, hoạt động của Hội đồng nhân dân đã có nhiều cố gắng đổi mới phương thức hoạt động, bám sát nghị quyết của Đảng và xây dựng các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh phù hợp với địa phương. Đảng ủy thường xuyên chăm lo xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh. Đặc biệt là công tác lãnh đạo bầu

cử Hội đồng nhân dân 3 cấp năm 2004 với 100% cử tri đi bầu. Trong 5 năm (2000-2005), hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân xã có đổi mới, công tác giám sát, kiểm tra đôn đốc thực hiện nghị quyết được nâng cao chất lượng và hiệu quả.

Ủy ban nhân dân luôn bám sát các chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Nhà nước để ban hành các văn bản cụ thể, tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế của địa phương. Bên cạnh đó, hoạt động của Ủy ban nhân dân đã có nhiều đổi mới phương thức công tác, thực hiện tốt quy chế làm việc và quy chế dân chủ ở cơ sở, nhằm nâng cao hơn nữa trách nhiệm, vai trò của cá nhân trong việc phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội hàng năm.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân không ngừng được củng cố tổ chức. Trên cơ sở đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đổi mới nội dung và phương thức hoạt động sát thực với nhu cầu và lợi ích của hội viên. Đồng thời, thực hiện tốt công tác dân vận, tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân tham gia xây dựng và thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thực hiện Nghị quyết 09/TU về việc xóa nhà dột nát cho hộ nghèo. Mặt trận Tổ quốc đã thực hiện tốt đề án 304 của tỉnh Thái Nguyên về tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở cơ sở đạt hiệu quả cao.

Hoạt động của các đoàn thể luôn bám sát chủ trương đường lối của Đảng, phù hợp với tính chất, nhiệm vụ như phong trào: “Người cao tuổi mẫu mực” của Hội Người cao tuổi, “Phụ nữ giúp nhau xóa đói, giảm nghèo” của Hội Phụ nữ, “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi” của Hội Nông dân, “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước” của Đoàn Thanh niên... Các phong trào trên đều đạt kế hoạch, chỉ tiêu huyện giao, đồng thời góp phần to lớn trong việc cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của các hội viên.

Hội Cựu chiến binh luôn tự lực, tự cường vượt khó vươn lên cùng Đảng và nhân dân xây dựng kinh tế, chính trị, quốc phòng - an ninh, góp phần xây dựng quê hương theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Hội luôn được các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo sát sao, tạo mọi điều kiện để phong trào công tác phát triển.

Như vậy, trải qua 5 năm (2000-2005), Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ lần thứ XII đã đề ra. Các mục tiêu kinh tế cơ bản đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Các hoạt động văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện. Công tác quản lý và điều hành của chính quyền đã có nhiều tiến bộ. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được duy trì và phát huy. Bên cạnh những thành tựu đạt được, quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ và chính quyền xã Liên Minh còn tồn tại một số thiếu sót:

sự chuyển dịch cơ cấu sản xuất trong nông nghiệp còn chậm, chưa tạo ra được những sản phẩm có năng suất, chất lượng cao, các ngành nghề dịch vụ chưa phát triển tương xứng với tiềm năng của địa phương... Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh đã không ngừng vươn lên để xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.

Tiếp nối truyền thống của quê hương, phát huy những kết quả đã đạt được trong những năm đổi mới, vận dụng những kinh nghiệm được đúc kết từ thực tiễn lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, Đảng bộ Liên Minh tiếp tục phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ 2005-2010.

II. ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2005-2015)

Trước những kết quả đã đạt được, năm 2005, Đại hội Đảng bộ xã Liên Minh lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2005-2010) được tiến hành. Đại hội đã đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2000-2005 trên từng lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng. Đồng thời, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2005-2010 là: Tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, giữ vững ổn định chính trị, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại

hóa nông nghiệp, nông thôn; đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, mở mang thêm ngành nghề để tăng giá trị thu nhập và giải quyết việc làm cho người lao động... Khai thác có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển, đảm bảo tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng các hoạt động trong xã hội. Kết hợp phát triển kinh tế xã hội với quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh.

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Hoàng Xuân Nguyên được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Xuân Nông¹ làm Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Thượng làm Thường trực Đảng ủy.

Từ ngày 18 đến ngày 25-4-2006, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X được tổ chức trọng thể tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã đề ra những chủ trương lớn nhằm “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; tiếp tục đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới; sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển”. Đại hội X của Đảng đã đề ra mục tiêu cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, đến năm 2010 phải thực hiện 2 nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược là: làm chuyển biến tích cực công tác xây dựng chính đôn

1. Đồng chí Nguyễn Xuân Nông được bầu vào Ban Chấp hành Huyện ủy, đồng thời đồng chí làm Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Đảng; sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển; tạo cơ sở, nền tảng đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng, nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ xã Liên Minh đã nỗ lực không ngừng, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, triển khai phổ biến nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng đến các tầng lớp nhân dân, đưa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp vào cuộc sống. Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân ra sức phấn đấu thi đua thực hiện phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2005-2010 đã đề ra. Được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ xã, sự chỉ đạo điều hành của chính quyền và sự vận động, tuyên truyền của các đoàn thể quần chúng; sự quyết tâm, nỗ lực của nhân dân Liên Minh, kinh tế xã tiếp tục phát triển vững chắc, văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, hệ thống chính trị được chú trọng xây dựng, diện mạo quê hương Liên Minh có nhiều khởi sắc.

Ngày 1-8-2005, xã Liên Minh vinh dự đón đồng chí Nông Đức Mạnh - Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam về nói chuyện lịch sử với nhân dân trong xã tại nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh và cơ quan Trung ương làm việc trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp ở xóm Vang xã Liên Minh. Sau buổi nói chuyện, đồng chí Nông Đức Mạnh đã trồng cây đa lưu niệm. Tháng 12-2005, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Liên Minh đã vinh dự được Đảng, Nhà

nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ chống Pháp.

Trong 5 năm (2005-2010), nền kinh tế xã Liên Minh có sự thay đổi nhanh chóng. Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể của huyện về công tác chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Đồng thời, đẩy mạnh áp dụng những tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, chủ động tuyên truyền phổ biến cho nhân dân về phòng trừ sâu bệnh được kịp thời. Đặc biệt, xã Liên Minh đã đưa những giống cây trồng cho năng suất cao vào sản xuất, tăng cường đầu tư xây dựng, sửa chữa hệ thống đập và mương cấp thoát nước. Với những biện pháp tích cực đó, năng suất lúa tăng từ 41 tạ/ha (năm 2005) lên 45 tạ/ha (năm 2010). Sản lượng ngô tăng từ 594 tấn (năm 2005) lên 634 tấn (năm 2010). Tổng sản lượng lương thực có hạt tăng từ 1.750 tấn (năm 2005) lên 2.044 tấn (năm 2010). Bình quân lương thực đầu người liên tục tăng qua các năm. Bình quân lương thực đầu người năm 2005 là 400 kg/người; năm 2010 tăng lên 483 kg/người.

Lĩnh vực chăn nuôi luôn được Đảng ủy và chính quyền xã Liên Minh luôn quan tâm phát triển. Các mô hình chăn nuôi ngày càng được mở rộng. Nhiều hộ gia đình trong xã đầu tư sản xuất theo hướng mô hình chăn nuôi lợn nái, trâu, bò sinh sản gắn với nhu cầu tiêu thụ của thị trường. Tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã ổn định. Công tác phòng chống dịch bệnh được chú trọng quan tâm cùng với sự chủ động phòng ngừa dịch bệnh của

nhân dân nên trong 5 năm (2005-2010) trên địa bàn xã không có dịch bệnh lớn xảy ra.

Đàn lợn được duy trì ở mức 1.800-2.000 con/năm; đàn gia cầm tăng lên từ 25.000 con (năm 2005) lên 27.344 con (năm 2010). Đàn trâu có chiều hướng giảm từ 1.560 con (năm 2005) xuống còn 941 con (năm 2010) do thiếu bãi chăn thả và nhân dân chuyển sang mua máy cày, bừa mi ni phục vụ cho việc cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp. Đàn bò có chiều hướng tăng từ 110 con (năm 2005) lên 150 con (năm 2010).

Bên cạnh đó, cây chè là cây chủ lực của địa phương nên được Đảng ủy xã chăm lo phát triển. Diện tích trồng chè liên tục tăng từ 247ha (năm 2005) lên 300,75ha (năm 2010). Do áp dụng những tiến bộ của khoa học - kỹ thuật nên sản lượng chè búp tươi tăng từ 800 tấn (năm 2005) lên 1.300 tấn (năm 2010). Nhờ đó, đời sống và thu nhập của nhân dân địa phương không ngừng được nâng cao.

Về lâm nghiệp, diện tích rừng được Đảng ủy, chính quyền xã Liên Minh quan tâm đầu tư, trồng theo các dự án. Diện tích rừng tăng từ 73,66ha (năm 2005) lên 327,2ha (năm 2010). Đảng ủy xã thường xuyên chỉ đạo công tác tuyên truyền tới nhân dân việc quản lý, chăm sóc và bảo vệ rừng để không có vụ cháy lớn xảy ra. Xã Liên Minh luôn thực hiện tốt công tác khai thác gỗ vườn rừng hợp lý, góp phần thúc đẩy kinh tế vườn rừng phát triển và nâng cao độ che phủ đất trống, đồi núi trọc ở địa phương.

Cùng với tăng trưởng của nền kinh tế, công tác xây dựng cơ bản, công tác thủy lợi, địa chính cũng đạt được

nhiều thành tựu. Đảng ủy và chính quyền xã luôn thực hiện tốt công tác quản lý đất đai trên địa bàn theo quy định của Luật đất đai. Đồng thời, xử lý kịp thời các vụ vi phạm, tranh chấp đất đai không để xảy ra hiện tượng khiếu kiện vượt cấp. Công tác giao thông thủy lợi đã góp phần tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Các tuyến đường liên thôn, liên xã được tu sửa, nạo vét kênh mương đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Hoạt động ngân sách tài chính, tín dụng luôn được xã Liên Minh thực hiện đúng luật và hợp lý. Là một xã còn khó khăn nên đã ảnh hưởng một phần đến việc xây dựng cơ sở hạ tầng và chi tiêu cho các hoạt động của địa phương. Trước những khó khăn đó, Đảng ủy đã chỉ đạo chặt chẽ chính quyền thực hiện thu, chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả và bảo đảm cân đối, phục vụ kịp thời các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn xã.

Bên cạnh thúc đẩy và phát triển kinh tế, sự nghiệp văn hóa - xã hội cũng được Đảng bộ quan tâm, lãnh đạo và tổ chức thực hiện đạt nhiều kết quả tích cực. Các hoạt động văn hóa - xã hội được xã hội hóa và có những tiến bộ mới, đời sống tinh thần của nhân dân ngày càng phong phú và nâng cao.

Công tác giáo dục được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể xã hội quan tâm thường xuyên. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của trường học được tăng cường xây dựng. Không chỉ đầu tư trang thiết bị cho các cấp học mà đội

ngũ giáo viên và cán bộ quản lý của các nhà trường ngày càng được nâng cao về trình độ chuyên môn nghiệp vụ và chính trị. Nhiều giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua, giáo viên dạy giỏi cấp huyện. Chất lượng giáo dục ở các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở xã ngày càng được nâng cao. Các nhà trường luôn thực hiện tốt các cuộc vận động “Hai không”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động. Kết quả sau 5 năm (2005-2010), xã Liên Minh có tỷ lệ học sinh khá, giỏi các cấp học mỗi năm một tăng. Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp cao, đảm bảo chất lượng. Xã Liên Minh đã hoàn thành và duy trì tốt kết quả phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở.

Trên lĩnh vực y tế, dân số, Đảng bộ và chính quyền xã Liên Minh không ngừng quan tâm nhằm nâng cao chất lượng chăm lo sức khỏe cho nhân dân. Trạm y tế thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia về chăm sóc sức khỏe cộng đồng, chương trình “Chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em”, chương trình “Dân số gia đình và trẻ em”, chương trình tiêm chủng mở rộng. Tuyên truyền và kiểm tra nghiêm công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, mở các lớp tập huấn về công tác truyền thông cho đội ngũ y tế thôn xóm. Trạm y tế đã thực hiện có hiệu quả công tác khám chữa bệnh và cấp thuốc cho trẻ em dưới 6 tuổi. Năm 2008, xã Liên Minh được công nhận đạt chuẩn Quốc gia về y tế.

Công tác xóa đói giảm nghèo và thực hiện chính sách xã hội được thực hiện có hiệu quả, quan tâm đầy đủ đến các gia đình chính sách, những người có công với cách mạng, thể hiện truyền thống “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” của quê hương. Đảng bộ xã đã tạo điều kiện cho các hộ nghèo vay vốn, từng bước giải quyết việc làm cho nhân dân thông qua việc phát triển ngành nghề, các dự án vay vốn sản xuất và xuất khẩu lao động. Nhờ có sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng bộ, chính quyền xã Liên Minh nên tỷ lệ hộ nghèo của xã đã giảm từ 62% (năm 2005) xuống còn 35,25% (năm 2010).

Ngoài ra, Đảng bộ, chính quyền xã Liên Minh còn thực hiện tốt chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công và các đối tượng xã hội khác. Đời sống của các gia đình chính sách tiếp tục được nâng lên. Trong những ngày lễ, tết, đặc biệt là ngày 27-7, Đảng bộ tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà cho các gia đình chính sách, người có công với cách mạng. Việc chi trả các chế độ chính sách được xã thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng, đúng thời gian quy định.

Hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao có nhiều tiến bộ, nhất là trong đời sống văn hóa cơ sở. Nhân dân xã Liên Minh tích cực thực hiện phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, cơ quan và trường học văn hóa, nếp sống văn minh. Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” nên nhân dân Liên Minh đã hạn chế và bãi bỏ một số tục lệ gây tốn kém. Phong trào thể dục, thể thao của nhân dân trong 5 năm (2005-2010) có chuyển biến tích cực. Từ các phong trào thể thao

quần chúng đã phát triển nhiều nhân tố mới để đào tạo bồi dưỡng nhân ra diện rộng. Xã thường xuyên tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong các ngày lễ, tết của dân tộc như bóng đá, cầu lông, cờ tướng, kéo co... Hệ thống thông tin tuyên truyền được Đảng bộ xã Liên Minh quan tâm, tăng cường chỉ đạo đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao chất lượng nhằm kịp thời đưa tới nhân dân các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương.

Trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh, Đảng bộ và chính quyền xã đặc biệt quan tâm và luôn coi đây là nhiệm vụ quan trọng. Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh giáo dục ý thức quốc phòng toàn dân, nâng cao nhận thức về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Từ đó, giúp nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về âm mưu, bản chất của các thế lực thù địch. Xã Liên Minh đã làm tốt công tác tập huấn bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ và lực lượng dân quân tự vệ. Đảng bộ đã chỉ đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, đồng thời, đẩy mạnh xây dựng cụm cơ sở vững mạnh toàn diện, an toàn làm chủ. Hoạt động tổ chức huấn luyện quân sự cho lực lượng nòng cốt và quân dự bị được đẩy mạnh. Hàng năm, xã đều hoàn thành tốt chỉ tiêu khám tuyển nghĩa vụ quân sự do cấp trên giao.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của xã trong 5 năm (2005-2010) cơ bản được ổn định và giữ vững. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn

xã hội trên địa bàn xã có những chuyển biến tích cực. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được nhân rộng ở các thôn xóm, lực lượng an ninh đã tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban thành lập các cụm an ninh khu vực “Liên - Hợp - Xuân - Tân”, tổ an ninh tự quản. Trong 5 năm, xã Liên Minh đã xử lý các vụ vi phạm hành chính về các tội đánh nhau, trộm cắp, đánh bạc. Lực lượng an ninh xã Liên Minh kết hợp với công an huyện Yên Thế bắt 1 vụ bạc tại xóm Nác, tạm giữ hơn 30 đối tượng thu trên 30 triệu tiền đánh bạc, thu giữ các phương tiện như điện thoại di động, xe máy và các phương tiện phục vụ đánh bạc. Lực lượng công an xã đã xây dựng được trận tuyến lòng dân, tăng thêm niềm tin tưởng của nhân dân các dân tộc trong xã với lực lượng an ninh xã nhà. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được Đảng bộ xã chú trọng, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư của công dân được xã thực hiện tốt, không để xảy ra khiếu nại đông người, góp phần giữ vững trật tự, kỷ cương, phát huy dân chủ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Trong công tác chính trị tư tưởng, cấp ủy Đảng đã quan tâm, tổ chức thực hiện tốt việc nghiên cứu học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết Trung ương khóa X, các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy một cách nghiêm túc, kịp thời. Đảng bộ xã đã đổi mới một bước phương pháp học tập, gắn việc học tập nghị quyết với việc xây dựng và triển khai chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ, chi

bộ. Do đó, chỉ thị, nghị quyết của Đảng đã nhanh chóng đi vào cuộc sống, trở thành phong trào cách mạng sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Thông qua công tác tư tưởng đã góp phần giáo dục đạo đức cách mạng, tạo sự ổn định về chính trị, đồng thuận về tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, đồng thời, nâng cao bản lĩnh chính trị, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

Công tác tổ chức, xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ quan tâm, chỉ đạo sát sao, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt nên đã tập trung lãnh đạo đạt kết quả toàn diện trên các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Cấp ủy đã thực hiện nghiêm túc cuộc vận động “Xây dựng và chỉnh đốn Đảng” góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng. Đảng bộ đã tích cực củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Đảng đến từng chi bộ nhằm tăng cường hơn nữa năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và từng đảng viên. Đảng bộ đã phân công nhiệm vụ cho các chi bộ kịp thời xây dựng quy chế làm việc, duy trì chế độ và chất lượng sinh hoạt Đảng, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao tự phê và phê bình, kiểm tra đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. Việc đánh giá chất lượng tổ chức và đảng viên được diễn ra hàng năm, đảm bảo đúng nguyên tắc.

Trong 5 năm (2005-2010), xã Liên Minh đã có 11 chi bộ trong sạch vững mạnh (đạt 91,7%), 1 chi bộ khá. Về đảng viên, bình quân hàng năm có 17 đồng chí hoàn

thành xuất sắc nhiệm vụ; 116 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ và 4 đồng chí hoàn thành nhiệm vụ. Đến năm 2010, Đảng bộ có 132 đảng viên sinh hoạt tại 12 tổ chức chi bộ Đảng.

Trong công tác cán bộ, Đảng bộ xã Liên Minh rất chú trọng đào tạo bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ trẻ có đủ phẩm chất. Trong 5 năm (2005-2010), Đảng bộ xã đã có 39 đồng chí được gửi đi đào tạo.

Công tác phát triển đảng viên là nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ. Đảng bộ đã tích cực bồi dưỡng giúp đỡ kết nạp vào Đảng được 46 đảng viên mới. Bên cạnh đó, Đảng bộ đã gửi đi học 50 đoàn viên ưu tú.

Cùng với việc chú trọng phát triển Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng cũng được tăng cường, tiến hành thường xuyên. Đảng bộ xã Liên Minh đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết, Điều lệ Đảng, việc giữ vững kỷ cương của Đảng. Ủy ban Kiểm tra Đảng tiến hành kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, góp phần đẩy mạnh cuộc vận động đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã kiểm tra 18 lượt tổ chức Đảng, chấn chỉnh về nề nếp sinh hoạt, thực hiện quy chế của cấp ủy, nghị quyết của Đảng. Thông qua kiểm tra, cấp ủy đã xử lý kỷ luật 3 đồng chí, trong đó khai trừ 2 đồng chí; cảnh cáo 1 đồng chí; đề nghị xóa tên 2 đồng chí không còn đủ tiêu chuẩn đảng viên. Việc giải quyết được tiến hành kịp thời, sáng tỏ và xử lý kỷ luật đúng mức để tạo niềm tin cho đồng chí và quần chúng nhân dân.

Công tác dân vận được Đảng bộ xã Liên Minh quan tâm chú ý. Các chi thị, nghị quyết của Đảng được triển khai sâu rộng đến cán bộ đảng viên và nhân dân. Công tác dân vận đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương đề vận động nhân dân tham gia đường lối, chủ trương của Đảng. Hệ thống dân vận các cấp tiếp tục được kiện toàn củng cố. Nội dung và phương pháp vận động quần chúng tiếp tục được đổi mới đi sâu vào cơ sở, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân.

Bộ máy chính quyền không ngừng được củng cố. Hội đồng nhân dân đã đổi mới một bước nội dung và hình thức hoạt động thường trực. Các đại biểu Hội đồng nhân dân đã thực hiện tốt hơn chức năng theo luật định, nhất là trong việc giám sát, chuẩn bị nội dung chương trình kỳ họp, phối hợp giải quyết kiến nghị của cử tri. Bộ máy chính quyền được củng cố, kiện toàn. Công tác quản lý Nhà nước và hoạt động điều hành của Ủy ban nhân dân từng bước được đổi mới, phát huy có hiệu quả chức năng quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, năng động hơn trong việc cụ thể hóa nghị quyết của cấp ủy, của Hội đồng nhân dân. Quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện và phát huy khá tốt. Nhân dân trong xã được trực tiếp bàn và quyết định nhiều công việc quan trọng.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị của xã thường xuyên được củng cố và kiện toàn về hệ thống tổ chức. Trong 5 năm (2005-2010), số hội viên, đoàn viên trong các đoàn thể đều tăng.

Không chỉ chú trọng phát triển số lượng, nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các

đoàn thể chính trị ngày một đổi mới nhằm nâng cao hiệu quả trong vận động và tập hợp quần chúng thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Nhiều phong trào do Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức xã hội phát động đều được đông đảo đoàn viên, hội viên hưởng ứng và trở thành phong trào quần chúng sâu rộng như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Phong trào thi đua hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi”, “Phong trào phụ nữ giúp nhau làm kinh tế”, “Phong trào thanh niên lập nghiệp và tuổi trẻ giữ nước”.

Nhìn chung, trong 5 năm (2005-2010), Đảng bộ Liên Minh đã phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII, đạt được kết quả tương đối toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Tình hình chính trị ổn định, kinh tế tăng trưởng khá, văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ. Tình hình quốc phòng - an ninh được ổn định giữ vững, đời sống nhân dân được nâng lên. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng vững mạnh, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được chú trọng. Vì vậy, các chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIII đề ra cơ bản được hoàn thành, một số chỉ tiêu hoàn thành vượt mức. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, còn những hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ nghị quyết Đại hội đã đề ra.

Trong lĩnh vực kinh tế, chuyển dịch cơ cấu chưa toàn diện, nông nghiệp còn chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu

ngành. Sản xuất vụ đông chưa phát triển tương xứng với tiềm năng của xã. Một số cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao chậm mở rộng sản xuất.

Về văn hóa, xã hội chưa phát triển toàn diện. Chất lượng xây dựng làng văn hóa chuyên biến chậm. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng có lúc, có nơi chưa được chú trọng. Một số ít đảng viên còn bảo thủ, tính tiên phong gương mẫu chưa cao.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chưa thực sự hấp dẫn. Trong nhiệm kỳ mới, toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân Liên Minh quyết tâm phát huy những thành tựu đã đạt được, khắc phục những hạn chế để xây dựng quê hương Liên Minh ngày càng giàu mạnh hơn.

Từ những kết quả đạt được, những khuyết điểm còn tồn tại trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong 5 năm (2005-2010), có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là, Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh luôn phát huy truyền thống đoàn kết thống nhất. Đảng bộ, chính quyền xã đã có đội ngũ cán bộ vừa có năng lực chuyên môn vừa có phẩm chất chính trị, năng động, sáng tạo trong cơ chế mới.

Hai là, thông qua thực tiễn lãnh đạo, Đảng bộ đã tích lũy được kinh nghiệm, đề ra những chủ trương, biện pháp chỉ đạo sát đúng với điều kiện cụ thể của địa phương. Ban Chấp hành Đảng bộ và đa số các tổ chức Đảng đã thể hiện tính năng động sáng tạo trong thực hiện cơ chế mới, tìm

tôi thực hiện các chương trình trọng điểm về phát triển kinh tế, lấy phát triển nông nghiệp làm trọng tâm.

Ba là, thường xuyên chăm lo chính đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, đồng thời không ngừng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực và phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị cho cán bộ.

Hướng đến kỷ niệm 65 năm ngày Cách mạng tháng Tám thành công, Quốc khánh 2-9, 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tháng 6-2010, Đảng bộ xã Liên Minh tiến hành Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIV. Tham dự Đại hội có 133 đảng viên. Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá các mặt công tác trong nhiệm kỳ 2005-2010 và đề ra phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ mới. Đại hội nhận định bước sang giai đoạn thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh có những thuận lợi cơ bản là: Đất nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đã đạt được những thành tựu quan trọng, nhất là thành tựu hơn 20 năm đổi mới, cụ thể là: chuyển dịch cơ cấu kinh tế, bước tiến trong xây dựng cơ sở hạ tầng, kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Những thành tựu đó sẽ làm tiền đề để Đảng bộ bước vào thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới.

Đại hội đề ra mục tiêu chung để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Liên Minh thực hiện là: Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa; khai thác có hiệu quả các

nguồn lực phát triển, đảm bảo tăng trưởng kinh tế với tốc độ cao; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về các hoạt động văn hóa - xã hội; nâng cao đời sống nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

Bên cạnh đó, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIV đã đề ra mục tiêu cụ thể trên các lĩnh vực đến năm 2015.

Về kinh tế:

- Tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt 9%.
- Tổng sản lượng lương thực là 2.420 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 500 kg/người. Sản lượng chè búp tươi từ 1.300-2.000 tấn/năm. Diện tích trồng rừng mới 550ha.
- Giá trị sản xuất 1ha canh tác đến năm 2015 đạt 50 triệu đồng.
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 11 triệu đồng.

Về văn hóa - xã hội:

- Giữ vững danh hiệu phổ cập giáo dục đúng độ tuổi. Phân đầu năm 2015 xây dựng trường Tiểu học Liên Minh đạt chuẩn Quốc gia.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm mỗi năm từ 5-7%.
- Phân đầu hàng năm, xã có 80% số hộ gia đình đạt gia đình văn hóa, 60% số xóm đạt văn hóa và khu dân cư tiên tiến, 100% cơ quan đạt cơ quan văn hóa.

Về quốc phòng - an ninh

- Thực hiện tốt luật nghĩa vụ quân sự, gọi thanh niên nhập ngũ đủ chỉ tiêu đúng luật. Tổ chức huấn luyện quân sự hàng năm theo quy định.

- Quan tâm chỉ đạo xây dựng thế trận an ninh nhân dân, lấy lực lượng công an nhân dân làm nòng cốt. Thúc đẩy hoạt động của các tổ chức an ninh trật tự, xã hội bảo đảm an ninh trên địa bàn xã.

Về công tác xây dựng Đảng và các tổ chức đoàn thể:

- Có 80% trở lên tổ các chi bộ trực thuộc đạt trong sạch vững mạnh. Giữ vững Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong nhiệm kỳ đạt trong sạch vững mạnh.

Đại hội nhiệm kỳ 2010-2015, bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ. Đồng chí Hoàng Xuân Nguyên được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Xuân Nông được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Thượng làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.

Nhiệm kỳ 2010-2015 là nhiệm kỳ đất nước ta đang trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa toàn diện. Với những mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra trước mắt tuy có nhiều thuận lợi, đồng thời cũng không ít khó khăn, thử thách, song Đảng bộ và nhân dân Liên Minh đã có nhiều cố gắng nhằm hoàn thành những kế hoạch đề ra.

Từ năm 2010-2015, kinh tế của xã có bước phát triển toàn diện và tương đối ổn định. Tổng sản lượng lương

thực có hạt năm 2010 là 2.044 tấn, đến năm 2014 đạt là 2.641,6 tấn, bằng 129% so với năm 2010. Bình quân lương thực đầu người năm 2010 đạt 463kg/người/năm, năm 2014 đạt 554,9kg/người/năm, bằng 119% so với năm 2010. Giá trị sản xuất bình quân/1ha đất trồng trọt, năm 2010 là 40 triệu đồng/1ha, đến năm 2015 ước đạt 52 triệu đồng/1ha, so với năm 2010 bằng 130%.

Trong chăn nuôi, công tác phòng chống dịch bệnh được chú trọng quan tâm. Hàng năm, các hộ gia đình tiến hành tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm đạt 100% kế hoạch đề ra. Tổng đàn gia súc, gia cầm biến đổi mạnh, tổng đàn trâu, bò năm 2010 là 1.091 con đến tháng 5/2015 đàn trâu còn 500 con, đàn bò còn 92 con giảm 499 con so với năm 2010, nguyên nhân giảm do diện tích chăn thả bị thu hẹp, nhân dân chuyển sang sử dụng máy cày mini, số lượng đàn gia cầm tăng nhẹ, đàn lợn phát triển ổn định 2.500-2.700 con, tổng đàn gia cầm 27.000 con, đàn dê 380 con. Sản lượng thịt hơi các loại đạt 282 tấn/năm. Thủy sản nuôi trồng với diện tích khoảng 7ha, sản lượng đạt 5 tấn/năm.

Đảng bộ và chính quyền xã Liên Minh không ngừng quan tâm đầu tư, phát triển cây chè. Trong nhiệm kỳ 2010-2015 đã trồng mới và trồng lại được 104,25ha chè cảnh, chú trọng thay thế các giống chè cũ bằng các giống chè mới chất lượng cao. Tính đến năm 2015 trong toàn xã diện tích chè ước đạt 405ha, sản lượng chè năm sau luôn cao hơn năm trước (năm 2010 là 1.300 tấn chè búp tươi, đến năm 2015 ước đạt 1.840 tấn, bằng 141% so với năm 2010).

Công tác trồng rừng được Đảng ủy và chính quyền quan tâm chỉ đạo sát sao. Hàng năm, Đảng ủy tổ chức tuyên truyền vận động các hộ gia đình có rừng chăm sóc và bảo vệ rừng. Cùng với đó, Đảng ủy đã chỉ đạo việc xây dựng phương án, tổ chức thực hiện tốt công tác phòng chống cháy rừng. Trong 5 năm (2010-2015) trồng mới được 1.326,9ha rừng. Công tác quản lý, bảo vệ, phòng chống cháy rừng được tập trung chỉ đạo có hiệu quả, việc kiểm tra phát hiện xử lý, ngăn chặn các vụ vi phạm lâm luật được thực hiện thường xuyên, đẩy lùi nạn khai thác vận chuyển lâm sản trái phép và săn bắn động vật rừng; tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2015 đạt 70%, vượt chỉ tiêu nghị quyết Đại hội.

Kinh tế phát triển tạo điều kiện cho Liên Minh đầu tư xây dựng, tu sửa các công trình văn hóa, xã hội của xã. Trong 5 năm (2010-2015), xã đã tiến hành đầu tư xây dựng thêm nhiều phòng học như trường tiểu học 2 tầng (xóm Thâm); 5 phòng học (xóm Nhâu); trường mầm non Khuân Nang... đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác giáo dục, y tế, hệ thống công sở, đường giao thông, nhà văn hóa... Đặc biệt là tuyến đường Ngọc Mỹ đi Đồng Xa (xóm Vang), công trình nước sinh hoạt tập trung thuộc chương trình 134 tại xóm Khuân Nang và công trình trường mầm non Liên Minh đang được thi công xây dựng. Năm 2014, xã Liên Minh tiến hành nghiệm thu và đưa vào sử dụng tuyến đường xóm Thâm đi rừng Khuân Mánh, Trường mầm non xã Liên Minh, công trình Đập và kênh mương Đồng Giáo xóm Vang. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng tuyến đường Trảng Xá đi Đèo Nhâu, khởi công xây

dựng công trình Đập, kênh mương xóm Nho, giải phóng xong mặt bằng để khởi công xây dựng tuyến đường Đồng Danh xã Tràng Xá đi xóm Kẹ xã Liên Minh, đăng ký các danh mục công trình đề nghị Nhà nước hỗ trợ xi măng làm đường giao thông nông thôn, xây mới nhà văn hóa xóm Nác, xóm Khuân Đã và sửa chữa nhà văn hóa xóm Vang. Trong 5 năm (2010-2015) tổng số công trình, dự án xây dựng cơ sở hạ tầng thực hiện trên địa bàn xã là 21 công trình với tổng vốn đầu tư là 65.890.939.000 đồng.

Đảng bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền xây dựng nông thôn mới trong toàn xã, thành lập ban chỉ đạo, ban quản lý chương trình xây dựng nông thôn mới. Hàng năm thực hiện tốt việc phân bổ xi măng, vốn thuộc ngân sách Nhà nước cho xã xây dựng đường giao thông nông thôn. Đến hết năm 2014 xã đã đạt 7/19 tiêu chí gồm (tiêu chí số 01 quy hoạch và phát triển quy hoạch; tiêu chí số 7 chợ nông thôn; tiêu chí số 8 bưu điện; tiêu chí số 12 cơ cấu lao động; tiêu chí số 13 hình thức tổ chức sản xuất; tiêu chí số 15 y tế; tiêu chí số 17 môi trường).

Về văn hóa - xã hội: Đảng bộ, chính quyền quan tâm chỉ đạo, đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt học tốt”, thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy cô là một tấm gương đạo đức tự học, sáng tạo” tích cực xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, tỷ lệ lên lớp hàng năm đạt 99%, tỷ lệ học sinh khá, giỏi đạt 52,5%, duy trì sĩ số đạt 98%.

Chất lượng đội ngũ giáo viên và lãnh đạo quản lý đạt chuẩn và trên chuẩn. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa huy động các nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất mua sắm bàn ghế và đồ chơi cho học sinh...

Duy trì phổ cập giáo dục trung học cơ sở, đạt phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2, đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2014.

Trong công tác y tế, xã đã tổ chức triển khai tốt các chương trình y tế như: tiêm chủng mở rộng, công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh được chú trọng, tổ chức cho các cháu uống Vitamin A, cân, đo trẻ, uống thuốc giun... được duy trì. Năm 2014, trên địa bàn xã đã xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm do ăn phải nấm độc, 3 người xóm Ngọc Mỹ và 2 người xóm Vang, số người tử vong 4/5 người là bà Vũ Thị Hồi, Lý Thị Thơm, cháu Lý Minh Khôi, Lý Thị Thùy, còn ông Triệu Nho Phú đã bình phục. Ủy ban nhân dân xã Liên Minh đã tiến hành thăm hỏi, động viên kịp thời và hỗ trợ mai táng cho các nạn nhân với tổng chi cho thăm hỏi, đám hiếu bằng 9.000.000 đồng.

Công tác truyền thông dân số, kế hoạch hóa gia đình cho nhân dân không sinh con thứ 3 được tiến hành thường xuyên trong các tổ chức đoàn thể.

Công tác chính sách xã hội được Đảng ủy và chính quyền xã quan tâm, giải quyết tốt. Trong 2 năm, Đảng bộ đã chỉ đạo công tác tổ chức giúp đỡ các gia đình nghèo có tết no ấm; kịp thời chi trả tiền chính sách cho các đối tượng thương binh, bệnh binh, và các đối tượng khác,

đảm bảo đúng chế độ theo quy định của Nhà nước. Tỷ lệ hộ nghèo năm 2010 chiếm 55% đến năm 2015 giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 29,9%.

Chính sách dân tộc đối với đồng bào dân tộc thiểu số được triển khai thực hiện có hiệu quả. Đến năm 2015 4/5 xóm, bản người dân tộc thiểu số có đường giao thông đến trung tâm xóm, cơ bản xóa nhà tạm trong đồng bào dân tộc, đời sống đồng bào dân tộc ổn định và từng bước phát triển, vai trò của người uy tín trong đồng bào dân tộc được phát huy.

Trong công tác quốc phòng - an ninh, Đảng ủy đã xây dựng Nghị quyết công tác quốc phòng - an ninh và nghị quyết chuyên đề về quân sự, quốc phòng; nghị quyết công tác tuyển quân để tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân từ xã đến xóm đối với công tác quân sự quốc phòng. Đảng bộ, chính quyền xã Liên Minh chỉ đạo thực hiện tốt cuộc diễn tập ZT10, ZT11, ZT12, ZT13, ZT14. Huy động đông đảo nhân dân tham gia diễn tập trong 5 ngày để tu sửa, làm mới các tuyến đường liên thôn. Đồng thời, thường xuyên rà soát thực lực thanh niên trong độ tuổi để khám tuyển nghĩa vụ quân sự, tổ chức gặp mặt, tặng quà động viên và đưa thanh niên lên đường nhập ngũ, bổ sung hoàn chỉnh kế hoạch xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên theo đúng kế hoạch.

Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. An ninh chính trị, an ninh nông thôn được đảm bảo ổn định

trong các ngày tết, ngày lễ trọng đại của Đảng và đất nước. Bên cạnh đó, Đảng ủy, chính quyền xã luôn quan tâm đến công tác tuyên truyền đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông trên hệ thống đài truyền thanh của xã. Từ đó, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã ngày càng được giữ vững.

Công tác chính trị tư tưởng có nhiều cố gắng, bám sát nhiệm vụ trọng tâm của Đảng ủy đề ra, kịp thời tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến từng người dân.

Hàng năm, Đảng ủy đã lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu và kế hoạch tổ chức các hoạt động lễ hội đáp ứng yêu cầu đời sống tinh thần cho nhân dân. Hoạt động văn hóa, thông tin tuyên truyền, tập trung tổ chức các hoạt động tuyên truyền mừng Đảng, mừng xuân, tuyên truyền kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3-2). Bên cạnh đó, tổ chức các hoạt động chào mừng chiến thắng ngày 30-4 thống nhất đất nước, chiến thắng Điện Biên Phủ (7-5), Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh (2-9). Tổ chức đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, chỉ đạo tổ chức tọa đàm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22-12) và ngày hội Quốc phòng toàn dân. Đây thực sự là những đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng ủy chú trọng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Hàng năm, Đảng ủy tiến hành tổng kết công tác Đảng, xây dựng

Nghị quyết phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong năm tiếp theo trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng chính quyền. Cùng với đó, công tác xây dựng Đảng gắn liền với việc tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ hàng năm được thực hiện tốt. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra, đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên theo đúng quy định, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

Đảng bộ xã Liên Minh luôn chú trọng đến công tác bồi dưỡng, kết nạp đảng viên mới. Trong 2 năm (2012-2014), Đảng ủy đã gửi 40 quần chúng đi học lớp bồi dưỡng phát triển Đảng tại trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Võ Nhai và đề nghị tổ chức kết nạp Đảng cho 19 quần chúng ưu tú. Đây là lớp đảng viên kế cận được lựa chọn kỹ càng, có đủ năng lực và phẩm chất đạo đức cách mạng phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của xã. Công tác bồi dưỡng và đào tạo cán bộ luôn được quan tâm. Đảng ủy xã đã cử 4 đồng chí học lớp trung cấp lý luận chính trị và lập danh sách cử 6 đồng chí học lớp sơ cấp lý luận chính trị tại trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Võ Nhai.

Các ban giúp việc cho Đảng ủy xã hoạt động hiệu quả. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy làm tốt công tác tham mưu, giúp Ban Chấp hành Đảng bộ chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật. Ban Tuyên giáo làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp. Công tác dân vận

được quan tâm chú trọng, duy trì tốt các hoạt động giao ban trong khối, xây dựng được chương trình phối hợp cùng các cấp, các ngành trong khối tổ chức triển khai thực hiện. Các đồng chí trong khối dân vận luôn đi sâu, đi sát đến từng hội viên, đoàn viên và nhân dân để động viên thi đua lao động sản xuất.

Đảng ủy đã chỉ đạo Hội đồng nhân dân xã tổ chức các kỳ họp theo đúng luật định và hướng dẫn của cấp trên để xây dựng nghị quyết Hội đồng nhân dân trong việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của nhiệm kỳ, của năm và một số chương trình xây dựng cơ bản ở xã. Ủy ban nhân dân xã đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ trong quá trình điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Các đồng chí cán bộ, công chức luôn nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm trước Đảng bộ và nhân dân.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã đã bám sát vào mục tiêu, nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Đảng đề ra, vận động, tuyên truyền hội viên, đoàn viên hăng hái thi đua và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Cùng với đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã đã tích cực hưởng ứng cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với từng nội dung cụ thể. Tổ chức hội, chi hội, chi đoàn ngày càng vững mạnh, là nòng cốt trong các phong trào ở xã.

Trong 2 năm (2010-2012) thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW khóa X, Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị

khóa XI về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và nhiều văn bản hướng dẫn, kế hoạch của các cấp ủy Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ đã tổ chức triển khai thường xuyên, xây dựng kế hoạch và chương trình hành động để tổ chức thực hiện các chỉ thị. Đặc biệt, Đảng ủy đã chỉ đạo tổ chức học tập các chuyên đề về những bài viết, những câu chuyện, việc làm, tư tưởng của Bác mà cụ thể là “Học tập tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh qua tác phẩm nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân và bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”, “Học tập tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu”, “Về nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân”, “Về xây dựng Đảng ta trong sạch vững mạnh”. Cùng với đó, Đảng bộ đã gắn kết quả học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với sơ kết, tổng kết hàng năm. Theo đó, các đồng chí cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ đều nghiêm túc thực hiện. Năng lực lãnh đạo, phẩm chất chính trị của đảng viên trong Đảng bộ được nâng lên rõ rệt.

Với những nỗ lực, cố gắng trong lao động sản xuất, phát triển quê hương, Đảng bộ và nhân dân Liên Minh đã được các cấp tặng thưởng nhiều bằng khen.

Mặc dù thời gian thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Liên Minh lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2010-2015), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trên địa bàn xã có những bước phát triển vượt

bậc. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt được tiếp tục là cơ sở quan trọng để xã tiến nhanh, tiến mạnh hơn trong thời gian tới. Đảng bộ xã đã kế thừa và vận dụng một cách sáng tạo kinh nghiệm của các thế hệ đi trước, tranh thủ điều kiện và sự ủng hộ của cấp trên, biến những khó khăn, thách thức thành những thời cơ thuận lợi, thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn xã một cách hợp lý và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Chặng đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn dài, nhưng với truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, lao động cần cù, thông minh, sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh từng bước vượt qua mọi khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, dân chủ, công bằng và văn minh.

Tháng 6-2015, Đảng bộ xã Liên Minh tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ XV (nhiệm kỳ 2015-2020). Đại hội đã tổng kết những thành tựu đạt được của nhiệm kỳ 2010-2015. Đồng thời, đề ra những mục tiêu cũng như phương hướng thực hiện cho nhiệm kỳ mới.

Một số chỉ tiêu kinh tế được đề ra như: Tổng giá trị sản xuất các ngành kinh tế chủ yếu hàng năm tăng bình quân 8%. Cơ cấu kinh tế đến năm 2020: Tiểu thủ công nghiệp, xây dựng (5-10%); nông, lâm nghiệp (70-75%); dịch vụ (15-20%), giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, tăng bình quân 5-10%/năm. Sản lượng lương thực có hạt đến năm 2020 đạt trên 2.760 tấn. Lương thực có hạt bình quân đầu người đến năm 2020 đạt 600 kg/người/năm. Thu ngân sách bình quân hàng năm tăng 20% trở lên. Đến

năm 2020 phấn đấu xã đạt chuẩn nông thôn mới. Cùng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục các bậc học, phấn đấu 2 trường đạt chuẩn Quốc gia (trường mầm non và trường Tiểu học). Đến năm 2020 xã đạt chuẩn bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2011-2020, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống dưới 20%. Hàng năm giải quyết việc làm mới cho 120 lao động trở lên. Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân mỗi năm 5% trở lên. Duy trì độ che phủ rừng từ 76% trở lên, có 85% người dân được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Về xây dựng Đảng: hàng năm kết nạp 8 đảng viên trở lên, 100% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, trên 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 80% chi bộ đạt tiêu chuẩn, chi bộ trong sạch vững mạnh, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 15 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, đồng chí Vương Việt Dũng được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vũ Văn Lệnh được bầu làm Phó bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Thượng được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Thị Dương, Nguyễn Hữu Trọng làm Ủy viên Ban Thường vụ.

Trong 15 năm đầu của thế kỷ XXI (2000-2015), Đảng bộ xã Liên Minh đã làm tròn sứ mệnh lịch sử, tỏ rõ bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần cách mạng kiên cường, nêu cao và động viên được sức mạnh đoàn kết toàn dân, chung sức chung lòng phấn đấu cùng cả tỉnh, cả huyện vươn lên giành từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Với đường lối lãnh đạo khoa học, đúng đắn, sáng tạo, bám sát với tình hình thực tế tại địa phương, sự đồng

tâm, nhất trí, tin tưởng của quần chúng nhân dân, Đảng bộ xã Liên Minh đã và đang lãnh đạo nhân dân thành công trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội và quốc phòng - an ninh. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trong xã ngày càng được cải thiện, khối đại đoàn kết toàn dân được duy trì và giữ vững. Đây là tiền đề quan trọng để Đảng bộ và nhân dân xã tiếp tục phát huy những thành tựu ở những giai đoạn tiếp theo trong sự nghiệp xây dựng và phát triển quê hương Liên Minh ngày càng giàu đẹp, văn minh. Với kinh nghiệm lãnh đạo và sự đoàn kết nhất trí trong nhân dân, Đảng bộ xã Liên Minh có cơ sở và động lực để gặt hái được những thành công hơn nữa trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên quê hương.



Đồi chè ở xã Liên Minh



Mô hình trồng cây mỡ ở xã Liên Minh

Trong 3 giai đoạn cách mạng đó, thời kỳ nào, Đảng bộ và nhân dân Liên Minh cũng đoàn kết một lòng, phát huy truyền thống yêu nước đấu tranh chống giặc ngoại xâm, truyền thống lao động sản xuất, để xây dựng quê hương đất nước.

Trải qua phong trào cách mạng ở các thời kỳ, nhất là trong Tổng khởi nghĩa tháng 8-1945, trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hay trong sự nghiệp xây dựng quê hương theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, Đảng bộ và nhân dân Liên Minh đều có những đóng góp to lớn và trưởng thành về mọi mặt. Nhiều người con quê hương Liên Minh trưởng thành là cán bộ ở các cấp trong quân đội, công an cũng như trong các ban ngành, đoàn thể của huyện, tỉnh, Trung ương. Nhiều đồng chí chiến đấu ngoan cường, dũng cảm, hy sinh anh dũng trong 2 cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, cũng như trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (sau ngày 30-4-1975), xã Liên Minh có 32 người con hy sinh, trong đó 9 đồng chí là liệt sỹ chống Pháp, 21 liệt sỹ chống Mỹ và 3 liệt sỹ bảo vệ Tổ quốc. Một số gia đình ở Liên Minh trở thành cơ sở cách mạng (trước khởi nghĩa tháng 8-1945), cơ sở kháng chiến trong những năm 1947-1954. Xã có 4 mẹ được tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, 2 gia đình có 2 liệt sỹ, 1 anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở quê hương trên thực tế chỉ được tập trung mạnh hơn kể từ sau ngày miền Nam được giải phóng, Tổ quốc thống nhất. Xã phát

triển toàn diện hơn theo hướng vai trò của một trung tâm kinh tế chính trị, văn hóa xã hội, thương mại kể từ khi Liên Minh được Chính phủ phê duyệt mở rộng địa giới hành chính trong sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Tất cả đều được xây dựng theo hướng hiện đại, bền vững. Sau gần 30 năm đổi mới (1986-2015), đời sống của nhân dân xã được nâng cao hơn nhiều so với trước. Kết quả đó là cả một quá trình đấu tranh gian khổ, khó khăn phức tạp giữa cái cũ và cái mới, mới tạo dựng được như hôm nay.

Những khuyết điểm, thiếu sót tồn tại trong quá trình đấu tranh và xây dựng, quá trình lãnh đạo và tổ chức thực hiện của Đảng bộ - nhân dân xã có những hạn chế. Song từ những khuyết điểm, thiếu sót, Đảng bộ và nhân dân Liên Minh đã rút ra những bài học kinh nghiệm lãnh đạo, tổ chức thực hiện mà điều quan trọng nhất là: Có đội ngũ cán bộ, đảng viên có năng lực, trình độ, gương mẫu, đoàn kết, dân chủ, năng động và sáng tạo; có hệ thống chính trị vững mạnh, các tầng lớp nhân dân đồng thuận...

Hơn 80 năm đấu tranh cho độc lập tự do, đi lên chủ nghĩa xã hội là cơ sở vững chắc để Đảng bộ và nhân dân Liên Minh tiếp tục phát huy hơn nữa trong suốt chặng đường cách mạng của thế kỷ XXI.

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng phong trào cách mạng, Đảng bộ đã rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu:

Thứ nhất: Cấp ủy Đảng, chính quyền phải nắm vững và vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo các quan điểm,

chủ trương, đường lối của Đảng vào hoàn cảnh thực tế của địa phương nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của xã trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chi bộ Đảng và nay là Đảng bộ xã Liên Minh luôn luôn quán triệt một cách sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng, trên cơ sở đó xác định những mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể của từng thời kỳ, tập trung sức mạnh của toàn Đảng bộ và nhân dân thực hiện có hiệu quả.

Trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, nhờ xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm là: “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, Đảng bộ đã huy động được đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã sôi nổi tham gia phong trào cách mạng, bảo vệ Tổ quốc, vừa hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, vừa chiến đấu bảo vệ quê hương, làng xóm. Bước vào thời kỳ cả nước cùng tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội và thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng bộ xác định: phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội tạo bước phát triển toàn diện, vững chắc theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Đảng bộ xác định phải phát huy nhân tố con người, huy động mọi nguồn lực tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Thực tế lịch sử đất nước càng chứng minh rằng chỉ có con đường xã hội chủ nghĩa - con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn là đúng đắn, con đường đó sẽ tiếp tục đưa nước ta vững bước đi lên. Đường lối của Đảng được xây dựng trên cơ sở của học thuyết

Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của tổ chức Đảng, tạo thành sức mạnh đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn, soi sáng con đường phát triển của đất nước nói chung, xã Liên Minh nói riêng.

Thứ hai: Chú trọng đổi mới và chỉnh đốn Đảng, quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức, năng lực lãnh đạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng.

Sự lãnh đạo của Đảng bộ là nhân tố quyết định bảo đảm mọi thắng lợi của cách mạng ở địa phương. Chính vì vậy, sự trưởng thành, phát triển của địa phương luôn gắn liền với sự trưởng thành, phát triển của tổ chức Đảng. Do đó, cần kiện toàn tổ chức, nâng cao trí tuệ của Đảng, chất lượng của đội ngũ đảng viên. Bồi dưỡng lý luận cách mạng là một trong những nội dung trọng tâm để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng trong tình hình mới.

Thực tế trong quá trình xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ xã Liên Minh cho thấy, tổ chức Đảng ở mỗi thời kỳ lịch sử không ngừng được nâng cao về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Công tác giáo dục chính trị luôn được coi trọng, dù phong trào cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới lâm vào khủng hoảng, biến động phức tạp, nhưng đảng viên trong Đảng bộ vẫn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ luôn tự đổi mới, tự chỉnh đốn nên đã theo kịp tình hình, giữ vững vai trò lãnh đạo. coi trọng công tác cán bộ là vấn đề then chốt, bởi vậy cần có kế hoạch tạo nguồn trước mắt cũng như lâu dài,

lựa chọn, bồi dưỡng những đảng viên có phẩm chất chính trị và năng lực thực tiễn vào cương vị chủ chốt, phù hợp. Chú trọng công tác rèn luyện, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt đội ngũ cán bộ. Bên cạnh đó, cấp ủy Đảng luôn quan tâm chỉ đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Thứ ba: Không ngừng nâng cao năng lực quản lý điều hành của cơ quan chính quyền, đặc biệt là quản lý kinh tế - xã hội, đồng thời phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý xã hội.

Đảng lãnh đạo là nhân tố xuyên suốt, tạo nên sự phối hợp hành động thống nhất giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Mỗi quan hệ Đảng - chính quyền - Mặt trận và các đoàn thể quần chúng được phân định rõ ràng, phát huy được tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức. Trong đó quan trọng nhất là nâng cao năng lực lãnh đạo về kinh tế, quán triệt sâu sắc nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thể hiện rõ nét trên thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân đã đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Năng lực quản lý, điều hành của các cơ quan chính quyền được đảm bảo và phát huy cao độ nhờ việc xây dựng những chương trình thực hiện theo luật quản lý xã hội và quán triệt sâu sắc những nghị quyết, chủ trương của Đảng, thực hiện công bằng, dân chủ rộng rãi trong nhân dân. Đảng bộ luôn phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân thể hiện quyền làm chủ thông qua Nhà nước, đoàn thể và trực tiếp với phương châm “Dân biết,

dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Hoạt động của chính quyền phản ánh kết quả lãnh đạo của tổ chức Đảng. Chính vì vậy, cần phải phát huy vai trò quản lý của chính quyền gắn với công cuộc cải cách nền hành chính quốc gia. Đổi mới nội dung công tác, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hiệu lực quản lý theo quy định của Hiến pháp và pháp luật dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ lãnh đạo bằng nghị quyết, chủ trương chính sách và chính quyền thực hiện.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ đã tạo mọi điều kiện để khuyến khích, động viên nhân dân phát triển kinh tế, phát huy các nguồn lực, tiềm năng của địa phương đi đôi với chú trọng bồi dưỡng sức dân, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Để lấy được niềm tin của quần chúng thì người cán bộ, đảng viên phải là tấm gương cho quần chúng noi theo. Đảng phải lắng nghe ý kiến của quần chúng nhân dân. Mọi chủ trương, kế hoạch đều phải xuất phát từ lợi ích của nhân dân, đáp ứng tâm tư nguyện vọng của quần chúng nhân dân.

Thứ tư: Xây dựng khối đại đoàn kết, thống nhất trong Đảng và toàn dân, tạo sức mạnh to lớn đẩy lùi mọi khó khăn, thách thức, xây dựng và bảo vệ quê hương.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”, chính là khẳng định sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, mà trước hết là sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Người còn dạy: Phải giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng như giữ gìn con ngươi trong mắt mình. Sự đoàn kết nhất trí trong Đảng bộ, trong đội ngũ lãnh đạo chủ chốt chính là cơ

sở cho khối đoàn kết toàn dân là vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt. Đoàn kết vừa là truyền thống, vừa là một vấn đề có tính nguyên tắc trong Đảng, đem lại sức mạnh to lớn để vượt qua mọi khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng. Kinh nghiệm lịch sử cho thấy, chỉ khi nào Đảng bộ, các chi bộ giữ vững được sự đoàn kết nhất trí thì khi đó tổ chức Đảng mới phát huy được sức mạnh tổng hợp, tập hợp được quần chúng nhân dân, còn ngược lại khi nào trong Đảng thiếu sự đoàn kết thống nhất, mâu thuẫn, bè phái sẽ thất bại. Đây là một trong những kinh nghiệm quý báu cần củng cố và phát huy.

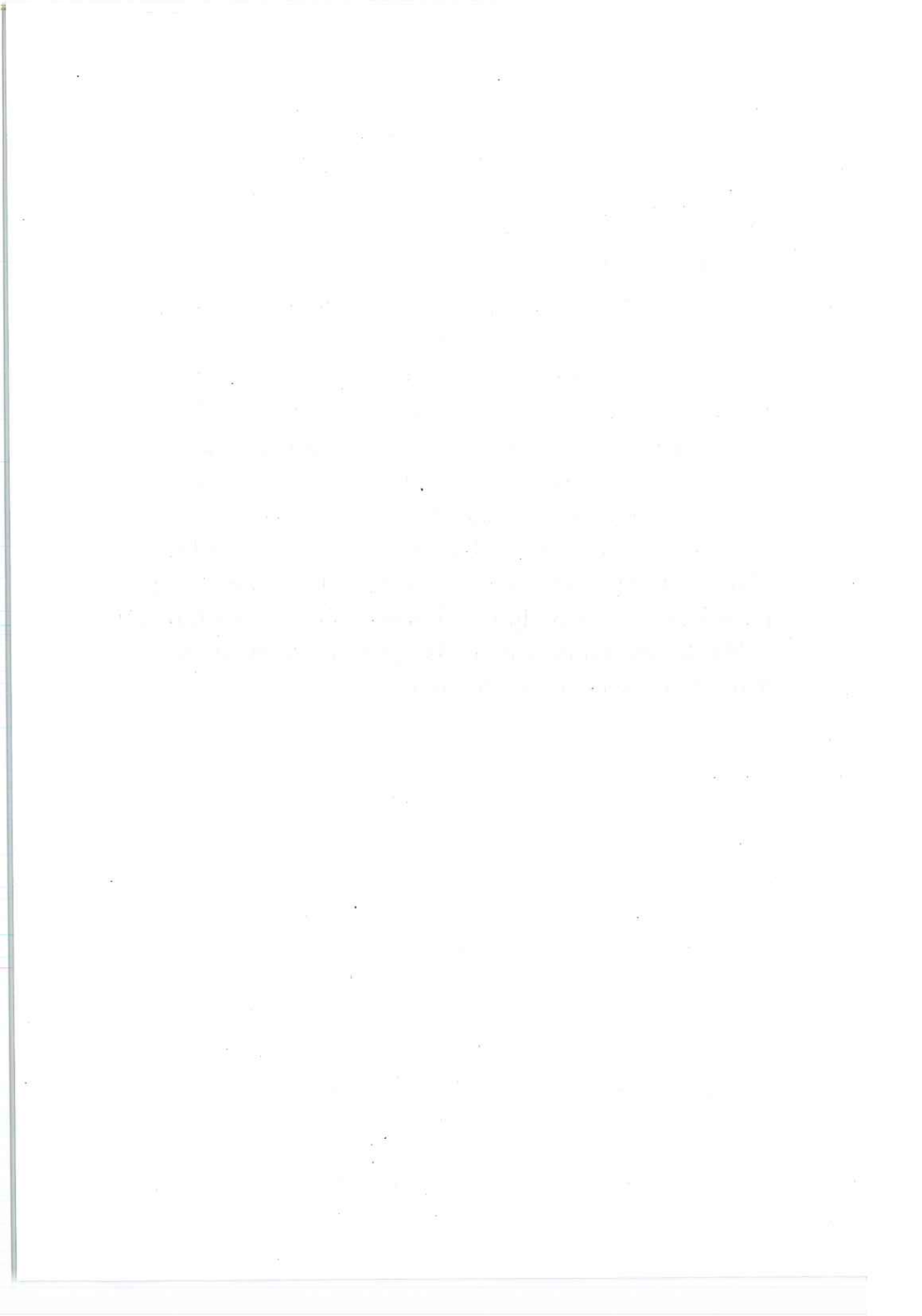
Bên cạnh yếu tố đoàn kết toàn Đảng, toàn dân, trong mỗi giai đoạn, Đảng bộ và nhân xã Liên Minh đã phát huy các yếu tố tự nhiên, con người, truyền thống yêu nước cách mạng, đoàn kết, tương thân tương ái tạo ra các yếu tố nội lực đảm bảo cho công cuộc xây dựng quê hương.

Thứ năm: Đảng bộ luôn coi trọng công tác giáo dục, phát huy truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, ý chí tự lực tự cường, là sức mạnh to lớn để vững bước tiến lên.

Trong suốt chặng đường xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ và nhân dân xã Liên Minh đã tận dụng những điều kiện thuận lợi, vượt lên khó khăn giành được những thành tựu quan trọng. Phát huy, kế thừa những giá trị của vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hóa, vận dụng những bài học kinh nghiệm của những chặng đường đã

qua, tự hào về những gì đã đạt được, vững tin vào đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ và nhân dân trong xã đang ra sức đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và phát triển quê hương.

Tự hào với truyền thống của quê hương cách mạng, Đảng bộ và nhân xã Liên Minh luôn đoàn kết một lòng theo Đảng, sát cánh cùng với nhân dân cả nước đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất nước nhà. Trải qua quá trình xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ và nhân xã Liên Minh không ngừng phát huy những thành tựu và bài học kinh nghiệm, tập trung trí tuệ và lực lượng thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu cách mạng trong từng thời kỳ, góp phần bảo vệ và xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, hướng tới mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng và văn minh”.



PHỤ LỤC



CÁC SỰ KIỆN ĐÁNG NHỚ CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ LIÊN MINH

- Trước Cách mạng tháng Tám (năm 1945), các làng Nhâu, Vang, Thâm, Kẹ, Nho, Ngọc Mỹ, Khuân Nang thuộc tổng Tràng Xá, châu Võ Nhai.

- Năm 1937, Chi bộ Tràng Xá được thành lập, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo phong trào đấu tranh của nhân dân trong tổng Tràng Xá.

- Năm 1946, các làng Nhâu, Vang, Thâm, Kẹ, Nho, Ngọc Mỹ, Khuân Nang cùng với các làng thuộc tổng Tràng Xá đổi tên thành xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- Tháng 10-1953, thực hiện chủ trương của cấp trên, Tràng Xá tách thành 3 xã: Liên Minh, Tràng Xá, Dân Tiến. Thời điểm tách xã Liên Minh có 7 xóm: Nhâu, Vang, Thâm, Nho, Kẹ, Ngọc Mỹ, Khuân Nang. Cũng trong năm 1953, Chi bộ Liên Minh được thành lập.

- Năm 1968, Đảng bộ xã Liên Minh được thành lập.

**NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ CỦA
ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TRAO TẶNG
ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ LIÊN MINH
*PHẦN THƯỞNG TẬP THỂ***

- Danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân
thời kỳ kháng chiến chống Pháp”

- 1 Huân chương Chiến công Hạng Ba

- 1 Huân chương Lao động Hạng Ba

PHẦN THƯỞNG CÁ NHÂN

- 4 Bà mẹ Việt Nam anh hùng và 2 gia đình có hai
liệt sỹ

- 1 Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân

- 3/7 xóm, 31 gia đình và 57 cá nhân được tặng bằng
có công với nước

- 650 Huân, Huy chương các loại

DANH SÁCH CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG

STT	Họ và tên	Ghi chú
1	Đặng Thị Báo	
2	Xâm Thị Chử	
3	Lý Tiến Đức	
4	Đặng Hồng Hải	
5	Triệu Nho Hương	
6	Triệu Tài Lâm	
7	Triệu Sinh Lưu	
8	Hoàng Văn Mão	
9	Triệu Văn Mẫn	
10	Triệu Nho Minh	
11	Dương Văn Nam	
12	Đặng Thị Nảy	
13	Triệu Nho Phụng	
14	Triệu Mùi Phạm	
15	Vương Văn Phát	
16	Triệu Tiến Phúc	
17	Triệu Đức Phúc	
18	Phan Hồng Thanh	
19	Triệu Sinh Tiến	
20	Triệu Tiến Thăng	
21	Triệu Thị Ton	
22	Triệu Sinh Phương	
23	Đặng Đức Tú	
24	Hoàng Thị Vũ	

DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Ngát	1921	xóm Vang
2	Triệu Thị Miến	1883	xóm Nác
3	Triệu Thị Liễu	1911	xóm Nho
4	Ma Thị Định	1913	xóm Thâm

DANH SÁCH GIA ĐÌNH CÓ HAI LIỆT SỸ

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
1	Triệu Văn Thao	xóm Thâm	
2	Hoàng Đình Quang	xóm Nho	

DANH SÁCH ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

STT	Họ và tên	Năm sinh	Xóm
1	Nguyễn Duy Nhất	1959	xóm Vang

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN



Vương Việt Dũng
*Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã
Trưởng ban*



Vũ Văn Lệnh
*Phó Bí thư Thường trực
Đảng ủy - Phó ban*



Hoàng Văn Thượng
*Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã
Phó ban*

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN



Nguyễn Thị Dương
*UVBTV, Phó Chủ tịch
HĐND xã - Ủy viên*



Nguyễn Hữu Trọng
*UVBTV, Phó Chủ tịch
UBND xã - Ủy viên*



Nguyễn Văn Danh
*ĐUV, Trưởng Công an xã
Ủy viên*



Hoàng Quốc Trung
*ĐUV, Chỉ huy trưởng
BCH Quân sự xã - Ủy viên*

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ,
ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH QUÁ CÁC THỜI KỲ**



Nguyễn Văn Tú



Nguyễn Văn Chín



Hoàng Văn Mão



Hoàng Văn Khuyển



Hoàng Tính

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ,
ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH QUÁ CÁC THỜI KỲ**



Nguyễn Văn Tín



Nguyễn Ngọc Dư



Nguyễn Quốc Trung



Nguyễn Xuân Nông



Hoàng Xuân Nguyên



Vương Việt Dũng

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC -
UBND XÃ LIÊN MINH QUA CÁC THỜI KỲ**



Lý Tiến Tài



Nguyễn Văn Chín



Hoàng Văn Mão



Hoàng Văn Khuyển



Hoàng Tính

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC -
UBND XÃ LIÊN MINH QUA CÁC THỜI KỲ**



Nguyễn Văn Tín



Nguyễn Ngọc Dur



Lý Văn Canh



Nguyễn Hồng Hán



Hoàng Xuân Nguyên



Nguyễn Xuân Nông



Hoàng Văn Thượng

**CÁC KỲ ĐẠI HỘI CHI BỘ - ĐẢNG BỘ
XÃ LIÊN MINH QUÁ CÁC THỜI KỲ**

STT	Năm Đại hội	Nhiệm kỳ	Ghi chú
ĐẠI HỘI CHI BỘ			
Lần thứ I	1954	1954-1956	Chi bộ
Lần thứ II	1956	1956-1958	-
Lần thứ III	1958	1958-1960	-
Lần thứ IV	1960	1960-1962	-
Lần thứ V	1962	1962-1964	-
Lần thứ VI	1964	1964-1966	-
Lần thứ VII	1966	1966-1968	-
ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ			
Lần thứ I	1968	1968-1970	Đảng bộ
Lần thứ II	1971	1971-1973	-
Lần thứ III	1973	1973-1976	-
Lần thứ IV	1975	1976-1979	-
Lần thứ V	1979	1979-1982	-
Lần thứ VI	1982	1982-1985	-
Lần thứ VII	1985	1985-1989	-
Lần thứ VIII	1989	1989-1991	-
Lần thứ IX	1991	1991-1993	-
Lần thứ X	1993	1993-1995	-
Lần thứ XI	1995	1995-2000	-
Lần thứ XII	2000	2000-2005	-
Lần thứ XIII	2005	2005-2010	-
Lần thứ XIV	2010	2010-2015	-

**DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ - ĐẢNG BỘ
XÃ LIÊN MINH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Tứ	1953-1967	
2	Nguyễn Văn Chín	1967-1968	
3	Hoàng Văn Mão	1968-1973	
4	Hoàng Văn Khuyến	1973-1979	
5	Hoàng Tính	1980-1985	
6	Nguyễn Văn Tín	1985-1989	
7	Nguyễn Ngọc Dư	1989-1991	
8	Nguyễn Quốc Trung	1991-1993	
9	Nguyễn Xuân Nông	1993-8/2004	Huyện ủy viên
10	Hoàng Xuân Nguyên	8/2004-5/2015	
11	Vương Việt Dũng	Từ 5/2015	

**DANH SÁCH THƯỜNG TRỰC, PHÓ BÍ THƯ
THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY XÃ LIÊN MINH
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Trần Huy Phú	1967-1972	UV.TTĐ
2	Nguyễn Văn Đãi	1972-1976	-
3	Nguyễn Văn Tín	1976-1979	-
4	Nguyễn Ngọc Dư	1979-1985	-
5	Nguyễn Xuân Nông	1986-1989	TTĐ
6	Nguyễn Văn Phụng	1989-1991	-
7	Hoàng Xuân Nguyên	1991-1995	-
8	Nguyễn Đức Toàn	1995-2005	-
9	Hoàng Văn Thượng	2005-5/2015	Phó BTTT
10	Vũ Văn Lệnh	Từ 5/2015	-

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ LIÊN MINH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Xuân Nông	1994-2004
2	Hoàng Xuân Nguyên	2004-2011
3	Hoàng Văn Thượng	2011-6/2015
4	Vương Việt Dũng	Từ 6/2015

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ LIÊN MINH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Hữu Mạnh	1994-1999
2	Nguyễn Thị Bích Phòng	1999-2004
3	Dương Tiến Lâm	2004-2011
4	Vũ Văn Lệnh	2011-6/2015
5	Nguyễn Thị Dương	Từ 6/2015

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN HÀNH CHÍNH, ỦY
BAN NHÂN DÂN XÃ LIÊN MINH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Lý Tiến Tài	1953-1954
2	Nguyễn Văn Chín	1954-1965
3	Hoàng Văn Mão	1965-1967
4	Hoàng Văn Khuyến	1967-1973
5	Hoàng Tính	1973-1979
6	Nguyễn Văn Tín	1979-1985
7	Nguyễn Ngọc Dur	1985-1989
8	Lý Văn Canh	1989-1992
9	Nguyễn Hồng Hán	1992-1993
10	Nguyễn Xuân Nông	1993-1995
11	Hoàng Xuân Nguyên	1995-2004
12	Nguyễn Xuân Nông	2004-6/2015
13	Hoàng Văn Thượng	Từ 6/2015

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN HÀNH
CHÍNH, ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LIÊN MINH
QUA CÁC THỜI KỶ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Lý Tiên Quang	1953-1959
2	Đào Quốc Trung	1959-1964
3	Nguyễn Văn Cường	1965-1966
4	Vương Văn Phát	1967-1976
5	Nguyễn Văn Đãi	1967-1972
6	Nguyễn Ngọc Ao	1976-1980
7	Nguyễn Văn Hương	1980-1984
8	Nguyễn Quốc Trung	1984-1989
9	Nguyễn Duy Nhất	1989-1995
10	Triệu Tiến Hiện	1995-2004
11	Nguyễn Thị Bích Phòng	2004-2011
12	Vương Việt Dũng	2011-4/2014
13	Nguyễn Hữu Trọng	9/2014-2015

**DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN
XÃ LIÊN MINH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Văn Sự	1953-1959
2	Đào Quốc Trung	1959-1967
3	Vương Văn Phát	1967-1972
4	Nguyễn Văn Quang	1972-1976
5	Nguyễn Ngọc Ao	1976-1980
6	Nguyễn Văn Hương	1980-1984
7	Nguyễn Quốc Trung	1984-1989
8	Nguyễn Duy Nhất	1989-1995
9	Triệu Tiến Hiệt	1995-2003
10	Nguyễn Văn Danh	2003-2015

**DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG
XÃ LIÊN MINH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Văn Bách	1953-1958
2	Nguyễn Văn Thận	1958-1962
3	Nguyễn Văn Cường	1962-1966
4	Nguyễn Văn Đãi	1966-1972
5	Nguyễn Văn Tín	1972-1979
6	Nguyễn Văn Chàn	1979-1980
7	Nguyễn Văn Mười	1980-1982
8	Nguyễn Quốc Trung	1982-1984
9	Nguyễn Xuân Nông	1984-1987
10	Lý Quý Kỳ	1987-1988
11	Nguyễn Quốc Niên	1988-1992
12	Hoàng Văn Hiệp	1992-1995
13	Ngô Xuân Tươi	1995-2000
14	Đào Đắc Hoa	2000-2006
15	Nguyễn Hữu Trọng	2006-7/2015
16	Hoàng Quốc Trung	Từ 7/2015

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC
XÃ LIÊN MINH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Văn Bắc	1953-1957
2	Nguyễn Văn Tiếp	1957-1963
3	Nguyễn Văn Hồng	1963-1969
4	Nguyễn Văn Xú	1969-1976
5	Triệu Đức Quý	1976-1980
6	Nguyễn Ngọc Ao	1980-1983
7	Phan Văn Thuận	1983-1985
8	Nguyễn Hữu Súc	1985-1990
9	Triệu Tiến Hiện	1990-1992
10	Nguyễn Đức Toàn	1992-1995
11	Nguyễn Văn Yên	1995-2000
12	Nguyễn Hữu Mạnh	2000-2015

**DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN
XÃ LIÊN MINH QUÁ CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Văn Hiến	1953-1955
2	Nguyễn Văn Tuấn	1955-1957
3	Triệu Tiến Hùng	1957-1961
4	Nguyễn Văn Đãi	1961-1963
5	Nguyễn Văn Hồng	1963-1964
6	Lao Văn Chi	1964-1965
7	Trần Huy Phủ	1965-1973
8	Nguyễn Ngọc Cải	1973-1974
9	Nguyễn Thị Đài	1974-1977
10	Nguyễn Văn Hương	1977-1979
11	Nguyễn Xuân Nông	1979-1984
12	Lý Quốc Đạt	1984-1986
13	Triệu Tiến Hiện	1986-1989
14	Nguyễn Ngọc Họa	1989-1995
15	Nguyễn Hữu Chỉ	1995-1998
16	Hoàng Văn Thượng	1998-2005
17	Vũ Văn Lệnh	2005-2011
18	Nguyễn Xuân Liên	2011-2012
19	Cam Văn Huy	2012-2015

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ
LIÊN MINH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Thị Phúc	1953-1968
2	Vũ Thị Đào	1968-1987
3	Nguyễn Thị Nhưông	1987-2011
4	Nông Thị Trang	2011-2015

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH
XÃ LIÊN MINH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Trần Văn Tĩnh	1990-1991	Lâm thời
2	Nguyễn Thế Kỳ	1991-1998 2001-2004	
3	Nguyễn Văn Hiệp	1998-2001	
4	Triệu Tiến Hiện	2004-2006	
5	Đào Đắc Hoa	2006-2012	
6	Hoàng Văn Ngọc	2012-2015	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ
LIÊN MINH QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Văn Xú	1985-1989
2	Nguyễn Hồng Đăng	1989-1992
3	Triệu Văn Chức	1992-2002
4	Nguyễn Xuân Loan	2002-2007
5	Vương Việt Dũng	2007-2011
6	Hoàng Văn Ngọc	2011-2012
7	Nguyễn Xuân Liên	2012-2015

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XÃ LIÊN MINH
ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào Đảng chính thức
HUY HIỆU 60 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nguyễn Hữu Tiến	1930	1950
2	Nguyễn Văn Vân	1918	1954
HUY HIỆU 50 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Hoàng Văn Mão	1919	1946
2	Triệu Mùi Phạm	1927	1949
3	Vũ Quốc Tịch	1924	1950
4	Hoàng Đình Quang	1910	1951
5	Nguyễn Ngọc Diện	1924	1949
6	Lý Tiến Quang	1922	1959
7	Trần - Chức	1933	1955
8	Nguyễn Văn Tín	1934	1962
9	Nguyễn Thế Kỳ	1936	1964
10	Triệu Đức Quý	1940	1964
11	Hoàng Văn Tính	1930	1961
12	Nguyễn Văn Phụng	1940	1964
13	Lý Văn Canh	1943	1965
HUY HIỆU 40 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Hoàng Văn Khuyến	1925	1952
2	Nguyễn Văn Phẩm	1938	1967
3	Hoàng - Thanh	1936	1967

4	Nguyễn Ngọc Dư	1947	1974
5	Nguyễn Thị An	1942	1969
6	Vũ Thị Đào	1939	1968
7	Tăng Văn Kim	1934	1967
8	Lý Văn Chí	1935	1966
9	Nguyễn Đức Tú	1920	1946
10	Nguyễn Văn Sú	1930	1950
11	Nguyễn Văn Chức	1912	1948
HUY HIỆU 30 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nguyễn Văn Tiếp	1907	1953
2	Nguyễn Văn Nhi	1899	1947
3	Nguyễn Văn Mậu	1934	1975
4	Vương Vĩnh Trạch	1950	1974
5	Nguyễn Văn Huân	1933	1967
6	Nguyễn Ngọc Ước	1927	1971
7	Nguyễn Hồng Hán	1949	1971
8	Nguyễn Hồng Đăng	1947	1980
9	Đào Đắc Hoa	1957	1981
10	Hoàng Xuân Nguyên	1956	1981
11	Nguyễn Hương	1935	1981
12	Nguyễn Văn Yên	1950	1981
13	Nguyễn Quốc Trung	1951	1980
14	Nguyễn Văn Hiệ	1951	1981
15	Nguyễn Thị Bích Phòng	1958	1983

16	Nguyễn Văn Quyết	1959	1984
17	Nguyễn Xuân Nông	1955	1984
18	Nguyễn Hữu Súc	1943	1985
19	Đặng Thị Báo	1928	1954
20	Nguyễn Văn Bắc	1902	1948
21	Cam Thanh Vòng	1962	1986
22	Hoàng Văn Hiệp	1962	1986

**DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ LIÊN MINH
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Năm hy sinh	Cấp bậc
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp			
1	Triệu Đức Phúc	1941	
2	Triệu Nho Hương	1941	
3	Triệu Nho Minh	1941	
4	Triệu Tài Lâm	1941	
5	Nguyễn Văn Cửu	1947	
6	Nguyễn Văn Đều	1952	B trưởng
7	Dương Quý Tài	1952	
8	Nguyễn Văn Điện	1953	A trưởng
9	Triệu Quang Bảo	1954	A trưởng
Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ			
1	Triệu Đức An	1968	Thượng sỹ
2	Nguyễn Hữu Chính	1968	Trung úy
3	Nguyễn Văn Lan	1968	Thượng sỹ
4	Nguyễn Văn Lôu	1968	Trung úy
5	Triệu Xuân Mai	1968	Thiếu úy
6	Vương Văn Tuấn	1968	Trung sỹ
7	Hoàng Văn Vụ	1968	Trung sỹ
8	Nguyễn Văn Hoàng	1969	Thượng sỹ
9	Nguyễn Văn Ký	1969	Trung sỹ

10	Nguyễn Thanh Trúc	1969	Trung sỹ
11	Nguyễn Văn Đổng	1970	Trung úy
12	Triệu Thanh Lương	1970	Thiếu úy
13	Nguyễn Trọng Duệ	1972	Thượng sỹ
14	Nguyễn Sự Nghiệp	1972	Trung sỹ
15	Đào Đắc Sơn	1972	Thượng sỹ
16	Nguyễn Ngọc Thương	1972	Thượng sỹ
17	Nguyễn Văn Yên	1972	Thượng sỹ
18	Nguyễn Đức Yên	1972	Trung sỹ
19	Hoàng Văn Thảo	1970	
20	Nguyễn Văn Kiên	1974	
21	Triệu Tài Lâm		
Thời kỳ bảo vệ Tổ quốc			
1	Nguyễn Văn Nhị	1979	Trung sỹ
2	Hoàng Anh Tuất	1981	Trung sỹ
3	Nguyễn Ngọc Sáng	1981	Trung sỹ

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ ĐƯỢC NHÀ NƯỚC
PHONG TẶNG DŨNG SỸ**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ghi chú
1	Hoàng - Chức	1941	Chống Mỹ
2	Lý Nho Quý	1956	Bảo vệ Tổ quốc

DANH SÁCH THƯƠNG BINH XÃ LIÊN MINH

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thời kỳ
1	Nguyễn Quốc Trung	1951	Chống Mỹ
2	Hoàng - Chức	1941	Chống Mỹ
3	Hoàng Xuân Nguyên	1956	Bảo vệ Tổ quốc
4	Hoàng Văn Năng	1958	Bảo vệ Tổ quốc
5	Trần Văn Nâu	1947	Chống Mỹ
6	Nguyễn Công Hàm	1559	Bảo vệ Tổ quốc
7	Nguyễn Văn Tinh	1950	Chống Mỹ
8	Vi Xuân Đức	1943	Chống Mỹ
9	Triệu Văn Trương	1942	Chống Mỹ
10	Hoàng Văn Hợp	1964	Bảo vệ Tổ quốc
11	Vương Vĩnh Trạch	1950	Chống Mỹ
12	Nguyễn Văn Hương	1947	Chống Mỹ
13	Triệu Đức Thăng	1950	Chống Mỹ

**DANH SÁCH
CON EM THÀNH ĐẠT CÔNG TÁC TRONG LỰC
LƯỢNG CÔNG AN, QUÂN ĐỘI, CHÍNH QUYỀN,
PHÒNG BAN CẤP HUYỆN TRỞ LÊN**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ Đơn vị công tác
1	Nguyễn Ngọc Cải	1953	Đại tá Công an
2	Vũ Khắc Tiếp	1948	Thượng tá Công an CA. Tỉnh Thái Nguyên
3	Nguyễn Ngọc Diệm	1924	Phó Chủ tịch UBND huyện Võ Nhai
4	Nguyễn Quốc Khánh	1942	Trưởng phòng Giao thông - Thủy lợi huyện Võ Nhai
5	Nguyễn Văn Nương	1960	Phó Chủ tịch UBND huyện Võ Nhai
6	Lý Văn Canh	1943	Trung tá, Trưởng phòng Quân báo Quân đoàn 2

1870

1871

1872

1873

1874

1875

1876

1877

1878

1879

1880

MỤC LỤC

Tr

LỜI NÓI ĐẦU

9

Chương I

LIÊN MINH - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

- I. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên, xã hội 13
- II. Quá trình hình thành làng xã Liên Minh
và truyền thống lịch sử - văn hóa, cách mạng 18

Chương II

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN LIÊN MINH THAM GIA CUỘC VẬN ĐỘNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC (1930-1945) VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945 - 1954)

- I. Tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội các
làng của Liên Minh trong tổng Tràng Xá dưới thời
Pháp thuộc 27
- II. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các
làng Nhâu, Vang, Thâm, Kẹ, Nho, Khuân Nang,
Ngọc Mỹ trong tổng Tràng Xá tham gia cuộc vận
động giải phóng dân tộc và đấu tranh giành chính
quyền trong Cách mạng tháng Tám (1930-1945) 30

III. Nhân dân các làng của Liên Minh trong xã Trảng Xá tham gia xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) 51

Chương III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ GÓP PHẦN ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

I. Chi bộ Đảng xã Liên Minh lãnh đạo nhân dân khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế xã hội (1954-1965) 73

II. Đảng bộ xã Liên Minh thành lập, lãnh đạo nhân dân tích cực xây dựng hậu phương, đẩy mạnh chi viện cho chiến trường miền Nam, góp phần thống nhất đất nước (1965-1975) 89

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1976-1985)

I. Khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1976-1980) 111

- II. Liên Minh thực hiện Chỉ thị 100CT/TW, bước đầu đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp (1981-1985) 118

Chương V

LIÊN MINH TRONG NHỮNG NĂM THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG VÀ ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1985-2000)

- I. Đảng bộ xã Liên Minh lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối đổi mới (1985-1995) 129
- II. Đảng bộ xã Liên Minh lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1995-2000) 146

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2000-2015)

- I. Đảng bộ xã Liên Minh lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội (2000-2005) 161

II. Đảng bộ xã Liên Minh lãnh đạo nhân dân đổi mới toàn diện, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới (2005-2015)	173
--	-----

KẾT LUẬN	203
-----------------	------------

PHỤ LỤC	213
----------------	------------

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: 65. Tràng Thi - quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

Email: nhaxuatbanhongduc@yahoo.com

Điện thoại: 04.39260024 - Fax: 04.39260031

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ LIÊN MINH (1937 - 2015)

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc: **BUI VIỆT BẮC**

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập: LÝ BÁ TOÀN

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Liên Minh

(Nhiệm kỳ 2010 - 2015)

Biên tập

TS. Khuất Duy Kim Hải

Ngô Nga - Thùy Dung - Phạm Hoạt - Mai Hoa

Thiết kế chế bản

Lê Hiền

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Trung tâm nghiên cứu, biên soạn và xuất bản Lịch sử

Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình

Truyền thông Việt Nam

Trụ sở chính: 15 Vũ Thạnh - quận Đống Đa - Hà Nội

VPGD: P.1102 Chung cư Nàng Hương - 583 Nguyễn Trãi

quận Thanh Xuân - Hà Nội

Điện thoại: 0976.030.103 - 0982.354598

In: 300 cuốn, khổ 14,5x20,5cm. In tại: Công ty cổ phần In Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 phố Ngụy Như Kontum, phường Nhân Chính,
quận Thanh Xuân, Hà Nội

Số xác nhận ĐKXB: **2169 - 2015/CXBIPH/60 - 48/HĐ**

Số QĐXB của NXB: 1881/QĐ-NXBHĐ

In xong và nộp lưu chiểu Quý III năm 2015.

Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): **978-604-86-6810-5**